

PHỤ LỤC

KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN  
TUẦN 13 NĂM 2026 (Từ 23/03/2026 đến 29/03/2026)

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
<b>A. LƯỚI ĐIỆN 110KV</b>																					
<b>CƠ SỞ 1</b>																					
1	23-03-26	08h00	23-03-26	13h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	23-03-26	13h00	23-03-26	18h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	23-03-26	19h00	23-03-26	21h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	23-03-26	08h00	23-03-26	16h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tân Châu)	Trạm 110kV Tân Biên	Trạm 110kV Tân Biên	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bom PCCC.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	23-03-26	08h00	23-03-26	11h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng.	Trạm 110kV Cầu Máng.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	23-03-26	18h00	23-03-26	19h30	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	23-03-26	07h00	23-03-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QL VH đường dây)	Đường dây 110kV 172 An Hòa - 171 Đức Huệ, 172 Đức Huệ - 178 Đức Hòa 2, 171 NM ĐMT TTC - 177 Đức Hòa 2	Từ trụ 52/30 đến trụ 52/40, từ trụ 52 đến trụ ĐN 2	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kV	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
8	23-03-26	07h00	23-03-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2	Từ trụ 333 đến trụ 428	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kV	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
9	24-03-26	08h00	24-03-26	18h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
10	24-03-26	18h00	24-03-26	19h30	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
11	24-03-26	19h30	24-03-26	21h30	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
12	24-03-26	08h00	24-03-26	16h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	Trạm 110kV Suối Ngõ	Trạm 110kV Suối Ngõ	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bom PCCC.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
13	24-03-26	09h00	24-03-26	11h30	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị, khu vực xung quanh hàng rào trạm.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	24-03-26	18h00	24-03-26	19h30	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
15	24-03-26	07h00	24-03-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Bình Long - 172 XM Tây Ninh	Từ trụ 80 đến trụ 137	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kV	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
16	24-03-26	07h00	24-03-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Dầu Tiếng - 172 Tây Ninh 2, 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2	Từ trụ 260 đến trụ 396, từ trụ 428 đến trụ 569	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kV	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
17	25-03-26	08h00	25-03-26	18h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sãn ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
18	25-03-26	18h00	25-03-26	19h30	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sãn ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
19	25-03-26	19h30	25-03-26	21h30	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sãn ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
20	25-03-26	09h00	25-03-26	16h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tân Châu)	Trạm 110kV Tân Hưng	Trạm 110kV Tân Hưng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sãn ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bom PCCC.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
21	25-03-26	09h00	25-03-26	16h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tân Châu)	Trạm 110kV Tân Hưng	Trạm 110kV Tân Hưng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sãn ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị, tủ RTU, tủ RACK Camera. Đường nội bộ, hàng rào xung quanh trạm. Thiết bị PCCC và nhà bom PCCC.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
22	25-03-26	09h00	25-03-26	16h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tân Châu)	Trạm 110kV Tân Hưng	Trạm 110kV Tân Hưng	- Kiểm tra, vệ sinh, bảo dưỡng gián tu bù TBN402.	- Kiểm tra, vệ sinh, bảo dưỡng gián tu bù TBN402.	0	Giãn tu bù TBN402 trạm 110kV Tân Hưng.	Cắt điện cô lập gián tu bù TBN402 trạm 110kV Tân Hưng.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
23	25-03-26	08h00	25-03-26	11h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh	Trạm 110kV Tây Ninh	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sãn ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
24	25-03-26	18h00	25-03-26	19h30	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng.	Trạm 110kV Cầu Máng.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sãn ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
25	25-03-26	07h00	25-03-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Bình Long - 172 XM Tây Ninh	Từ trụ 80 đến trụ 137	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kV	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
26	25-03-26	07h00	25-03-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Tân Biên 2 - 171 trạm cắt 110kV Tây Ninh 1	Từ trụ 110 đến trụ 125	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kV	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
27	26-03-26	08h00	26-03-26	18h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
28	26-03-26	19h00	26-03-26	21h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
29	26-03-26	18h00	26-03-26	21h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tân Châu)	Trạm 110kV Tân Biên	Trạm 110kV Tân Biên	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bom PCCC.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
30	26-03-26	08h00	26-03-26	11h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
31	26-03-26	18h00	26-03-26	19h30	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh.	Trạm 110kV Tây Ninh.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
32	26-03-26	07h00	26-03-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 174 Tây Ninh 2 - 172 Cầu Máng	Từ trụ 06 đến trụ 38	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kV	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
33	26-03-26	07h00	26-03-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 An Hòa - 171 Đức Huệ, 172 Đức Huệ - 178 Đức Hòa 2, 171 NM ĐMT TTC - 177 Đức Hòa 2	Từ trụ 52/30 đến trụ 52/40, từ trụ 52 đến trụ ĐN 2	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kV	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
34	27-03-26	09h00	27-03-26	16h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	- Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sân ngất, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
35	27-03-26	09h00	27-03-26	18h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
36	27-03-26	09h00	27-03-26	18h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
37	27-03-26	19h00	27-03-26	21h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
38	27-03-26	18h00	27-03-26	21h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tân Châu)	Trạm 110kV Tân Hưng	Trạm 110kV Tân Hưng	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
39	27-03-26	08h00	27-03-26	11h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp	Trạm 110kV Suối Dộp	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
40	27-03-26	18h00	27-03-26	19h30	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
41	27-03-26	07h00	27-03-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 BourBon - 172 trạm cắt 110kV Tây Ninh	Từ trụ 89 đến trụ 102	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kV	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
42	27-03-26	07h00	27-03-26	17h00	XNLDTN (CS1)	- XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Bình Long - 172 XM Tây Ninh	Từ trụ 80 đến trụ 137	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kV	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
43	28-03-26	08h00	28-03-26	18h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
44	28-03-26	19h00	28-03-26	21h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
45	28-03-26	18h00	28-03-26	21h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	Trạm 110kV Suối Ngõ	Trạm 110kV Suối Ngõ	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
46	28-03-26	08h00	28-03-26	11h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Trạm 110kV Thạnh Đức.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
47	28-03-26	18h00	28-03-26	19h30	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp	Trạm 110kV Suối Dộp	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
48	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	XNLDTN (CS1)	- XNLDTN (CS1) - XNDVĐL TN - TNĐMN.	- Ngăn 132, MBA T2, 432, T402 và TD42 Trạm 110kV Thạnh Đức.	- MBA T2 và cáp ngầm 432, T402 và TD42 Trạm 110kV Thạnh Đức.	- Thí nghiệm CBM năm 2026 Trạm 110kV Thạnh Đức - Kiểm tra vệ sinh bảo dưỡng tháo lắp thiết bị phục vụ thí nghiệm CBM.	TNĐK	0	- Ngăn 132, MBA T2, 432, T402 và TD42 Trạm 110kV Thạnh Đức.	Cắt điện, cô lập: - Ngăn 132, MBA T2, 432, T402 và TD42 Trạm 110kV Thạnh Đức.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Chuyển C42 sang nhận điện MBA T2 trạm 110kV Thạnh Đức
49	29-03-26	07h00	29-03-26	17h00	XNLDTN (CS1)	- XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Bình Long - 172 XM Tây Ninh	Từ trụ 81 đến trụ 137	Kiểm tra, vệ sinh sứ, siết lại các phụ kiện dây dẫn, dây chống sét	Bảo dưỡng	0	Đường dây 110kV 171 Bình Long - 172 XM Tây Ninh	Cắt điện cô lập Đường dây 110kV 171 Bình Long - 172 Xi măng Tây Ninh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Kết hợp kế hoạch cắt điện của PC Đồng Nai

CO SỞ 2

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Dự kiến (đơn vị)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
1	23-03-26	07h30	23-03-26	17h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (QLVHDD CS2)	Đường dây: 182 Bến Lức 2 - 171 KCN Thuận Đạo; 172 KCN Thuận Đạo đến trụ công 171 Long Hiệp; 172 KCN Vĩnh Lộc 2; 183 Bến Lức 2 - 171 Rạch Chanh; 172 Rạch Chanh - 171; 172 Ching Luh - 172 Bến Lức - 173 KCN Vĩnh Lộc 2	Từ trụ 01 đến trụ công 171 KCN Thuận Đạo; từ trụ công 172 KCN Thuận Đạo đến trụ công 171 Long Hiệp; từ trụ công 172 Long Hiệp đến trụ 66/2; từ trụ 01 đến trụ công 171 Rạch Chanh; từ trụ công 172 Rạch Chanh đến trụ công 174 KCN Vĩnh Lộc 2	Đo điện trở tiếp địa trụ	Đảm bảo vận hành	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	23-03-26	07h30	23-03-26	17h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (QLVHDD CS2)	Đường dây: 171 Đức Hoà 3 - 171 Le Long 172 Le Long - 183 Đức Hoà 500	Từ trụ 132B đến trụ 04; từ trụ 04 đến trụ 01	Đo nhiệt độ mối nối	Đảm bảo vận hành	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	23-03-26	07h00	23-03-26	17h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (Tổ TTLD Bến Lức)	TBA 110kV: Rạch Chanh, KCN Thuận Đạo, Long Hiệp, An Thạnh, Bến Lức	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	23-03-26	08h00	23-03-26	09h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (Tổ TTLD Tân An)	TBA 110kV Tâm Vu	MC 472, 474, 476, 477	Kiểm tra mở DTĐ liên quan, thao tác đưa MC 472, 474, 476, 477 Tam Vu dự phòng vào mang điện và không đóng MC 472, 474, 476, 477	Đưa thiết bị dự phòng vào mang điện, tránh trường hợp tách dự phòng quá 90 ngày (Thông tư số 06/2025/TT-BCT)	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	23-03-26	07h00	29-03-26	17h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (Tổ TTLD Đức Lập)	TBA 110kV Đức Lập, Đức Hòa 3, Đức Huệ	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	23-03-26	18h00	29-03-26	22h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (Tổ TTLD Đức Lập)	TBA 110kV Đức Lập, Đức Hòa 3, Đức Huệ	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	23-03-26	07h00	29-03-26	17h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (Tổ TTLD Đức Hòa)	TBA 110kV: Đức Hòa, Hựu Thạnh, Bình Tiên	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
8	23-03-26	18h00	29-03-26	22h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (Tổ TTLD Đức Hòa)	TBA 110kV: Đức Hòa, Hựu Thạnh, Bình Tiên	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Dự tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Dự kiến		Công ty																		
	SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI																	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
9	23-03-26	07h00	29-03-26	17h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (Tổ TTLĐ Tân An)	TBA 110kV Tân An, Tâm Vu, Thủ Thừa, Long An, Tâm Vu 2	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
10	23-03-26	18h00	29-03-26	22h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (Tổ TTLĐ Tân An)	TBA 110kV Tân An, Tâm Vu, Thủ Thừa, Long An, Tâm Vu 2	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
11	23-03-26	07h00	29-03-26	17h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (Tổ TTLĐ Cần Đước)	TBA 110kV Cần Đước, Cần Giuộc, Long Hậu, Tân Tập	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
12	23-03-26	18h00	29-03-26	22h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (Tổ TTLĐ Cần Đước)	TBA 110kV Cần Đước, Cần Giuộc, Long Hậu, Tân Tập	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
13	23-03-26	07h00	29-03-26	17h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (Tổ TTLĐ Mộc Hóa)	TBA 110kV Mộc Hóa, Thạnh Hóa, Vĩnh Hưng, Tân Thạnh	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	23-03-26	18h00	29-03-26	22h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (Tổ TTLĐ Mộc Hóa)	TBA 110kV Mộc Hóa, Thạnh Hóa, Vĩnh Hưng, Tân Thạnh	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
15	24-03-26	07h30	24-03-26	17h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (QLVHĐD CS2)	Đường dây 171 Long An 2 - 171 Thủ Thừa, 172 Thủ Thừa - 131 An Thạnh	Từ trụ 01 đến trụ 19A/5; từ trụ 19A/5 đến trụ 88	Đo điện trở tiếp địa trụ	Đảm bảo vận hành	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
16	24-03-26	07h30	24-03-26	17h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (QLVHĐD CS2)	Đường dây 172 Long An 2 - 171 Long An, 172 Long An - 171 Tân Hương	Từ trụ 01 đến trụ 271; từ trụ 02 đến trụ 41	Đo nhiệt độ môi nổi	Đảm bảo vận hành	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
17	25-03-26	07h30	25-03-26	17h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (QLVHĐD CS2)	Đường dây 172 Long An 2 - 171 Long An, 172 Long An - 171 Tân Hương	Các khoảng trụ: 137-138-139; 152-153, 7-8; 14-15; 20-21; 23-24-25	Phát quang hàng lang tuyến đường dây	Đảm bảo vận hành	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
18	25-03-26	18h00	25-03-26	22h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (Tổ TTLĐ Bến Lức)	TBA 110kV: Rach Chanh, KCN Thuận Đạo, Long Hiệp, An Thạnh, Bến Lức	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
19	26-03-26	07h30	26-03-26	17h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (QLVHĐD CS2)	Đường dây 174 Cai Lậy - 171 Tân Thạnh	Các khoảng trụ: 81-83; 93-94; 110-112; 128-129; 136-140	Phát quang hàng lang tuyến đường dây	Đảm bảo vận hành	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
20	27-03-26	07h30	27-03-26	17h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (QLVHĐD CS2)	Đường dây 176 Cần Đước 2 - 171 Cần Giuộc	Từ trụ 1A đến trụ 94C	Đo điện trở tiếp địa trụ	Đảm bảo vận hành	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
21	27-03-26	07h30	27-03-26	17h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (QLVHDD CS2)	Đường dây 174 Long An 2 - 171 Tân An, 172 Tân An - 171 Long Giang	Từ trụ 1D đến trụ 116-1; từ trụ 116-1 đến trụ 154	Đo nhiệt độ mỗi nối	Đảm bảo vận hành	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
22	27-03-26	07h00	27-03-26	17h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (Tổ TTLD Bến Lức)	TBA 110kV: Rạch Chanh, KCN Thuận Đạo, Long Hiệp, An Thạnh, Bến Lức	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
23	27-03-26	08h00	27-03-26	09h00	XNLĐTN (CS2)	XNLĐTN (CS2) (Tổ TTLD Tân An)	TBA 110kV Thủ Thừa	MC 471, 473	Kiểm tra mở DTD liên quan, thao tác đưa MC 471, 473 Thủ Thừa dự phòng vào mang điện và không đóng MC 471, 473	Đưa thiết bị dự phòng vào mang điện, tránh trường hợp tách dự phòng quá 90 ngày (Thông tư số 06/2025/TT-BCT)	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
24	29-03-26	06h00	29-03-26	17h00	XNLĐTN (CS2)	- TNDMN - XNDVBL TN - XNLĐTN (CS2)	- TBA 110kV Đức Hòa - Đường dây 172 Đức Lập - 171 Đức Hòa; Đường dây 185 Đức Hòa 500kV - 172 Đức Hòa	- Toàn TBA 110kV Đức Hòa;	- CBM cấp độ 2 nhất thứ: 171, 172, 112, 131, 132, 100-9, C41, C42; - Nhị thứ: 171, 172, 112, 131, 132; - Cơ lập mạch tín hiệu SCADA và thu hồi từ SIC, RTU cũ - Vệ sinh, bảo trì thiết bị trạm. - Thu hồi cáp ngầm cũ ngăn T402 (vật tư thu hồi công trình SCL)	TNDK; Kiểm tra định kỳ thiết bị	420	- Toàn TBA 110kV Đức Hòa - Đường dây 172 Đức Lập - 171 Đức Hòa; Đường dây 185 Đức Hòa 500kV - 172 Đức Hòa	- Cơ lập 171, 172, 112, C11, C12, 131, 132, T1, T2, 431, 432, 421, C41, 471, 473, 475, 477, 479, TD41-1, T401, C42, 472, 474, 476, 478, 482, TD42-2, T402 TBA 110kV Đức Hòa; - Cơ lập Đường dây 172 Đức Lập - 171 Đức Hòa; Đường dây 185 Đức Hòa 500kV - 172 Đức Hòa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	79,464	874,104	
25	29-03-26	06h00	29-03-26	17h00	XNLĐTN (CS2)	- TNDMN - XNDVBL TN - XNLĐTN (CS2)	- TBA 110kV Cần Đước - Đường dây 175 Cần Đước 2 - 171 Cần Đước; Đường dây 172 Cần Đước - 172 Gò Công	- Toàn trạm Cần Đước	- Cơ lập mạch tín hiệu SCADA và thu hồi từ SIC, RTU cũ; - CBM cấp độ 2 ngăn 172, 132, C41, cáp ngầm 431; - Vệ sinh, bảo trì thiết bị trạm;	SCL; TNDK; Kiểm tra định kỳ thiết bị	190	- Toàn TBA 110kV Cần Đước - Đường dây 175 Cần Đước 2 - 171 Cần Đước; Đường dây 172 Cần Đước - 172 Gò Công	- Cơ lập 171, 172, 112, C11, C12, 131, 132, T1, T2, 431, 432, 412, C41, 471, 473, 475, 477, TD41-1, T401, C42, 472, 474, 476, 478, 480, TD42-2, T402 TBA 110kV Cần Đước; - Cơ lập Đường dây 175 Cần Đước 2 - 171 Cần Đước; Đường dây 172 Cần Đước - 172 Gò Công	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	35,948	395,428	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
26	29-03-26	03h00	29-03-26	10h00	XNLTBN (CS2)	- TNDMN - Cty CP Điện CN Hà Nội - XNLTBN	- TBA 110kV Thanh Hóa, Tân Thanh, Mộc Hóa; - Đường dây 174 Cai Lậy - 171 Tân Thanh, 172 Tân Thanh - 171 Thanh Hóa	- Toàn TBA 110kV Thanh Hóa, Tân Thanh, Mộc Hóa; - Trụ 80, 139 Đường dây 174 Cai Lậy - 171 Tân Thanh	- Trạm Tân Thanh: Xử lý khiếm khuyết tồn tại MC 112; Vệ sinh bảo trì thiết bị trạm; - Trạm Thanh Hóa: Cô lập mạch tín hiệu SCADA từ RTU cũ; Vệ sinh bảo trì thiết bị; - Trạm Mộc Hóa: Cô lập mạch tín hiệu SCADA từ RTU cũ; Vệ sinh bảo trì thiết bị; - Tháp đỉnh đầu trụ nâng cao khoảng cách pha - đất trụ 80, 139 đường dây 174 Cai Lậy - 171 Tân Thanh	ĐTXD, TNDK; Kiểm tra định kỳ thiết bị; Đảm bảo vận hành.	310	- Toàn TBA 110kV Mộc Hóa, Vĩnh Hưng, Thanh Hóa, Tân Thanh; - Đường dây 174 Cai Lậy - 171 Tân Thanh, 173 Tân Thanh - 171 Mộc Hóa, 172 Vĩnh Hưng, 172 Tân Thanh - 171 Thanh Hóa	- Cô lập 171, 173, C11, C12, 131, 132, T1, T2, 431, 432, 412, C41, 471, 473, 475, 477, TD41-1, T401, C42, 472, 474, 476, 478, TD42-2, T402 TBA 110kV Thanh Hóa; - Cô lập 171, 172, 173, 112, C12, C11, 131, T1, 431, C41, 471, 473, 475, 477, 479, TD42-2, T402 TBA 110kV Tân Thanh; - Cô lập 171, 172, 112, C11, C12, 131, 132, T1, T2, 431, 432, 421, C41, 471, 473, 475, 477, TD41-1, T401, C42, 472, 474, 476, 478, TD42-2, T402 TBA 110kV Mộc Hóa; - Cô lập Đường dây 174 Cai Lậy - 171 Tân Thanh, 172 Tân Thanh - 171 Thanh Hóa, 173 Tân Thanh - 171 Mộc Hóa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	58,652	762,476	

**B. LƯỚI ĐIỆN 22KV**

**CƠ SỞ 1**

1	23-03-26	09h00	23-03-26	12h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ áp 5 Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức đến trụ số 23 đường dây hạ áp trạm T22 áp 5 Tân Bửu	Từ trụ số 22 nhánh rẽ áp 5 Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức đến trụ số 23 đường dây hạ áp trạm T22 áp 5 Tân Bửu	Cây trạm 37,5kVA T22 áp 5 Tân Bửu, đấu nối hoàn chỉnh, tách lưới hạ áp trụ 23 công tác xử lý quá tải trạm T25 áp 5 Tân Bửu	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	Một phần áp 5 xã Lương Hòa	Cắt LBFCO T14B Áp 5 Tân Bửu	153	0,4204	0,0023	0,0255	0,0001	0,200	600	
2	23-03-26	13h30	23-03-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm biến áp T111A Áp 10 Lương Hòa	Tại trạm biến áp T111A Áp 10 Lương Hòa, trụ số 111A trực Bến Lức Hậu Nghĩa tuyến 478 An Thạnh	Thay MBA tăng công suất từ 25kVA thành 2x25kVA, lắp tăng cường cáp xuất hạ áp, đấu nối hoàn chỉnh; kéo tăng cường 10m dây ABC 2x50mm2 từ trụ T111A đến trụ 1A	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp 10 xã Lương Hòa	- Khóa chế độ tự đóng lại của MC 478 An Thạnh; - Cắt CB+ FCO+ tháo hotline trạm biến áp T111A Áp 10 Lương Hòa	20	0,0641	0,0003	0,0039	0,0000	0,067	233	
3	23-03-26	08h00	23-03-26	09h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T83/1 Long Kim Long Hòa	Phần hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp T83/1 Long Kim Long Hòa, tuyến 477 KCN Thuận Đạo	- Đo cách điện MBA - Thí nghiệm MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp 1 xã Long Cang	Cắt FCO trạm T83/1 Long Kim Long Hòa	6	0,0085	0,0001	0,0005	0,0000	0,033	50	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
4	23-03-26	08h00	23-03-26	09h30	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức + XNDV Tây Ninh	Trạm Long Cang 1	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp Long Cang 1, tuyến 477 KCN Thuận Đạo	- Đo cách điện MBA - Thí nghiệm MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần áp 1 xã Long Cang	Cắt FCO trạm Long Cang 1	83	0,1174	0,0013	0,0069	0,0001	0,100	150	
5	23-03-26	10h00	23-03-26	11h30	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức + XNDV Tây Ninh	Trạm T10 xóm Cây Mắm	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp T10 xóm Cây Mắm, tuyến 477 KCN Thuận Đạo	- Đo cách điện MBA - Thí nghiệm MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần áp 1 xã Long Cang	Cắt FCO trạm T10 xóm Cây Mắm	89	0,1259	0,0014	0,0074	0,0001	0,100	150	
6	23-03-26	10h00	23-03-26	11h30	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức + XNDV Tây Ninh	Trạm T15 xóm Cây Mắm	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp T15 xóm Cây Mắm, tuyến 477 KCN Thuận Đạo	- Đo cách điện MBA - Thí nghiệm MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần áp 1 xã Long Cang	Cắt FCO trạm T15 xóm Cây Mắm	87	0,1231	0,0014	0,0073	0,0001	0,100	150	
7	23-03-26	13h30	23-03-26	15h00	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức + XNDV Tây Ninh	Trạm T3 Kênh Bò Đồi	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp T3 Kênh Bò Đồi, tuyến 477 KCN Thuận Đạo	- Đo cách điện MBA - Thí nghiệm MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp 1 xã Long Cang	Cắt FCO trạm T3 Kênh Bò Đồi	26	0,0368	0,0004	0,0022	0,0000	0,033	50	
8	23-03-26	13h30	23-03-26	15h00	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức + XNDV Tây Ninh	Trạm T6 Kênh Bò Đồi	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp T6 Kênh Bò Đồi, tuyến 477 KCN Thuận Đạo	- Đo cách điện MBA - Thí nghiệm MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp 1 xã Long Cang	Cắt FCO trạm T6 Kênh Bò Đồi	41	0,0580	0,0006	0,0034	0,0000	0,050	75	
9	23-03-26	15h30	23-03-26	17h00	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức + XNDV Tây Ninh	Trạm áp 1 Long Cang 1	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp 1 Long Cang 1, tuyến 477 KCN Thuận Đạo	- Đo cách điện MBA - Thí nghiệm MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	4	Một phần áp 1 xã Long Cang	Cắt FCO trạm áp 1 Long Cang 1	106	0,1500	0,0017	0,0088	0,0001	0,117	175	
10	23-03-26	15h30	23-03-26	17h00	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức + XNDV Tây Ninh	Trạm T94 Long Cang	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp T94 Long Cang, tuyến 477 KCN Thuận Đạo	- Đo cách điện MBA - Thí nghiệm MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần áp 1 xã Long Cang	Cắt FCO trạm T94 Long Cang	83	0,1174	0,0013	0,0069	0,0001	0,100	150	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
11	23-03-26	07h00	23-03-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
12	23-03-26	07h00	23-03-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471 Cần Giuộc, 472 Cần Đức, 471 Tân Tập	Nhánh rẽ Thuận Bắc Thuận Tây, Ấp 3 Long An, Thuận Thành, Cty Fu-I	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
13	23-03-26	07h30	23-03-26	11h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ trạm T6/1 Kế Mỹ	Nhánh rẽ trạm T6/1 Kế Mỹ	Tăng công suất trạm T6/1 Kế Mỹ từ 50 thành 2x50KVA. Bảo trì, ép lò, tăng cường mối nối xử lý điện áp cuối nguồn thấp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	5	Áp Kế Mỹ, xã Mỹ Lộc	Cắt LBFCO nhánh rẽ trạm T6/1 Kế Mỹ, trụ 06 nhánh rẽ Kế Mỹ, tuyến 471 Cần Giuộc	68	0,1807	0,0008	0,0151	0,0001	0,167	667	
14	23-03-26	13h30	23-03-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Trạm Thuận Thành 1	Đường dây hạ thế trạm Thuận Thành 1	Kéo 120m (ABC 4x95) tăng cường dây hạ thế từ trụ H14 đến H18 xử lý điện áp cuối nguồn thấp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	10	Áp Thuận Tây 1, Thuận Tây 2, xã Mỹ Lộc	Cắt CB trạm Thuận Thành 1, trụ 52/1 nhánh rẽ Phước Lâm, tuyến 475 Cần Giuộc	261	0,6069	0,0029	0,0508	0,0002	0,333	1.167	
15	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR T7 Lập Thành NR T10A Lập Thành Nr T12 Lập Thành- NR T12/2A Lập Thành	Tại trụ: T1-2, T5-6, T8-9, T2-5, T6-7, T8-9, T3-6, T8-9, T10-11	Phát hoang đường dây trung hạ áp NR T7 Lập Thành NR T10A Lập Thành Nr T12 Lập Thành- NR T12/2A Lập Thành Tổng: 19 cây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
16	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Kinh Thầy Cai	Từ trụ T62A đến trụ T1 Kinh Thầy Cai	Vệ sinh sứ bằng nước áp lực cao từ trụ T62A đến trụ T1 Kinh Thầy Cai	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Khóa chế độ tự đóng lại của: MC 473 Đức Lập - đường dây 22kV tuyến 473 Đức Lập - đường dây 22kV tuyến 473 Đức Lập	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
17	23-03-26	08h00	23-03-26	08h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T256/1 Hậu Nghĩa	Tại trạm T256/1 Hậu Nghĩa	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Khu B, xã Hậu Nghĩa	Cắt 3FCO trạm T256/1 Hậu Nghĩa	59	0,3662	0,0006	0,0000	0,0001	0,100	16.000	
18	23-03-26	09h00	23-03-26	09h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T58 Kinh 3	Tại trạm T58 Kinh 3	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Bùng Bình, xã Hòa Khánh	Cắt FCO trạm T58 Kinh 3	62	0,3848	0,0007	0,0000	0,0001	0,100	16.000	
19	23-03-26	10h00	23-03-26	10h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T16 Bảy Sum-Kinh 4	Tại trạm T16 Bảy Sum- Kinh 4	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Thuận Hòa 2, xã Hòa Khánh	Cắt FCO trạm T16 Bảy Sum- Kinh 4	69	0,4283	0,0008	0,0000	0,0001	0,100	16.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
20	23-03-26	11h00	23-03-26	11h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T5A/7 Sa Bà	Tại trạm T5A/7 Sa Bà	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Bình Lợi, xã Hòa Khánh	Cắt FCO trạm T5A/7 Sa Bà	90	0,5586	0,0010	0,0000	0,0001	0,100	16.000	
21	23-03-26	13h00	23-03-26	13h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T16A/6 Sa Bà	Tại trạm T16A/6 Sa Bà	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Bình Lợi, xã Hòa Khánh	Cắt FCO trạm T16A/6 Sa Bà	95	0,5896	0,0010	0,0000	0,0001	0,100	16.000	
22	23-03-26	14h00	23-03-26	14h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T31 Sa Bà	Tại trạm T31 Sa Bà	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Bình Lợi, xã Hòa Khánh	Cắt FCO trạm T31 Sa Bà	67	0,4158	0,0007	0,0000	0,0001	0,100	16.000	
23	23-03-26	15h00	23-03-26	15h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T5 KDC Hòa Khánh Nam	Tại trạm T5 KDC Hòa Khánh Nam	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Xuân Khánh, xã Hòa Khánh	Cắt FCO trạm T5 KDC Hòa Khánh Nam	55	0,3414	0,0006	0,0000	0,0001	0,100	16.000	
24	23-03-26	14h00	23-03-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Công ty CP khai thác Hạnh Phúc	Tại trụ 02 NR Công ty CP khai thác Hạnh Phúc	Lắp đo ghi công trình đường dây và trạm 400KVA Công ty CP khai thác Hạnh Phúc	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
25	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T16 Kinh 4	Đường dây hạ áp trạm T16 Kinh 4	Chỉnh trụ hạ áp nghiêng trạm T16 Kinh 4	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Thuận Hòa 2, xã Hòa Khánh	Cắt FCO trạm T16 Kinh 4	92	0,5710	0,0010	0,0000	0,0001	0,100	16.000	
26	23-03-26	07h30	23-03-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ T110A Lộc An, nhánh rẽ Khu AK, nhánh rẽ T125 Trạm Bơm Lộc Giang, nhánh rẽ Ông Nền, nhánh rẽ T138A Lộc Thuận, nhánh rẽ T142A Lộc Chánh, tuyến 474 Đức Huệ	Từ T01 đến T25 Nhánh rẽ T110A Lộc An, Từ T01 đến T16 nhánh rẽ Khu AK, Từ T01 đến T15 nhánh rẽ T125 Trạm Bơm Lộc Giang, Từ T01 đến T08 nhánh rẽ Ông Nền, Từ T01 đến T26 nhánh rẽ T138A Lộc Thuận, Từ T01 đến T19 nhánh rẽ T142A Lộc Chánh, tuyến 474 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
27	23-03-26	08h00	23-03-26	16h30	ĐL Đức Huệ	Cty TNHH MTV Xây Lắp Điện 4	Nhánh rẽ Trai Bí, tuyến 474 Đức Huệ xã Hiệp Hòa, Tỉnh Tây Ninh	Từ trụ T20 đến T21 nhánh rẽ Trai Bí, tuyến 474 Đức Huệ xã Hiệp Hòa, Tỉnh Tây Ninh	Lắp giàn giáo bọc hotline 12.7kV	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	10	Một phần Áp Hòa Thuận 1, Xã Hiệp Hoà	Cắt 3 LBFCO -T1 Trai Bí	448	5,1943	0,0102	0,2119	0,0004	0,333	2.833	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
28	23-03-26	08h00	23-03-26	16h30	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH TMDVXD Thành Phát Electric	Nhánh rẽ Trại Bí, tuyến 474 Đức Huệ xã Hiệp Hòa, Tỉnh Tây Ninh	Từ trụ T19 đến T23/2 nhánh rẽ Trại Bí, đến T02 nhánh rẽ HKD Trương Văn Tài(đk, tuyến 474 Đức Huệ, xã Hiệp Hòa, Tỉnh Tây Ninh	Nâng cấp đường dây trung áp từ 1 pha lên 3 pha, xây dựng mới đường dây trung áp và trạm biến áp 3 x25kVA HKD Trương Văn Tài	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cất 3 LBFCO -T1 Trại Bí	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
29	23-03-26	08h00	23-03-26	16h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Trại Bí, tuyến 474 Đức Huệ xã Hiệp Hòa, Tỉnh Tây Ninh	Từ trụ T26 đến T26/1 nhánh rẽ Trại Bí, tuyến 474 Đức Huệ, xã Hiệp Hòa, Tỉnh Tây Ninh	Điều hòa TBA, sang tải hạ áp, bảo trì lưới điện	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cất 3 LBFCO -T1 Trại Bí	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
30	23-03-26	08h00	23-03-26	11h30	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH MTV CN Thủy Phương	Đường dây hạ áp trạm T17 nhánh rẽ Kênh Trà Cú, tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ T16 đến T20 thuộc đường dây hạ áp trạm T17 nhánh rẽ Kênh Trà Cú, tuyến 477 Đức Huệ	Thay 320m dây 2AV 50mm2 từ T16 đến T20, Lắp 2 bộ tiếp đất lập lại T16, T20, thu hồi bộ tiếp địa hạ áp cũ, Sang điện kể từ dây hạ áp cũ sang dây hạ áp mới	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Thanh Sơn,, Ấp Tân Hòa, Xã Đức Huệ	Cất 1 FCO trạm T17 Kênh Trà Cú	93	0,4440	0,0021	0,0181	0,0001	0,033	117	
31	23-03-26	13h30	23-03-26	17h00	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH MTV CN Thủy Phương	Đường dây hạ áp trạm T32, T35 nhánh rẽ Kênh Trà Cú, tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ T31 đến T37 thuộc đường dây hạ áp trạm T32, T35 nhánh rẽ Kênh Trà Cú, tuyến 477 Đức Huệ	Thay 460m dây 2AV 50mm2 từ T31 đến T37 , Lắp 1 bộ tiếp đất lập lại H2B , thu hồi bộ tiếp địa hạ áp cũ. Sang điện kể từ dây hạ áp cũ sang dây hạ áp mới	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp Thanh Sơn, Ấp Chánh, Xã Đức Huệ	Cất 1 FCO trạm T32, T35 Kênh Trà Cú	96	0,4583	0,0022	0,0187	0,0001	0,067	233	
32	23-03-26	07h30	23-03-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
33	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 471,473,475,476TV	Tuyến 471,473,475,476 TV	Phát hoang trung hạ áp. 40 cây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
34	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 474,475,476TV	Tuyến 474,475,476TV	Gắn điện kế mới	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
35	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 471,477,478,479TV	Tuyến 471,477,478,479 TV	Thay điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
36	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
37	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Nguyễn Văn Quá, NR. Nguyễn Đại Thời, NR Rạch Mương	Từ trụ T54, T80, T81 NR. Nguyễn Văn Quá, T1 T2 đến T42 Nguyễn Đại Thời, T34 đến T39 NR. Rạch Mương (45 cây)	Cắt tia cây xanh phòng ngừa sự cố + ứng trực (theo giấy giao nhiệm vụ số 82, 93, 85)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
38	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T9 Võ Văn Môn	Tại Đường dây hạ thế thuộc TBA T9 Võ Văn Môn	Tăng cường kẹp rơ IPC vị trí đầu lèo, thu hồi đường dây hiện hữu không sử dụng, sang điện kế khai thác hiệu quả công trình KFW DM Đ/d hạ áp Khu vực hèm 66, hèm 54 đường Võ Văn Môn thuộc trạm T9 Võ Văn Môn (08 HS)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
39	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T35 Nguyễn Đình Chiểu	Tại Đường dây hạ thế thuộc TBA T35 Nguyễn Đình Chiểu	Sang điện kế khai thác hiệu quả công trình KFW đường dây hạ thế thuộc TBA T35 Nguyễn Đình Chiểu (10 HS)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
40	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA T.40 Hèm 456, TBA T.26 Nguyễn Đại Thời, T.5 NR Xóm Đình, T.20B NR Nguyễn Đại Thời, TBA Ngãi Lợi 2, TBA T.13 Kênh Khánh Hậu Đông và TBA TS Ông Đắc	Tại TBA T.40 Hèm 456, TBA T.26 Nguyễn Đại Thời, T.5 NR Xóm Đình, T.20B NR Nguyễn Đại Thời, TBA Ngãi Lợi 2, TBA T.13 Kênh Khánh Hậu Đông và TBA TS Ông Đắc	Khắc phục tiếp đất mất theo giấy giao nhiệm vụ số 88 "TBA T.40 Hèm 456, TBA T.26 Nguyễn Đại Thời, T.5 NR Xóm Đình, T.20B NR Nguyễn Đại Thời, TBA Ngãi Lợi 2, TBA T.13 Kênh Khánh Hậu Đông và TBA TS Ông Đắc"	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
41	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay công tơ 3 pha TT	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
42	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
43	23-03-26	08h00	23-03-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
44	23-03-26	08h00	23-03-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Nhánh rẽ Vĩnh Đại, nhánh rẽ Vĩnh Lợi, nhánh Đồng Vàng, nhánh Kênh 1/5&2/9, đường dây hạ áp trạm T270B Vĩnh Đại, tuyến 472 Mộc Hóa	Nhánh rẽ Vĩnh Đại, nhánh rẽ Vĩnh Lợi, nhánh Đồng Vàng, nhánh Kênh 1/5&2/9, đường dây hạ áp trạm T270B Vĩnh Đại	Phát quang cây xanh đường dây trung, hạ áp (81 cây)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
45	23-03-26	07h30	23-03-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Bắc Hòa - Hậu Thạnh Tây và nhánh rẽ Ấp 4&5 Hậu Thạnh Tây - 479 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 13 nhánh rẽ Bắc Hòa - Hậu Thạnh Tây và từ trụ số 14 đến trụ số 83 nhánh rẽ Ấp 4&5 Hậu Thạnh Tây - 479 Tân Thạnh. (Xã Hậu Thạnh).	Phát quang đường dây trung hạ áp (27 cây).	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
46	23-03-26	07h30	23-03-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 479 Tân Thạnh.	Tuyến 471, 479 Tân Thạnh (Xã Hậu Thạnh, Nhơn Hòa Lập).	Gắn điện kế mới và thay điện kế đến hạn.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
47	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 473 - 477 Tân An.	Tuyến 473 - 477 Tân An.	Phát quang đường dây trung hạ áp trực chính Cổng Liều Chợ Tân Trụ (15 cây), nhánh rẽ Nhứt Ninh (5 cây) và các nhánh rẽ thuộc trục (10 cây) tổng 30 cây.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
48	23-03-26	07h30	23-03-26	08h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T85A, T01 nhánh rẽ Quê Mỹ Thạnh - Tuyến 473 Tân An và Tuyến 471 Bến Lức.	Tại trụ T85A, T01 nhánh rẽ Quê Mỹ Thạnh - Tuyến 473 Tân An và Tuyến 471 Bến Lức.	Đóng chuyển lưới khép vòng tuyến 473 Tân An và Tuyến 471 Bến Lức tại DS T85A Quê Mỹ Thạnh - LBS T1 Quê Mỹ Thạnh.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Đóng DS T85A Quê Mỹ Thạnh. - Kiểm tra đồng vị pha tại tủ điều khiển LBS T1 Quê Mỹ Thạnh xong. - Đóng LBS T1 Quê Mỹ Thạnh.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
49	23-03-26	08h15	23-03-26	08h45	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T29, T30 nhánh rẽ Quê Mỹ Thạnh Nổi Dài - Tuyến 473 Tân An và Tuyến 471 Bến Lức.	Tại trụ T29, T30 nhánh rẽ Quê Mỹ Thạnh Nổi Dài - Tuyến 473 Tân An và Tuyến 471 Bến Lức.	Cắt chuyển lưới khép vòng tuyến 473 Tân An và Tuyến 471 Bến Lức tại LBS T29 Quê Mỹ Thạnh Nổi Dài - Cắt DS T30 Quê Mỹ Thạnh nổi Dài.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Cắt LBS T29 Quê Mỹ Thạnh Nổi Dài. - Cắt DS T30 Quê Mỹ Thạnh Nổi Dài. - Đóng LBS T29 Quê Mỹ Thạnh Nổi Dài.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
50	23-03-26	10h30	23-03-26	11h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T77, T78 nhánh rẽ Tấn Đức - Tuyến 473 Tân An và Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Tại trụ T77, T78 nhánh rẽ Tấn Đức - Tuyến 473 Tân An và Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Đóng chuyển lưới khép vòng tuyến 473 Tân An và Tuyến 472 Tầm Vu 2 tại DS T77 Tấn Đức - LBS T78 Tấn Đức.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Đóng DS T77 Tấn Đức - Kiểm tra đồng vị pha tại tủ điều khiển LBS T78 Tấn Đức xong. - Đóng LBS T78 Tấn Đức.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
51	23-03-26	11h15	23-03-26	11h45	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ 182, 182B nhánh rẽ Chợ Tào Bình Bình - Tuyến 473 Tân An và Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Tại trụ 182, 182B nhánh rẽ Chợ Tào Bình Bình - Tuyến 473 Tân An và Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Cắt chuyển lưới khép vòng tuyến 473 Tân An và Tuyến 472 Tầm Vu 2 tại Rec T182 Ngã Tư Tân Phước - DS T182B Ngã Tư Tân Phước.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Cắt Rec T182 Ngã Tư Tân Phước. - Cắt DS T182B Ngã Tư Tân Phước. - Đóng Rec T182 Ngã Tư Tân Phước.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
52	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Thạnh Hoá	ĐL Thạnh Hoá	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
53	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Thạnh Hoá	Công ty TNHH TVTK XD và TM Khánh Khang Thịnh	Nhánh rẽ Công ty Thuận Hải Green	Từ trụ số 01 đến trụ số 04/1 nhánh rẽ Công ty Thuận Hải Green	Lắp Recloser tại trụ số 01 và đầu nối hoàn chỉnh nhánh rẽ 22kV và TBA 2500kVA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	10	Công ty Thuận Hải Green: ấp Sân Bay, xã Thạnh Hoá	Cắt 3LBFCO phân đoạn T86 Công ty Thuận Hải Green	1	0,0293	0,0001	0,0005	0,0000	0,333	3.000	
54	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Thạnh Hoá	ĐL Thạnh Hoá	Nhánh rẽ Rạch Cái Tôm (12 cây), nhánh rẽ Rạch Thủ Ngân (6 cây), nhánh rẽ Rạch Xẻo Mũi (09 cây) và nhánh rẽ Kênh 19/5 (08 cây)	Từ trụ số 01 đến trụ số 31 Nr Rạch Thủ Ngân; Từ trụ số 01 đến trụ số 11 Nr Rạch Cái Tôm; Từ trụ số 01 đến trụ số 11 Nr Rạch Xẻo Mũi; Từ trụ số 01 đến trụ số 35 Nr Kênh 19/5	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
55	23-03-26	07h00	23-03-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Đội QLĐ Thủ Thừa quản lý	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Đội QLĐ Thủ Thừa quản lý	- Điều tra khách hàng 1 pha, 3 pha - Sơn số trụ hạ thế - Kiểm tra điện kế 3 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
56	23-03-26	07h00	23-03-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	NR Nông Trường, NR Kênh 9, NR Quốc Lộ N2, NR Kênh 4, NR Bình Thành	Từ trụ T7-T10, T12-T14, T15-T21, T23-T27, T30-T33, T4A-T4B NR Nông Trường, từ trụ T1-T2, T4-T5, T12-T13, T16-T18 NR Kênh 9, từ trụ T2-T3, T32-T33 NR Quốc Lộ N2	Cắt dây leo và cắt tia cành cây xanh dưới đường dây trung hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
57	23-03-26	07h00	23-03-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Trục QLN2, NR Ông Lân	Từ trụ T100, T102-T105, T110-T113, T121-T122, T141-T143, T146-T148, T149-T150, T156-T158, T163-T164, T178-T179, T180-T182, T183-T184, T196-T198, T210-T211, T212-T214, T215-T216, T219-T220, T267-T268 Trục QLN2, từ trụ T7-T8 NR Ông Lân	Cắt dây leo và cắt tia cành cây xanh dưới đường dây trung hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
58	23-03-26	08h30	23-03-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Gò Keo	T1 đến T25 Nr Gò Keo	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
59	23-03-26	13h00	23-03-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Gò Bằng Lãng	T1 đến T21 Nr Gò Bằng Lãng	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
60	23-03-26	07h30	23-03-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Cà Dừa QP, Tuyến 471MH	Từ trụ T30 đến trụ T33 Nr Cà Dừa QP, Tuyến 471MH	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T30-T31, T32-T33 Nr Cà Dừa QP, Tuyến 471MH (12 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
61	23-03-26	13h00	23-03-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ ĐBP Tráp Tre, Tuyến 471MH	Từ trụ T07 đến trụ T29 Nr ĐBP Tráp Tre, Tuyến 471MH	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T7-T8, T12-T13, T17- T18, T22-T23, T28- T29 Nr ĐBP Tráp Tre, Tuyến 471MH (22 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
62	23-03-26	07h30	23-03-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
63	24-03-26	08h00	24-03-26	10h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty TNHH TM DV Vận tải Nam Tây Sơn - 478RC	Tại trụ T7-T8 Nhánh rẽ Công ty TNHH TM DV Vận tải Nam Tây Sơn	Công tác thay điện kế + chuyển cấp TI 40/5 -20/5 Công ty TNHH TM DV Vận tải Nam Tây Sơn	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	10	Công ty TNHH TM DV Vận tải Nam Tây Sơn (PB06060053120)-áp Bến Lức 9 -xã Bến Lức	Cắt LBFCO phân đoạn Công ty TNHH TM DV Vận tải Nam Tây Sơn	1	0,0019	0,0000	0,0001	0,0000	0,333	667	
64	24-03-26	10h30	24-03-26	12h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty Cổ Phần SX TM DV Phú Thọ- 472 TA	Tại trụ T1 Nhánh rẽ Công ty Cổ Phần SX TM DV Phú Thọ	Công tác thay điện kế +TI 20/5 Công ty Cổ Phần SX TM DV Phú Thọ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	8	Công ty Cổ Phần SX TM DV Phú Thọ (PB06060019237)-áp 2 Nhựt Chánh -xã Bình Đức	Cắt LBFCO phân đoạn Công ty Cổ Phần SX TM DV Phú Thọ	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,267	400	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
65	24-03-26	13h30	24-03-26	15h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Quan Gia Tường - 471 BL	Tại tủ CB tổng TBA 3x50 kVA Quan Gia Tường	Công tác thay điện kế + TI 250/5 Quan Gia Tường	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Quan Gia Tường (PB06060036548)-áp 5 Thạnh Đức -xã Bình Đức	Cắt LBFCO phân đoạn Quan Gia Tường	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	150	
66	24-03-26	15h30	24-03-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Cty TNHH Đăng Khoa Việt Nam - 471 BL	Tại tủ CB tổng TBA 3x100 kVA Cty TNHH Đăng Khoa Việt Nam	Công tác thay điện kế + TI 250/5 Cty TNHH Đăng Khoa Việt Nam	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Cty TNHH Đăng Khoa Việt Nam (PB06060002767)-áp Bến Lức 6 -xã Bến Lức	Cắt FCO phân đoạn Cty TNHH Đăng Khoa Việt Nam (3 FCO trạm đang cắt)	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	50	
67	24-03-26	08h00	24-03-26	09h30	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức + XNDV Tây Ninh	Trạm T3 Khu TĐC Bình Điền	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp T3 Khu TĐC Bình Điền, tuyến 477 KCN Thuận Đạo	- Đo cách điện MBA - Thí nghiệm MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Toàn bộ khu tái định cư Bình Điền, áp 1 xã Long Cang	Cắt FCO trạm T3 Khu TĐC Bình Điền	4	0,0057	0,0001	0,0003	0,0000	0,033	50	
68	24-03-26	08h00	24-03-26	09h30	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức + XNDV Tây Ninh	Trạm Tư Tư	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp Tư Tư, tuyến 479 KCN Thuận Đạo	- Đo cách điện MBA - Thí nghiệm MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần áp 3 xã Long Cang	Cắt FCO trạm Tư Tư	88	0,1245	0,0014	0,0073	0,0001	0,100	150	
69	24-03-26	10h00	24-03-26	11h30	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức + XNDV Tây Ninh	Trạm T6 Áp Ba Tròn	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp T6 Áp Ba Tròn, tuyến 475 Rạch Chanh	- Đo cách điện MBA - Thí nghiệm MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp 3 xã Long Cang	Cắt FCO trạm T6 Áp Ba Tròn	43	0,0608	0,0007	0,0036	0,0000	0,050	75	
70	24-03-26	10h00	24-03-26	11h30	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức + XNDV Tây Ninh	Trạm T7 Hóc Nghệ	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp T7 Hóc Nghệ, tuyến 475 Rạch Chanh	- Đo cách điện MBA - Thí nghiệm MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp 3 xã Long Cang	Cắt FCO trạm T7 Hóc Nghệ	5	0,0071	0,0001	0,0004	0,0000	0,033	50	
71	24-03-26	13h30	24-03-26	15h00	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức + XNDV Tây Ninh	Trạm T4A Áp 3 Long Cang	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp T4A Áp 3 Long Cang, tuyến 480 Rạch Chanh	- Đo cách điện MBA - Thí nghiệm MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp 3 xã Long Cang	Cắt FCO trạm T4A Áp 3 Long Cang	28	0,0396	0,0004	0,0023	0,0000	0,033	50	
72	24-03-26	13h30	24-03-26	15h00	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức + XNDV Tây Ninh	Trạm Anh Cư 1	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp Anh Cư 1, tuyến 480 Rạch Chanh	- Đo cách điện MBA - Thí nghiệm MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp 3 xã Long Cang	Cắt FCO trạm Anh Cư 1	24	0,0340	0,0004	0,0020	0,0000	0,033	50	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
73	24-03-26	15h30	24-03-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T39 Áp 4 Long Cang	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp T39 Áp 4 Long Cang, tuyến 480 Rạch Chanh	- Đo cách điện MBA - Thí nghiệm MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp 3 xã Long Cang	Cắt FCO trạm T39 Áp 4 Long Cang	2	0,0028	0,0000	0,0002	0,0000	0,033	50	
74	24-03-26	15h30	24-03-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T17 đường số 9 KCN Thuận Đạo	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp T17 đường số 9 KCN Thuận Đạo, tuyến 476 KCN Thuận Đạo	- Đo cách điện MBA - Thí nghiệm MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Đồn Công an khu công nghiệp Thuận Đạo, áp 8 xã Long Cang	Cắt FCO trạm T17 đường số 9 KCN Thuận Đạo	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,017	25	
75	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Cần Đước	Công ty Đại Tiến Phát	Nhánh rẽ Áp 3-4 Phước Tuy	Từ trụ 19 đến trụ 21 nhánh rẽ Áp 3-4 Phước Tuy, tuyến 474 Cần Đước	Trồng trụ trung thế, sang dây từ trụ cũ sang trụ mới, thu hồi trụ cũ (Công trình mở rộng Đường liên xã Phước Tuy-Tân Ân)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	15	Một phần áp 20, áp 21 xã Cần Đước	Cắt LBFCO phân đoạn Áp 3-4 Phước Tuy	275	2,3344	0,0043	0,1375	0,0003	0,500	4.500	
76	24-03-26	07h00	24-03-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
77	24-03-26	07h00	24-03-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 479 Tân Tập	Nhánh rẽ Áp Lũy, Bà Óc, T5A Long Hậu, Phước Lại, Áp 3A, Áp 3B	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
78	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Trạm Chiếu Sáng T8/1 KCN Long Hậu, T8B Long Hậu Hiệp Phước	Trạm Chiếu Sáng T8/1 KCN Long Hậu, T8B Long Hậu Hiệp Phước	Thi công hoàn chỉnh TBA T8B Long Hậu Hiệp Phước 160KVA. Sang tải trạm Chiếu Sáng T8/1 KCN Long Hậu qua trạm T8B Long Hậu Hiệp Phước. Nghiệm thu đóng điện vận hành TBA T8B Long Hậu Hiệp Phước	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	10	Trạm Chiếu Sáng T8/1 KCN Long Hậu: khu lưu trú Long Hậu, Áp Long Hậu 3, xã Cần Giuộc	- Kiểm tra FCO trạm T8B Long Hậu Hiệp Phước, trụ 8B nhánh rẽ Long Hậu Hiệp Phước, Tuyến 478 Long Hậu (đang mở) - Cắt CB trạm Chiếu Sáng T8/1 KCN Long Hậu, trụ 8/1 nhánh rẽ trạm Chiếu Sáng T8/1 KCN Long Hậu, tuyến 478 Long Hậu.	2	0,0120	0,0000	0,0010	0,0000	0,333	3.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
79	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Tân Phú- Hiệp Hòa (2 mạch) Trục Nông Sản - Trần Kha	Tại trụ: T13-T13/2', T17-T17/6 T252-T253, T276-278, T266-267, T147-148, T222-223	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Trục Tân Phú- Hiệp Hòa (2 mạch) Trục Nông Sản - Trần Kha Tổng: 16 cây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
80	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Kinh Thầy Cai	Từ trụ T1 đến trụ T50 trục Kinh Thầy Cai	Vệ sinh sứ bằng nước áp lực cao từ trụ T1 đến trụ T50 trục Kinh Thầy Cai	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Khóa chế độ tự đóng lại của: MC 472,474, 476 Đức Hòa 2 - đường dây 22kV tuyến 472, 474, 476 Đức Hòa 2 - đường dây 22kV tuyến 472, 474, 476 Đức Hòa 2	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
81	24-03-26	08h00	24-03-26	08h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T2 Nhà trọ Tây Nam	Tại trạm T2 Nhà trọ Tây Nam	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Nhà trọ Tây Nam, ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO trạm T2 Nhà trọ Tây Nam	1	0,0062	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	16.000	
82	24-03-26	09h00	24-03-26	09h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T1 HKD Thanh Tú	Tại trạm T1 HKD Thanh Tú	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Trạm T1 HKD Thanh Tú, ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO trạm T1 HKD Thanh Tú	1	0,0062	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	16.000	
83	24-03-26	10h00	24-03-26	10h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T2 HKD Tuyệt Hồng	Tại trạm T2 HKD Tuyệt Hồng	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Trạm T2 HKD Tuyệt Hồng, ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO trạm T2 HKD Tuyệt Hồng	1	0,0062	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	16.000	
84	24-03-26	11h00	24-03-26	11h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T36 Gò Hưu Trên	Tại trạm T36 Gò Hưu Trên	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO trạm T36 Gò Hưu Trên	69	0,4283	0,0008	0,0000	0,0001	0,100	16.000	
85	24-03-26	13h00	24-03-26	13h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T1 HKD Đoàn Thị Minh	Tại trạm T1 HKD Đoàn Thị Minh	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Trạm T1 HKD Đoàn Thị Minh, ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO trạm T1 HKD Đoàn Thị Minh	1	0,0062	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	16.000	
86	24-03-26	14h00	24-03-26	14h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T1 HKD Đoàn Văn Hiến	Tại trạm T1 HKD Đoàn Văn Hiến	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Trạm T1 HKD Đoàn Văn Hiến, ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO trạm T1 HKD Đoàn Văn Hiến	1	0,0062	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	16.000	
87	24-03-26	15h00	24-03-26	15h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T1 HKD Nguyễn Văn Dũng	Tại trạm T1 HKD Nguyễn Văn Dũng	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Trạm T1 HKD Nguyễn Văn Dũng, ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh	Cắt trạm T1 HKD Nguyễn Văn Dũng	1	0,0062	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	16.000	
88	24-03-26	08h00	24-03-26	10h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T19 Ông Đức	Tại trụ T19 trục Gò Mới- Mỹ Hạnh, tuyến 477 Đức Lập	Xử lý MBA chảy dầu T19 Ông Đức	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Ấp Tràm Lạc, xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO trạm T19 Ông Đức	70	0,4345	0,0008	0,0000	0,0001	0,100	16.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
89	24-03-26	10h30	24-03-26	12h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T23 Rừng Dầu	Đường dây hạ áp trạm T23 Rừng Dầu	Sang tải trạm T23 Rừng Dầu qua trạm T22/2 Rừng Dầu	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Rừng Dầu, xã Hậu Nghĩa	Cắt FCO trạm T22/2, T23 Rừng Dầu	86	0,5338	0,0009	0,0000	0,0001	0,100	16.000	
90	24-03-26	13h30	24-03-26	16h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T13 Xóm Chòi	Đường dây hạ áp trạm T13 Xóm Chòi	Bảo trì lèo hạ áp trạm T13 Xóm Chòi	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Rừng Dầu, xã Hậu Nghĩa	Cắt FCO trạm T13 Xóm Chòi	70	0,4345	0,0008	0,0000	0,0001	0,100	16.000	
91	24-03-26	14h00	24-03-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Công ty Sơn An Lộc Phát	Tại trụ 01 NR Công ty Sơn An Lộc Phát	Lắp đo ghi công trình đường dây và trạm 2000KVA Công ty Sơn An Lộc Phát	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
92	24-03-26	07h30	24-03-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	nhánh rẽ Bình Hòa Nam, nhánh rẽ Cây Soài, nhánh rẽ Tuyển số 10, nhánh rẽ Ấp 2 Bình Hòa Nam, nhánh rẽ Lộ 16, nhánh rẽ Tuyển 15, tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ T86 đến T114 nhánh rẽ Bình Hòa Nam, Từ trụ T1 đến T15 nhánh rẽ Cây Soài, Từ trụ T1 đến T16 nhánh rẽ Tuyển số 10, Từ trụ T1 đến T30 nhánh rẽ Ấp 2 Bình Hòa Nam, Từ trụ T1 đến T20 nhánh rẽ Lộ 16, Từ trụ T1 đến T14 nhánh rẽ Tuyển 15, tuyến 477 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
93	24-03-26	08h00	24-03-26	11h30	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH MTV CN Thủy Phương	Đường dây hạ áp trạm T52, T56 nhánh rẽ Kênh Trà Cú, tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ T48 đến T56 thuộc đường dây hạ áp trạm T52, T56 nhánh rẽ Kênh Trà Cú, tuyến 477 Đức Huệ	Thay 648m dây 2AV 50mm2 từ T48 đến T56, Sang điện kể từ dây hạ áp cũ sang dây hạ áp mới	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần Ấp Chánh, Xã Đức Huệ	Cắt 1 FCO trạm T52, T56 Kênh Trà Cú	119	0,5681	0,0027	0,0232	0,0001	0,067	233	
94	24-03-26	13h30	24-03-26	17h00	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH MTV CN Thủy Phương	Đường dây hạ áp trạm T52, T56 nhánh rẽ Kênh Trà Cú, tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ T64 đến T69/H2B thuộc đường dây hạ áp trạm T66, T69 nhánh rẽ Kênh Trà Cú, tuyến 477 Đức Huệ	Thay 502m dây 2AV 50mm2 từ T64 đến T69/H2B.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần Ấp Chánh, Xã Đức Huệ	Cắt 1 FCO trạm T66, T69 Kênh Trà Cú	64	0,3055	0,0015	0,0125	0,0001	0,067	233	
95	24-03-26	08h00	24-03-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Xóm Tràm, tuyến 479 Đức Huệ	Tại trụ T15 nhánh rẽ Xóm Tràm, tuyến 479 Đức Huệ	Điều hòa công suất trạm biến áp, từ 2x25 lên 50kVA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần ấp Mỹ Lợi, Xã Đông Thành	Cắt 1 LBFCO T01 Xóm Tràm	46	0,2196	0,0010	0,0090	0,0000	0,033	117	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
96	24-03-26	13h30	24-03-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Sân Bay, tuyến 478 Đức Huệ	Tại trụ T05 nhánh rẽ Sân Bay, tuyến 478 Đức Huệ	Điều hòa tăng công suất trạm biến áp, từ 37,5 lên 50kVA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần Áp 2, Xã Mỹ Quý	Cắt 1 LBFCO T01 Sân Bay	73	0,3485	0,0017	0,0142	0,0001	0,033	117	
97	24-03-26	07h30	24-03-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
98	24-03-26	07h30	24-03-26	10h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Kinh Đồn Dong - Kinh Đồn Dong ND Tuyến 471MH	Từ trụ T39 đến trụ T71 Nr Kinh Đồn Dong - Kinh Đồn Dong ND Tuyến 471MH	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T39-T40, T41-T42, T46-T47, T71-T72 Nr Kinh Đồn Dong - Kinh Đồn Dong ND Tuyến 471MH (10 Cây )	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
99	24-03-26	10h30	24-03-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Kinh 3 Xã, Tuyến 471MH	Từ trụ T1 đến trụ T4 Nr Kinh 3 Xã, Tuyến 471MH	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T1-T2, T2-T4 Nr Kinh 3 Xã, Tuyến 471MH (10 Cây )	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
100	24-03-26	13h00	24-03-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Cây Khô Nhỏ 2, Tuyến 471MH	Từ trụ T2 đến trụ T24 Nr Cây Khô Nhỏ 2, Tuyến 471MH	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T2-T3, T4-T6, T7-T8, T23-T24 Nr Cây Khô Nhỏ 2, Tuyến 471MH (19 Cây )	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
101	24-03-26	07h30	24-03-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Móc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Móc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
102	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 472,474,479,480TV	Tuyến 472,474,479,480 TV	Gắn điện kế mới	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
103	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 474,475,476TV	Tuyến 474,475,476TV	Thay điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
104	24-03-26	08h00	24-03-26	11h30	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu + XNDVĐL Tây Ninh	Nhánh rẽ Cầu Đức, Cầu Đức 1 - Tuyến 480 Tâm Vu	Từ trụ số 07 đến trụ số 14 Nhánh rẽ Cầu Đức (480TV/163/34B) đến trụ số 08 Nhánh rẽ Cầu Đức (480TV/163/34B/8A)	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, bọc hóa lều, thay LA, CB thí nghiệm, cân pha trung áp, thí nghiệm MBA 50kVA (Cầu Đức 1), phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	Một phần áp Cầu Đức xã An Lục Long	Cắt 3LBFCO Nhánh rẽ Cầu Đức	253	1,4102	0,0067	0,0492	0,0002	0,200	700	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
105	24-03-26	08h00	24-03-26	11h30	ĐL Tâm Vu	Cty TNHH TMDV MTV Huyện Phát Huy	Nhánh rẽ Cầu Đức 1, TSTL Lê Văn Tư - Tuyến 480 Tâm Vu	Từ trụ số 08 Nhánh rẽ Cầu Đức (480TV/163/34B) đến trụ số 02 Nhánh rẽ TSTL Lê Văn Tư (480TV/163/34B/8) và đến trụ số 04 Nhánh rẽ Cầu Đức 1 (480TV/163/34B/8)	Chuyển đầu nối nhánh rẽ TSTL Lê Văn Tư từ trụ T.8 Nhánh rẽ Cầu Đức sang trụ T.4 Nhánh rẽ Cầu Đức 1, kết hợp công tác đi dôi, PCSC và thí nghiệm LA, FCO, MCCB, MBA 50 kVA TSTL Lê Văn Tư.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.		Kết hợp	Cắt 3LBFCO Nhánh rẽ Cầu Đức	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
106	24-03-26	13h30	24-03-26	15h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Nhánh rẽ TSTL Lê Văn Tư - Tuyến 480 Tâm Vu	Từ trụ số 04 Nhánh rẽ Cầu Đức 1 (480TV/163/34B/8) đến trụ số 01 Nhánh rẽ TSTL Lê Văn Tư (480TV/163/34B/8/4).	Đóng điện nghiệm thu HTĐĐ sau khi thực hiện công tác đi dôi và PCSC, thí nghiệm thiết bị điện thuộc tài sản khách hàng theo TT 02/2025/TT-BCT.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
107	24-03-26	13h30	24-03-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu + XNDVĐL Tây Ninh	Nhánh rẽ Mỹ Xuân - Tuyến 480 Tâm Vu	Từ trụ số 01 đến trụ số 14 Nhánh rẽ Mỹ Xuân (480TV/163/29A)	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, bọc hóa lều, thay LA, CB thí nghiệm, cân pha trung áp, thí nghiệm MBA 50kVA (Mỹ Xuân 2) và 2MBA 25 KVA (Mỹ Xuân 1, Mỹ Xuân 1-1), phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	5	Một phần áp Mỹ Xuân xã An Lục Long	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Mỹ Xuân	165	0,9197	0,0044	0,0321	0,0002	0,167	583	
108	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
109	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Xóm Đình, NR, CCN Tú Phương, NR. Võ Hoàng Hôn, trục chính tuyến 478 Tân An	Trụ T.1 – T.2 NR Xóm Đình, đường dây hạ áp H1B/11 – 12, T.5 – T.6 NR CCN Tú Phương và đường dây hạ áp thuộc TBA T.2 Võ Hoàng Hôn, T.30 – T.40, T.63B – T.64, T.74A/1 NR Lộ Tránh và TBA Đồng Tâm, Trụ T.8 – T.9, T.15 – T.16, T.16 – T.17 tuyến 471 – 478TA (26 cây)	Cắt tia cây xanh phòng ngừa sự cố + ứng trực (theo giấy giao nhiệm vụ số 84, 86, 87)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
110	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T10 Lê Hữu Nghĩa	Tại Đường dây hạ thế thuộc TBA T10 Lê Hữu Nghĩa	Sang điện kế khai thác hiệu quả công trình KFW Đ/d hạ áp Khu vực hẻm 56 Lê Hữu Nghĩa (12 HS)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
111	24-03-26	08h00	24-03-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA Triền Lãm	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA Triền Lãm	Khắc phục khiếm khuyết và sang điện kế khai thác hiệu quả công trình KWFXDM XDM Đ/d hạ áp Hẻm 287 Quốc lộ 1A, Khu phố Bình Yên Đông 3	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần Quốc Lộ 1A, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt CB tù điện 10A thuộc TBA Triền Lãm	25	0,0912	0,0004	0,0049	0,0000	0,100	350	
112	24-03-26	13h30	24-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA Triền Lãm	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA Triền Lãm	Sang điện kế khai thác hiệu quả công trình KWFXDM XDM Đ/d hạ áp Hẻm 287 Quốc lộ 1A, Khu phố Bình Yên Đông 3 (07 HS)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
113	24-03-26	08h00	24-03-26	09h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA 112.5kVA Cty Hữu Ninh	Tại tủ điện trạm Cty Hữu Ninh	Thay đk định kỳ (35323)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	4	Công ty TNHH Thương mại - Dịch vụ - Sản xuất Hữu Ninh - 360, Phường Tân An, Tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO trạm Cty Hữu Ninh	1	0,0016	0,0000	0,0001	0,0000	0,133	200	
114	24-03-26	09h30	24-03-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA 160kVA Cty Hưng Khang MT	Tại T.3 Nr Cty Hưng Khang MT	Bảo trì quản lý vận hành thuê, thay đk định kỳ (58332)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	Công ty TNHH Năng lượng Hưng Khang - Số 11/240/60 Nguyễn Minh Trường khu phố Bình Đông 4, Phường Long An, Tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO Nr Cty Hưng Khang MT	1	0,0021	0,0000	0,0001	0,0000	0,200	400	
115	24-03-26	13h30	24-03-26	15h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA 75kVA TSTL Nguyễn Thành Nhân	Tại tủ điện trạm TSTL Nguyễn Thành Nhân	Thay TI định kỳ (58945)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	5	TSTL Nguyễn Thành Nhân - Lương Văn Chấn, Phường Khánh Hậu, Tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO trạm TSTL Nguyễn Thành Nhân	1	0,0016	0,0000	0,0001	0,0000	0,167	250	
116	24-03-26	15h00	24-03-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA 75kVA TSTL Phạm Văn Vịnh	Tại tủ điện trạm TSTL Phạm Văn Vịnh	Thay TI định kỳ (51278)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	5	TSTL Phạm Văn Vịnh - Thừa đất số 606 đường Lê Văn Càng ấp Vinh Bình, Phường Tân An, Tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO trạm TSTL Phạm Văn Vịnh	1	0,0016	0,0000	0,0001	0,0000	0,167	250	
117	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay công tơ 3 pha TT	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
118	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
119	24-03-26	07h30	24-03-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
120	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 473 Tân An, Tuyến 472 Tâm Vu 2.	Tuyến 473 Tân An, Tuyến 472 Tâm Vu 2.	Thay điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
121	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 473 Tân An, Tuyến 472 Tâm Vu 2.	Tuyến 473 Tân An, Tuyến 472 Tâm Vu 2.	Gắn điện kế mới	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
122	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Thạnh Hoá	ĐL Thạnh Hoá	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
123	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Thạnh Hoá	ĐL Thạnh Hoá	Nhánh rẽ Bắc Đông Cũ (25 cây), nhánh rẽ ấp 4 Thạnh An (11 cây)	Từ trụ số 80 Nr Bắc Đông Cũ đến trụ số 27 Nr Ấp 4 Thạnh An	Phát quang bụi tre, vệ sinh góc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
124	24-03-26	07h00	24-03-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Đội QLĐ Thủ Thừa quản lý	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Đội QLĐ Thủ Thừa quản lý	- Điều tra khách hàng 1 pha, 3 pha - Sơn số trụ hạ thế - Kiểm tra điện kế 3 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
125	24-03-26	07h30	24-03-26	14h30	ĐL Vĩnh Hưng	Công Ty Cổ Phần Lắp Máy & Xây Dựng Điện	Nr Kinh Ông Mười	T3 đến T4 Nr Kinh Ông Mười	Lắp giàn giáo, bọc hotline để kéo dây 110kV	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần Cà Nga - xã Vĩnh Hưng	Cắt LBFCO Nr Kinh Ông Mười	24	0,5793	0,0014	0,0093	0,0000	0,033	233	
126	25-03-26	08h00	25-03-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 471 Bến Lức, 472 Tân An	Trụ T7-T8 (cây xanh) nhánh rẽ Bảy Liên, trụ T11-T12 (cây chà, lá dứa nước) nhánh rẽ Ấp 2 Thạnh Đức, trụ T1-T2 (cây xanh) nhánh rẽ Ấp 3 Thạnh Đức, trụ T14 (dây leo) nhánh rẽ Ấp 4 Thạnh Đức, trụ T17B-T18B (cây hoàng hậu), T28b (cây dứa), T36b (cây dứa) nhánh rẽ Ấp 8 Nhựt Chánh	Phát quang lưới điện trung, hạ áp (Thiện, Duyệt)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
127	25-03-26	08h00	25-03-26	09h30	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức + XNDV Tây Ninh	Trạm T5 Tập Đoàn 10 Long Định	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp T5 Tập Đoàn 10 Long Định, tuyến 471 KCN Thuận Đạo	- Đo cách điện MBA - Thí nghiệm MBA - Thay CB định kỳ - Xử lý giao lưới hạ áp - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp 5 xã Long Cang	Cắt FCO trạm T3 Tập Đoàn 10 Long Định, T5 Tập Đoàn 10 Long Định, Tập Đoàn 10 Long Định	79	0,1118	0,0012	0,0066	0,0001	0,067	100	
128	25-03-26	08h00	25-03-26	09h30	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức + XNDV Tây Ninh	Trạm T7/10 TĐ 10 Long Định	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp T7/10 TĐ 10 Long Định, tuyến 471 KCN Thuận Đạo	- Đo cách điện MBA - Thí nghiệm MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần áp 5 xã Long Cang	Cắt FCO trạm T7/10 TĐ 10 Long Định	65	0,0920	0,0010	0,0054	0,0001	0,083	125	
129	25-03-26	10h00	25-03-26	11h30	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức + XNDV Tây Ninh	Trạm T11 Áp 4 Long Định	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp T11 Áp 4 Long Định, tuyến 473 Rạch Chanh	- Đo cách điện MBA - Thí nghiệm MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp 8 xã Long Cang	Cắt FCO trạm T11 Áp 4 Long Định, Áp 4 Long Định 3	57	0,0806	0,0009	0,0048	0,0001	0,020	30	
130	25-03-26	10h00	25-03-26	11h30	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức + XNDV Tây Ninh	Trạm Long Định 6A	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp Long Định 6A, tuyến 477 KCN Thuận Đạo	- Đo cách điện MBA - Thí nghiệm MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần áp 5 xã Long Cang	Cắt FCO trạm Long Định 6A	101	0,1429	0,0016	0,0084	0,0001	0,100	150	
131	25-03-26	13h30	25-03-26	15h00	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức + XNDV Tây Ninh	Trạm T3/1 Áp 1 Long Định	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp T3/1 Áp 1 Long Định, tuyến 477 KCN Thuận Đạo	- Đo cách điện MBA - Thí nghiệm MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp 5 xã Long Cang	Cắt FCO trạm T3/1 Áp 1 Long Định	43	0,0608	0,0007	0,0036	0,0000	0,050	75	
132	25-03-26	13h30	25-03-26	15h00	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức + XNDV Tây Ninh	Trạm Áp 1 Long Định 1	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp Áp 1 Long Định 1, tuyến 477 KCN Thuận Đạo	- Đo cách điện MBA - Thí nghiệm MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp 5 xã Long Cang	Cắt FCO trạm Áp 1 Long Định 1	62	0,0877	0,0010	0,0052	0,0001	0,067	100	
133	25-03-26	15h30	25-03-26	17h00	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức + XNDV Tây Ninh	Trạm Long Định 6B	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp Long Định 6B, tuyến 477 KCN Thuận Đạo	- Đo cách điện MBA - Thí nghiệm MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần áp 5 xã Long Cang	Cắt FCO trạm Long Định 6B	84	0,1188	0,0013	0,0070	0,0001	0,100	150	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
134	25-03-26	15h30	25-03-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T78/1 Long Kim Long Hòa	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp T78/1 Long Định, tuyến 477 KCN Thuận Đạo	- Đo cách điện MBA - Thí nghiệm MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp 5 xã Long Cang	Cắt FCO trạm T78/1 Long Định	35	0,0495	0,0006	0,0029	0,0000	0,033	50	
135	25-03-26	07h00	25-03-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
136	25-03-26	07h00	25-03-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 475 Cần Giuộc, 472 Cần Đước 2, 480 Long Hiệp	Nhánh rẽ T9 Tân Điền, Long Thượng, KDC Hải Sơn, Long Hưng 2, Lò Gang, Phú Thành, Cơ Khí 901	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
137	25-03-26	07h00	25-03-26	09h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ trạm bù T62/12P/4/1 KCN Long Hậu Mở Rộng	Nhánh rẽ trạm bù T62/12P/4/1 KCN Long Hậu Mở Rộng	Bảo trì, kiểm tra tình trạng vận hành, cách điện, cài đặt thông số, đóng điện vận hành trạm bù T62/12P/4/1 KCN Long Hậu Mở Rộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	30	Không mất điện	Kiểm tra LBFCO Nhánh rẽ trạm bù T62/12P/4/1 KCN Long Hậu Mở Rộng, trụ 54/6/21/2A nhánh rẽ đường số 5 KCN Long Hậu Mở Rộng, tuyến 478 Long Hậu (đang mở)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	1,000	2.000	
138	25-03-26	09h30	25-03-26	11h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ trạm bù T1.2/1 KCN Long Hậu	Nhánh rẽ trạm bù T1.2/1 KCN Long Hậu	Bảo trì, kiểm tra tình trạng vận hành, cách điện, cài đặt thông số, đóng điện vận hành trạm bù T1.2/1 KCN Long Hậu	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	30	Không mất điện	Kiểm tra LBFCO Nhánh rẽ trạm bù T1.2/1 KCN Long Hậu, trụ ĐĐ1.2 nhánh rẽ đường số 1 KCN Long Hậu, tuyến 478 Long Hậu (đang mở)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	1,000	2.000	
139	25-03-26	13h30	25-03-26	15h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ trạm bù T1.7/1 KCN Long Hậu	Nhánh rẽ trạm bù T1.7/1 KCN Long Hậu	Bảo trì, kiểm tra tình trạng vận hành, cách điện, cài đặt thông số, đóng điện vận hành trạm bù T1.7/1 KCN Long Hậu	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	30	Không mất điện	Cắt LBFCO Nhánh rẽ trạm bù T1.7/1 KCN Long Hậu, trụ 1.7 nhánh rẽ đường số 1 KCN Long Hậu, tuyến 480 Long Hậu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	1,000	1.500	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
140	25-03-26	15h30	25-03-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ trạm bù T1.17/1 KCN Long Hậu	Nhánh rẽ trạm bù T1.17/1 KCN Long Hậu	Bảo trì, kiểm tra tình trạng vận hành, cách điện, cài đặt thông số, đóng điện vận hành trạm bù T1.17/1 KCN Long Hậu	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	30	Không mất điện	Cắt LBFCO nhánh rẽ trạm bù T1.17/1 KCN Long Hậu, trụ 1.17 nhánh rẽ đường số 1 KCN Long Hậu, tuyến 480 Long Hậu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	1,000	1.500	
141	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Chợ Mới- NR T5 Chợ Mới NR Xóm Rừng NR Đường tỉnh 825	Tại trụ: T1-2, T5-6, T8-9, T3-6, T8-9, T10-11 T3-6, T8-9, T10-11, T18-19, T25-26. Tổng: 19 cây	Phát hoang đường dây trung hạ áp: NR Chợ Mới- NR T5 Chợ Mới NR Xóm Rừng NR Đường tỉnh 825	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
142	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Kinh Thầy Cai	Từ trụ T51 đến trụ T110 trục Kinh Thầy Cai	Vệ sinh sứ bằng nước áp lực cao từ trụ T51 đến trụ T110 trục Kinh Thầy Cai	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Khóa chế độ tự đóng lại của: MC 472, 474, 476 Đức Hòa 2, Rec T66, T90 Kinh Thầy Cai - đường dây 22kV tuyến 472, 474, 476 Đức Hòa 2 - đường dây 22kV tuyến 472, 474, 476 Đức Hòa 2	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
143	25-03-26	08h00	25-03-26	12h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T37A/1 Cống Bà Bông	Tại trụ T37A/1 trục Đức Hòa- Cống Bà Bông	Thay cáp xuất hạ áp trạm T37A/1 Cống Bà Bông	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp 4, xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO trạm T37A/1 Cống Bà Bông	70	0,4345	0,0008	0,0000	0,0001	0,100	16.000	
144	25-03-26	13h00	25-03-26	13h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T44 Ông Luông	Tại trụ 44 trục Đức Lập- KCN 3	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Tân Hòa, xã Đức Lập	Cắt 3FCO trạm T44 Ông Luông	81	0,5027	0,0009	0,0000	0,0001	0,100	16.000	
145	25-03-26	14h00	25-03-26	14h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T25 UB Đức Lập Hạ	Tại trụ 25 trục Đức Lập- KCN 3	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Tân Hòa, xã Đức Lập	Cắt FCO trạm T25 UB Đức Lập Hạ	92	0,5710	0,0010	0,0000	0,0001	0,100	16.000	
146	25-03-26	15h00	25-03-26	15h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T39A Đức Lập	Tại trụ 39A trục Đức Lập- KCN 3	Khắc phục khiếm khuyết hệ thống đo đếm trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Áp Tân Hòa, xã Đức Lập	Cắt 3FCO trạm T39A Ông Luông	86	0,5338	0,0009	0,0000	0,0001	0,100	16.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
147	25-03-26	07h30	25-03-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 478 từ T205-T344, nhánh rẽ Ấp 2 Mỹ Quý Tây, nhánh rẽ Giồng Tràm, T1-T9 nhánh rẽ Ấp 2	Tuyến 478 từ T205-T344, T01 đến T05 nhánh rẽ Sân Bay, T1- T17 nhánh rẽ Trù Mật, T1- T17 nhánh rẽ Gòông Bún, T1-T3 nhánh rẽ ĐBP 869, T01 đến T19 nhánh rẽ Ấp 4 Tho Mo	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
148	25-03-26	08h00	25-03-26	11h30	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH MTV CN Thủy Phương	Đường dây hạ áp trạm T15 nhánh rẽ Đồn Biên Phòng Bình Hòa Hưng, tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ T13 đến T15 Đường dây hạ áp trạm T15 nhánh rẽ Đồn Biên Phòng Bình Hòa Hưng, tuyến 477 Đức Huệ	Thay 247m dây 2AV 50mm2 từ T12 đến T15, Chính trụ hạ áp nghiêng tại H1A. Sang điện kể từ dây hạ áp cũ sang dây hạ áp mới	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Giồng Ông Út, Xã Đông Thành	Cắt 1. FCO T15 Đồn Biên Phòng Bình Hòa Hưng	26	0,1241	0,0006	0,0051	0,0000	0,033	117	
149	25-03-26	13h30	25-03-26	17h00	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH MTV CN Thủy Phương	Đường dây hạ áp trạm T79, T73 tuyến 479 Đức Huệ	Từ trụ T78 đến T84 Đường dây hạ áp trạm T73, T79 tuyến 479 Đức Huệ	Thay 360m dây 2AV 50mm2 từ T78 đến T84, Sang điện kể từ dây hạ áp cũ sang dây hạ áp mới	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp Thành Ông Út, Xã Đông Thành	Cắt 1 FCO T73, T79 tuyến 479 Đức Huệ	91	0,4344	0,0021	0,0177	0,0001	0,067	233	
150	25-03-26	08h00	25-03-26	12h00	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH MTV CN Thủy Phương	Đường dây hạ áp trạm T44 nhánh rẽ Ấp 5 Mỹ Thạnh Đông, tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ H2, H3, H4 thuộc đường dây hạ áp trạm T44 nhánh rẽ Ấp 5 Mỹ Thạnh Đông, tuyến 477 Đức Huệ	Thay trụ BTV thành trụ BTLT 7,5m tại H2, H3, H4. Sang điện kể từ trụ hạ áp cũ sang trụ hạ áp mới, Lắp 1 bộ chằng xuống tại H4, thu hồi bộ chằng cũ. Lắp bộ tiếp đất áp lại tại H4, thu hồi bộ tiếp đất cũ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp Mỹ Thạnh Đông, xã Đông Thành	- Cắt 1 FCO T44 Ấp 5 Mỹ Thạnh Đông. - Cắt 1 LBFCO T01 Giồng Nhỏ.	91	0,4965	0,0021	0,0203	0,0001	0,067	267	
151	25-03-26	08h00	25-03-26	11h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ DNTN Trần Thị Thiện, tuyến 474 Đức Huệ	Tại trụ T1-T2 Nhánh rẽ DNTN Trần Thị Thiện, tuyến 474 Đức Huệ	Thay điện kế, TU, TI, LA, trung áp định kỳ Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Sản Xuất Thương Mại Xuất Nhập Khẩu Cơ Điện Vĩnh Lộc Metal	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Sản Xuất Thương Mại Xuất Nhập Khẩu Cơ Điện Vĩnh Lộc Metal, ấp Lộc Hòa, Xã An Ninh	Cắt 3 FCO T138 trực Tân Mỹ- Lộc Giang	1	0,0041	0,0000	0,0002	0,0000	0,100	300	
152	25-03-26	11h00	25-03-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ DNTN Trần Thị Thiện, tuyến 474 Đức Huệ	Tại trụ T1-T2 Nhánh rẽ DNTN Trần Thị Thiện, tuyến 474 Đức Huệ	Kiểm tra hệ thống đo đếm Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Sản Xuất Thương Mại Xuất Nhập Khẩu Cơ Điện Vĩnh Lộc Metal	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
153	25-03-26	13h30	25-03-26	16h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Gạch Thăng Lợi, tuyến 474 Đức Huệ	Tại trụ T9-10 Nhánh rẽ Gạch Thăng Lợi, tuyến 474 Đức Huệ	Thay TU, TI, điện kế, LA định kỳ hệ thống đo đếm CÔNG TY TNHH ĐẠI THẮNG LỢI	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	CÔNG TY TNHH ĐẠI THẮNG LỢI, Ấp Lộc Thạnh, Xã An Ninh, Tỉnh Tây Ninh	Cắt 3 FCO T08 Gạch Thăng Lợi	1	0,0041	0,0000	0,0002	0,0000	0,100	300	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
154	25-03-26	16h30	25-03-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Gạch Thảng Lợi, tuyến 474 Đức Huệ	Tại trụ T9-10 Nhánh rẽ Gạch Thảng Lợi, tuyến 474 Đức Huệ	Kiểm tra hệ thống đo điểm CÔNG TY TNHH ĐẠI THẮNG LỢI	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
155	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Ông Chừ, tuyến 475 Đức Huệ	Từ trụ T01 đến trụ T8A/5 đến T09 nhánh rẽ Ông Chừ, tuyến 475 Đức Huệ	Bảo trì lưới, vệ sinh sứ, quản ống bọc, khắc phục khiếm khuyết lưới điện, Thay LA, FCO, sang tải hạ áp, phát quang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	áp Bàu Trai Thượng, Xã Hiệp Hoà	Cắt 1 LBFCO T121 tuyến 475-476 Đức Huệ	73	0,8962	0,0017	0,0366	0,0001	0,067	600	
156	25-03-26	07h30	25-03-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
157	25-03-26	07h30	25-03-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	ĐDHA trạm Sông Pro 6, Tuyến 471MH	Từ trụ H1B đến trụ H16 ĐDHA trạm Sông Pro 6, Tuyến 471MH	Phát quang cây xanh hạ áp từ trụ H1B-H3B, H14-H16, H1A-H4A ĐDHA trạm Sông Pro 6, Tuyến 471MH (19 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
158	25-03-26	13h00	25-03-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	ĐDHA trạm Sông Pro 5, Tuyến 471MH	Từ trụ H7 đến trụ H24 ĐDHA trạm Sông Pro 5, Tuyến 471MH	Phát quang cây xanh hạ áp từ trụ H7-H10, H23- H24 ĐDHA trạm Sông Pro 5, Tuyến 471MH (71 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
159	25-03-26	07h30	25-03-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
160	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 471,473,475,477TV	Tuyến 471,473,475,477 TV	Gắn điện kế mới	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
161	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 472,474,479,480TV	Tuyến 472,474,479,480 TV	Thay điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
162	25-03-26	08h00	25-03-26	11h30	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Nhánh rẽ ấp Thanh Tân - Tuyến 473 Tâm Vu	Từ trụ số 02 đến trụ số 06 Nhánh rẽ Ấp Thanh Tân (473TV/181)	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, bọc hóa lều, thay LA, CB thí nghiệm, phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần ấp Thanh Tân xã Thuận Mỹ	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Ấp Thanh Tân	22	0,1226	0,0006	0,0043	0,0000	0,100	350	
163	25-03-26	13h30	25-03-26	15h30	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Trạm Thanh Phú Long 7-1 (476TV-TVĐ/197A/1/1) Tuyến 474 Tâm Vu 2	Tại trụ hạ áp H.198/8 thuộc ĐDHA trạm Thanh Phú Long 7-1 (476TV-TVĐ/197A/1/1).	Chỉnh 01 trụ BTLT bị nghiêng, phát quang lưới điện hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Các hộ Nguyễn Thị Lâm, Huỳnh Văn Tiết, Huỳnh Kỳ Trân ấp Thanh Tân xã Thuận Mỹ	Cắt CB điện kế Nguyễn Thị Lâm, Huỳnh Văn Tiết, Huỳnh Kỳ Trân.	3	0,0096	0,0001	0,0003	0,0000	0,067	133	
164	25-03-26	16h00	25-03-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Nhánh rẽ TBA Khu dân cư Thanh Phú Long 1 - Tuyến 478 Tâm Vu 2	Tại trụ số 01 Nhánh rẽ TBA KDC Thanh Phú Long 1 (475TV/188/3)	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, bọc hóa lều, thay LA, CB thí nghiệm.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần ấp Thanh Tân xã Thuận Mỹ	Cắt 3LBFCO Nhánh rẽ TBA KDC Thanh Phú Long 1	97	0,1545	0,0026	0,0054	0,0001	0,100	100	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
165	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
166	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Nguyễn Văn Rành	Từ T2 đến T8 NR. Nguyễn Văn Rành	- Cắt tia cây xanh phòng ngừa sự cố - Thực hiện các giải pháp phòng chống sự cố TBA T8 Nguyễn Văn Rành	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	Một phần đường Nguyễn Văn Rành, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PD Nguyễn Văn Rành	176	1,6509	0,0031	0,0881	0,0002	0,200	1.800	
167	25-03-26	08h00	25-03-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA TS Vinh Hòa 1	Tại TBA TS Vinh Hòa 1	Khắc phục khiếm khuyết bảo trì, thay MBA chạy dầu theo giấy giao nhiệm vụ số 109 "TBA TS Vinh Hòa 1"	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	4	Một phần Áp Vinh Hòa 2, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PD TBA TS Vinh Hòa 1	35	0,1277	0,0006	0,0068	0,0000	0,133	467	
168	25-03-26	13h30	25-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA T14/1 Đỗ Trinh Thoại	Tại TBA T14/1 Đỗ Trinh Thoại	Khắc phục khiếm khuyết bảo trì, thay MBA chạy dầu theo giấy giao nhiệm vụ số 109 "TBA T14/1 Đỗ Trinh Thoại"	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần đường Đỗ Trinh Thoại, đường Trần Văn Ngán, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO TBA T14/1 Đỗ Trinh Thoại	55	0,2006	0,0010	0,0107	0,0001	0,100	350	
169	25-03-26	08h00	25-03-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA Bông Lúa	Tại Đường dây hạ thế thuộc TBA Bông Lúa	Đầu lèo đường dây hạ thế hẻm 563, hẻm 605 Quốc Lộ 1 A, sang điện kế khai thác hiệu quả công trình KFW XDM Đ/d hạ áp Hẻm 605 Quốc lộ 1A - KP Thủ Tứ 1 (03 HS)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	4	Một phần Quốc Lộ 1A, phường Khánh Hậu, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO TBA Bông Lúa	55	0,2006	0,0010	0,0107	0,0001	0,133	467	
170	25-03-26	13h30	25-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA Bông Lúa	Tại Đường dây hạ thế thuộc TBA Bông Lúa	Sang điện kế khai thác hiệu quả công trình KFW XDM Đ/d hạ áp Hẻm 605 Quốc lộ 1A - KP Thủ Tứ 1 (05 HS)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
171	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA Bông Lúa	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA Bông Lúa	Sang điện kế khai thác hiệu quả công trình KWFXDM Đ/d hạ áp Hẻm 563 Quốc lộ 1A - KP Thủ Tứ 2 (07 HS)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
172	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
173	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Kiểm tra điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
174	25-03-26	08h00	25-03-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vinh Hưng, 476 Vinh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vinh Hưng, 476 Vinh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
175	25-03-26	08h00	25-03-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T19 nhánh rẽ Ông Tây - Tuyến 473 Tân An	Tại trụ T19 nhánh rẽ Ông Tây - Tuyến 473 Tân An	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp thay MBA Tăng công suất trạm T19 Ông Tây từ 50KVA lên 75KVA.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp 6, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO, mở Hotline trạm T19 Ông Tây.	74	0,7785	0,0032	0,0165	0,0001	0,033	133	
176	25-03-26	13h30	25-03-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T299, T300 và T300A nhánh rẽ Rạch Cá - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Tại trụ T299, T300 và T300A nhánh rẽ Rạch Cá - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp Lắp mới trạm biến áp 50KVA T300 Rạch Cá. Sang tải trạm T303 Áp 5 Rạch Cá và trạm T299 Rạch Cá. Tháo thu hồi trạm T299 Rạch Cá.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp 5, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh	- Cắt FCO, mở Hotline trạm T299 Rạch Cá. - Cắt CB trạm T303 Áp 5 Rạch Cá. Đầu Hotline trạm T300 Rạch Cá.	67	0,6168	0,0029	0,0130	0,0001	0,033	117	
177	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Thanh Hoá	ĐL Thanh Hoá	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
178	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Thanh Hoá	ĐL Thanh Hoá	Nhánh rẽ Cầu Tuyên Nhơn (05 cây), nhánh rẽ áp 3 Tân Tây (02 cây), nhánh rẽ áp 4 Tân Tây (06 cây)	Từ trụ số 01 đến trụ số 07 Nr Cầu Tuyên Nhơn; Từ trụ số 01 Nr áp 3 Tân Tây đến trụ số 52 Nr Áp 4 Tân Tây	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
179	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Thanh Hoá	ĐL Thanh Hoá	Nhánh rẽ Hộ Kinh Doanh Thảo Nguyễn dự kiến xây dựng mới	Tại trụ số 01 nhánh rẽ Hộ Kinh Doanh Thảo Nguyễn dự kiến xây dựng mới	Đào lỗ trụ, dựng trụ BTLT 14m	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
180	25-03-26	07h00	25-03-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Đội QLD Thủ Thừa quản lý	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Đội QLD Thủ Thừa quản lý	- Điều tra khách hàng 1 pha, 3 pha - Sơn số trụ hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
181	25-03-26	07h00	25-03-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	NR Xóm Cóm, NR Cấp Nước Mỹ Thạnh, NR Kênh Kháng Chiến, NR Kênh T3-2, NR Vườn Cò	Từ trụ T1- T40 NR Xóm Cóm, từ T1- T5 NR Cấp Nước Mỹ Thạnh, từ T1- 19 NR Kênh Kháng Chiến, từ T1-T14 NR Kênh T3-2, từ T1-T20 NR Vườn Cò	Cắt dây leo và cắt tia cành cây xanh dưới đường dây trung hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
182	26-03-26	08h00	26-03-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 478 An Thạnh	Trụ 1-25 nhánh rẽ Áp 10 Lương Hòa, trụ T26/1-T1 (1 cây dừa) nhánh rẽ áp 10 Lương Hòa 2	Phát quang lưới điện trung, hạ áp (Tùng)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
183	26-03-26	08h00	26-03-26	09h30	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức + XNDV Tây Ninh	Trạm T33 Long Định	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp Trạm T33 Long Định, tuyến 477 KCN Thuận Đạo	- Đo cách điện MBA - Thí nghiệm MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phân áp 7 xã Long Cang	Cắt FCO trạm T33 Long Định	32	0,0453	0,0005	0,0027	0,0000	0,033	50	
184	26-03-26	08h00	26-03-26	09h30	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức + XNDV Tây Ninh	Trạm Long Định 3A	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp Long Định 3A, tuyến 477 KCN Thuận Đạo	- Đo cách điện MBA - Thí nghiệm MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phân áp 7 xã Long Cang	Cắt FCO trạm Long Định 3A	69	0,0976	0,0011	0,0058	0,0001	0,067	100	
185	26-03-26	10h00	26-03-26	11h30	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức + XNDV Tây Ninh	Trạm T49A/1 Long Kim Long Hòa	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp T49A/1 Long Kim Long Hòa, tuyến 477 KCN Thuận Đạo	- Đo cách điện MBA - Thí nghiệm MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phân áp 7 xã Long Cang	Cắt FCO trạm T49A/1 Long Kim Long Hòa	9	0,0127	0,0001	0,0008	0,0000	0,017	25	
186	26-03-26	10h00	26-03-26	11h30	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức + XNDV Tây Ninh	Trạm áp 2 Long Định 3	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp áp 2 Long Định 3, tuyến 477 KCN Thuận Đạo	- Đo cách điện MBA - Thí nghiệm MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phân áp 6 xã Long Cang	Cắt FCO trạm áp 2 Long Định 3	100	0,1415	0,0016	0,0083	0,0001	0,100	150	
187	26-03-26	13h30	26-03-26	15h00	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức + XNDV Tây Ninh	Trạm áp 2 Long Định 1A	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp áp 2 Long Định 1A, tuyến 477 KCN Thuận Đạo	- Đo cách điện MBA - Thí nghiệm MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	5	Một phân áp 6 xã Long Cang	Cắt FCO trạm áp 2 Long Định 1A	168	0,2377	0,0026	0,0140	0,0002	0,167	250	
188	26-03-26	13h30	26-03-26	15h00	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức + XNDV Tây Ninh	Trạm Áp 4 Long Cang 3	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp Áp 4 Long Cang 3, tuyến 480 Rạch Chanh	- Đo cách điện MBA - Thí nghiệm MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phân áp 4 xã Long Cang	Cắt FCO trạm Áp 4 Long Cang 3	43	0,0608	0,0007	0,0036	0,0000	0,050	75	
189	26-03-26	15h30	26-03-26	17h00	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức + XNDV Tây Ninh	Trạm T64/1 Long Cang	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp T64/1 Long Cang, tuyến 477 Rạch Chanh	- Đo cách điện MBA - Thí nghiệm MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phân áp 4 xã Long Cang	Cắt FCO trạm T64/1 Long Cang	7	0,0099	0,0001	0,0006	0,0000	0,020	30	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
190	26-03-26	15h30	26-03-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T20C Áp 4 Long Cang	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp T20C Áp 4 Long Cang, tuyến 473 Rạch Chanh	- Đo cách điện MBA - Thí nghiệm MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phân áp 4 xã Long Cang	Cắt FCO trạm T20C Áp 4 Long Cang	97	0,1372	0,0015	0,0081	0,0001	0,033	50	
191	26-03-26	07h00	26-03-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 473CĐ2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
192	26-03-26	07h00	26-03-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 473 Cần Đước	Nhánh rẽ Phước Hậu Phước Lâm, Long Giêng, T12 Long Giêng, Lộ Hù Tiếu, Bờ Chùa	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
193	26-03-26	08h00	26-03-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR T11 Phụ Nữ 2-KDC Đường 3/2 (2 mạch) NR Út Thảo- UB Huyện NR Gò Cao- NR T7 Gò Cao	Tại trụ: T24-T24/3, T32A-T32A/1 9B-T9B/2, T29-T29/1 T3A/2-T3A, T6-T6/2	Phát hoang đường dây trung hạ áp: NR T11 Phụ Nữ 2- KDC Đường 3/2 (2 mạch) NR Út Thảo- UB Huyện NR Gò Cao- NR T7 Gò Cao Tổng: 17 cây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
194	26-03-26	14h00	26-03-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Công ty Nông Thuận Thiên	Tại trụ 01 NR Công ty Nông Thuận Thiên	Lắp đo ghi công trình đường dây và trạm 320KVA Công ty Nông Thuận Thiên	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
195	26-03-26	08h00	26-03-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Sò Đo	Từ trụ T1 đến trụ T60 nhánh rẽ Sò Đo	Vệ sinh sứ bằng nước áp lực cao từ trụ T1 đến trụ T60 nhánh rẽ Sò Đo	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Khóa chế độ tự đóng lại của: MC 478 Đức Hòa 2 - đường dây 22kV tuyến 478 Đức Hòa 2 - đường dây 22kV tuyến 478 Đức Hòa 2	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
196	26-03-26	07h30	26-03-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	nhánh rẽ Đồn Biên Phòng 869, nhánh rẽ 8 Thông -7 Lục, nhánh rẽ 2 Hồ- 9 Phê, nhánh rẽ Chốt Dân Quân MTT, nhánh rẽ Giồng Lức, nhánh rẽ Ấp Dinh, nhánh rẽ 5 Trăn, nhánh rẽ Trường Học Dinh, nhánh rẽ Ấp 5 Mỹ Bình, tuyến 479 Đức Huệ	Từ trụ T1-T42 nhánh rẽ Đồn Biên Phòng 869, T1-T12 nhánh rẽ 8 Thông -7 Lục, T01-T07 nhánh rẽ 2 Hồ- 9 Phê, T1-T40 nhánh rẽ Chốt Dân Quân MTT, T1-T10 nhánh rẽ Giồng Lức, từ T01-T21 nhánh rẽ Ấp Dinh, T01-T14 nhánh rẽ 5 Trăn, Từ T1 đến T36 nhánh rẽ T3A 5 Trăn, nhánh rẽ Từ T1 đến T46 nhánh rẽ Trường Học Dinh, Từ T1 đến T31 nhánh rẽ Ấp 5 Mỹ Bình, tuyến 479 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
197	26-03-26	08h00	26-03-26	16h00	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH MTV CN Thủy Phương	Nhánh rẽ Bờ Lô Ghe, tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ T18 đến trụ T24/H9 'Nhánh rẽ Bờ Lô Ghe, tuyến 477 Đức Huệ	Thay trụ 8 BTV thành trụ BTLT 7,5m tại H: (1,2,3,4,5,6,7,8,9) Sang điện kể từ trụ hạ áp cũ sang trụ hạ áp mới, Lắp 1 bộ chằng xuống tại H9, thu hồi bộ chằng cũ. Lắp bộ tiếp đất áp lại tại H1, H9, thu hồi bộ tiếp đất cũ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	4	Một phần áp Bàu Sển, Xã Đức Huệ	Cắt 1.LBFCO T03 Bờ Lô Ghe	154	1,6805	0,0035	0,0685	0,0001	0,133	1.067	
198	26-03-26	08h00	26-03-26	16h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Bờ Lô Ghe, tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ T04 đến trụ T24/H9 'Nhánh rẽ Bờ Lô Ghe, tuyến 477 Đức Huệ	Bảo trì lưới điện, thay LA, Khắc phục khiếm khuyết lưới điện, vệ sinh thùng cầu dao, bảo trì trạm, bịt ống PVC trạm	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt 1.LBFCO T03 Bờ Lô Ghe	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
199	26-03-26	08h00	26-03-26	11h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Hùng Anh 1, tuyến 477 Đức Huệ	Tại trụ T5/1 Nhánh rẽ Hùng Anh 1, tuyến 477 Đức Huệ	Thay TI, điện kế , LA định kỳ hệ thống đo điểm Công ty TNHH MTV Hùng Anh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Công ty TNHH MTV Hùng Anh, ấp Giồng Lớn, xã Đức Huệ	Cắt 3 LBFCO T05 Công ty TNHH MTV Hùng Anh	1	0,0041	0,0000	0,0002	0,0000	0,100	300	
200	26-03-26	11h00	26-03-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Hùng Anh 1, tuyến 477 Đức Huệ	Tại trụ T5/1 Nhánh rẽ Hùng Anh 1, tuyến 477 Đức Huệ	Kiểm tra hệ thống đo điểm Công ty TNHH MTV Hùng Anh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
201	26-03-26	13h30	26-03-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Smart feed, tuyến 477 Đức Huệ	Tại trụ T02 Nhánh rẽ Smart feed, tuyến 477 Đức Huệ	Thay TU, TI, LA, điện kế hệ thống đo điểm Công ty Cổ phần Tương Lai Thông Minh Nhật Việt	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Công ty Cổ phần Tương Lai Thông Minh Nhật Việt áp Mỹ Thạnh Đông, xã Đông Thành	Cắt 3 LBFCO T1A Công ty mart feed	1	0,0048	0,0000	0,0002	0,0000	0,100	350	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
202	26-03-26	17h00	26-03-26	17h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Smart feed, tuyến 477 Đức Huệ	Tại trụ T02 Nhánh rẽ Smart feed, tuyến 477 Đức Huệ	Kiểm tra hệ thống đo điểm Công ty Cổ phần Tương Lai Thông Minh Nhật Việt	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
203	26-03-26	17h00	26-03-26	17h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
204	26-03-26	07h30	26-03-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 475 MH	Từ trụ T14 đến trụ T111, Tuyến 475 MH	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T14-T15, T18-T19, T21-T22, T22-T23, T26-T27, T28-T29, T32-T33, T38-T39, T41-T42, T49-T50, T57-T58, T78-T79, T80-T81, T83-T84, T88-T89, T8-98-T99, T99-T101, T105-106, T108-T109, T110-T111 Tuyến 475 MH (88 Cây )	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
205	26-03-26	07h30	26-03-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
206	26-03-26	08h00	26-03-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 471,473,475,477,479 TV; Tuyến 472,474,476,478,480 TV.	Tuyến 471,473,475,477, 479TV; Tuyến 472,474,476,478, 480TV.	Gắn điện kế mới	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
207	26-03-26	08h00	26-03-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 471,473,475,477TV	Tuyến 471,473,475,477 TV	Thay điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
208	26-03-26	08h00	26-03-26	11h30	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu + XNDVĐL Tây Ninh	Nhánh rẽ Thanh Quới - Tuyến 478 Tâm Vu 2	Từ trụ số 01 Nhánh rẽ Thanh Quới (476TV-TVĐ/187/7) đến trụ số 01 Nhánh rẽ TBA Thanh Quới (476TV-TVĐ/187/7/7)	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, bọc hóa lều, thay LA, CB thí nghiệm, cân pha trung áp, thí nghiệm 2MBA 50kVA (Thanh Quới), phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	Một phần áp Thanh Quới xã Thuận Mỹ	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Thanh Quới	106	0,5908	0,0028	0,0206	0,0001	0,200	700	
209	26-03-26	13h30	26-03-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu + XNDVĐL Tây Ninh	Nhánh rẽ Nguyễn Văn Phương XC - Tuyến 478 Tâm Vu 2	Từ trụ số 01 đến trụ số 07 Nhánh rẽ Nguyễn Văn Phương XC (476TV-TVĐ/187/13A)	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, bọc hóa lều, thay LA, CB thí nghiệm, cân pha trung áp, thí nghiệm MBA 25kVA (Nguyễn Văn Phương XC-1) và MBA 37,5 KVA (Nguyễn Văn Phương XC), phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	Một phần áp Bầu Dài xã Thuận Mỹ	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Nguyễn Văn Phương XC	109	0,6076	0,0029	0,0212	0,0001	0,200	700	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
210	26-03-26	08h00	26-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
211	26-03-26	08h00	26-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	T.84 NR Lộ Tránh, T.55B Lộ Tránh, T.37 Lộ Tránh, T.26 Lộ Tránh, TBA KDC Vô Tấn Đò, TBA T.9 Vô Tấn Đò và TBA T.2 Trần Minh Châu	Tại TBA Huỳnh Thị Mai, TBA T.1 Đỗ Trinh Thoại, REC T.1 Nguyễn Đại Thời, T.84 NR Lộ Tránh, T.55B Lộ Tránh, T.37 Lộ Tránh, T.26 Lộ Tránh, TBA KDC Vô Tấn Đò, TBA T.9 Vô Tấn Đò và TBA T.2 Trần Minh Châu	Lắp lại tiếp đất theo giấy giao nhiệm vụ 107 "TBA Huỳnh Thị Mai, TBA T.1 Đỗ Trinh Thoại, REC T.1 Nguyễn Đại Thời, T.84 NR Lộ Tránh, T.55B Lộ Tránh, T.37 Lộ Tránh, T.26 Lộ Tránh, TBA KDC Vô Tấn Đò, TBA T.9 Vô Tấn Đò và TBA T.2 Trần Minh Châu"	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
212	26-03-26	08h00	26-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T36C Tỉnh Lộ 827	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T36C Tỉnh Lộ 827	Sang điện kế khai thác hiệu quả công trình KWFXDM Đ/d hạ áp Hẻm 55 TL 827 (12 HS)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
213	26-03-26	08h00	26-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T35 Nguyễn Đình Chiểu	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T35 Nguyễn Đình Chiểu	Sang điện kế khai thác hiệu quả công trình KWF thuộc đường dây hạ áp TBA T35 Nguyễn Đình Chiểu (12 HS)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
214	26-03-26	08h00	26-03-26	09h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA 320kVA Cơ điện Nông Nghiệp	Tại T.1 Nr Cơ điện Nông Nghiệp	Thay dk định kỳ (08292)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	5	Công ty Cổ phần cơ khí chế tạo máy Long An - Số 1128 Quốc lộ 1A, Phường Khánh Hậu, Tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO Nr Cơ điện Nông Nghiệp	1	0,0010	0,0000	0,0001	0,0000	0,167	167	
215	26-03-26	09h30	26-03-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA 1500kVA DNTN Ngọc Tùng	Tại T.1 Nr DNTN Ngọc Tùng	Thay TI định kỳ (26664)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	16	Doanh Nghiệp Tư Nhân Ngọc Tùng CUT - Số 96 Nguyễn Văn Cương Kp Nhơn Cầu P Tân Khánh T, Phường Khánh Hậu, Tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO Nr DNTN Ngọc Tùng	1	0,0021	0,0000	0,0001	0,0000	0,533	1.067	
216	26-03-26	13h30	26-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA 1000kVA DNTN Chí Công	Tại T.1 Nr DNTN Chí Công	Thay TI, TU định kỳ (49788)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	10	Công Ty TNHH Xây Xát Chí Công - Ấp 3, Xã Mỹ An, Tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO Nr DNTN Chí Công	1	0,0036	0,0000	0,0002	0,0000	0,333	1.167	
217	26-03-26	08h00	26-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay công tơ 3 pha TT	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
218	26-03-26	08h00	26-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
219	26-03-26	08h00	26-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Kiểm tra điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
220	26-03-26	08h00	26-03-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
221	26-03-26	08h00	26-03-26	16h00	ĐL Tân Hưng	Điện lực Tân Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Bơm Tiêu, nhánh rẽ K79 Vĩnh Lợi-TT, nhánh rẽ KDC Gò Thuyền, nhánh rẽ KDC Gò Thuyền nổi dài, tuyến 474 Tam Nông	Nhánh rẽ Bơm Tiêu, nhánh rẽ K79 Vĩnh Lợi-TT, nhánh rẽ KDC Gò Thuyền, nhánh rẽ KDC Gò Thuyền nổi dài.	Bảo trì, thí nghiệm thiết bị và máy biến áp, thay thiết bị thử nghiệm, khắc phục khiếm khuyết	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	20	Một phần áp: Gò Thuyền, Gò Thuyền B, Cà Nô, xã Tân Hưng	Cắt LBFCO T5B Bơm Tiêu	657	17,5659	0,0366	0,2869	0,0006	0,667	5.333	
222	26-03-26	08h00	26-03-26	15h00	ĐL Tân Hưng	Công ty cổ phần lắp máy và xây dựng điện (IEC)	Nhánh rẽ K79 Vĩnh Lợi-TT, tuyến 474 Tam Nông	Từ trụ 473 đến trụ 474 nhánh rẽ K79 Vĩnh Lợi-TT	Làm giàn giáo, bọc cách điện cách ly đường dây trung thế 22kV giao chéo đi phía dưới đường dây 110kV (Phục vụ công tác kéo dây xây dựng mới vị trí trụ 130 đến trụ 131 đường dây 110kV Hồng Ngự - Vĩnh Hưng)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.		Kết hợp	Cắt LBFCO T5B Bơm Tiêu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
223	26-03-26	07h30	26-03-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Kinh Hai Vực; nhánh rẽ Rạch Cái Tôm và nhánh rẽ Kinh Đá Biên - 473 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 69 nhánh rẽ Kinh Hai Vực; từ trụ số 01 đến trụ số 16/15 nhánh rẽ Rạch Cái Tôm và từ trụ số 01 đến trụ số 33 nhánh rẽ Kinh Đá Biên - 473 Tân Thạnh. (Xã Tân Thạnh).	Phát quang đường dây trung hạ áp (47 cây).	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
224	26-03-26	07h30	26-03-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 475 Tân Thạnh.	Tuyến 471, 475 Tân Thạnh. (Xã Tân Thạnh, Nhơn Ninh).	Gắn điện kế mới và thay điện kế đến hạn.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
225	26-03-26	08h00	26-03-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 473 Tân An, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Tuyến 473 Tân An, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Thay điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
226	26-03-26	08h00	26-03-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 473 Tân An, Tuyến 472 Tâm Vu 2.	Tuyến 473 Tân An, Tuyến 472 Tâm Vu 2.	Gắn điện kế mới	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
227	26-03-26	08h00	26-03-26	17h00	ĐL Thanh Hoá	ĐL Thanh Hoá	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
228	26-03-26	08h00	26-03-26	17h00	ĐL Thanh Hoá	ĐL Thanh Hoá	Nhánh rẽ UB Thạnh An (12 cây), nhánh rẽ Kho K2, nhánh rẽ Công ty TNHH Dư Hoài (09 cây)	Từ trụ số 01 đến trụ số 25 Nr UB Thạnh An; Từ trụ số 01 Nr Kho K2 đến trụ số 17 Nr Công ty TNHH Dư Hoài	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
229	26-03-26	07h00	26-03-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Đội QLD Thủ Thừa quản lý	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Đội QLD Thủ Thừa quản lý	- Điều tra khách hàng 1 pha, 3 pha - Sơn số trụ hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
230	26-03-26	07h00	26-03-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	NR Cống Bà Mía, NR Cái Sơn Hạ, NR Kênh Rạch Chùa, NR Kênh Chà, NR Ông Cả	Từ T1-T15 NR Cống Bà Mía, từ T1- T24 NR Cái Sơn Hạ, từ T1-T17 NR Kênh Rạch Chùa, từ T1- T11 NR Kênh Chà, từ T1-T15 NR Ông Cả	Cắt dây leo và cắt tia cành cây xanh dưới đường dây trung hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
231	26-03-26	08h30	26-03-26	09h15	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh	Tại TBA T95 Rọc Đò	Tại TBA T95 Rọc Đò	Thí nghiệm MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Rọc Đò - xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T95 Rọc Đò	24	0,0621	0,0014	0,0010	0,0000	0,033	25	
232	26-03-26	09h45	26-03-26	10h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh	Tại TBA T183 Tân Thành	Tại TBA T183 Tân Thành	Thí nghiệm MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Láng Lớn - xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T183 Tân Thành	25	0,0647	0,0014	0,0010	0,0000	0,033	25	
233	26-03-26	10h50	26-03-26	11h35	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh	Tại TBA T154 Láng Lớn	Tại TBA T154 Láng Lớn	Thí nghiệm MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Láng Lớn - xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T154 Láng Lớn	28	0,0724	0,0016	0,0012	0,0000	0,033	25	
234	26-03-26	13h30	26-03-26	14h15	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh	Tại TBA T14 Thái Kỳ	Tại TBA T14 Thái Kỳ	Thí nghiệm MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Thái Kỳ - xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T14 Thái Kỳ	40	0,1034	0,0023	0,0017	0,0000	0,033	25	
235	26-03-26	14h45	26-03-26	16h15	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh	Tại TBA T54 Thái Trị	Tại TBA T54 Thái Trị	Thí nghiệm MBA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần áp Thái Quang - xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T54 Thái Trị	38	0,1966	0,0022	0,0032	0,0000	0,100	150	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
236	27-03-26	08h00	27-03-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 476, 473, 480 Long Hiệp	Trụ T23A/1-T2B (4 cây rái ngựa), T28A-T32A (11 cây rái ngựa), T32A/2-T1 (NR Ấp Chánh Long Hiệp 5) (1 cây rái ngựa), T26A-T27A (5 cây rái ngựa), T25A-T26A (3 cây rái ngựa) nhánh rẽ KCN Phúc Long 1	Phát quang lưới điện trung, hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
237	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Bến Lức	Công ty Thủy Phương	Trạm T6/3 Bờ Lát tuyến 473 Bến Lức	Từ trụ 1A đến trụ T1 đến trụ 1A/1 đường dây hạ áp trạm T6/3 Bờ Lát tuyến 473 Bến Lức	Trồng 1 trụ BTLT 7,5m, lắp kẹp treo cáp, dòi điện kê và dây hạ áp LV ABC 3x50mm2 qua trụ T1 và 1A/1A XDM công tác Khắc phục khiếm khuyết trạm T6/3 Bờ Lát theo Phương án ngày 23/1/2026 của ĐL Bến Lức	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp 1A Thanh Phú, xã Bến Lức	Cắt CB trạm T6/3 Bờ Lát	133	1,0964	0,0020	0,0666	0,0001	0,067	600	
238	27-03-26	07h00	27-03-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CĐ, 473CĐ, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện dòi nợ, lắp, kiểm tra DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
239	27-03-26	07h00	27-03-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 475 Cần Giuộc; tuyến 473 Cần Đức	Nhánh rẽ Lộc Trung, Lộc Hậu Mới, Phước Lâm, Lộ Liên Thôn, Hai Bé	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
240	27-03-26	07h30	27-03-26	11h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Cầu Đường 12	Nhánh rẽ Cầu Đường 12	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết lưới điện, thực hiện các giải pháp phòng chống sự cố, phát quang lưới điện nhánh rẽ Cầu Đường 12	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	10	Ấp Chánh Nhứt, Tây Phú, xã Phước Vĩnh Tây	Cắt LBFCO nhánh rẽ Cầu Đường 12, trụ 01 nhánh rẽ Cầu Đường 12, Tuyến 477 Tân Tập	85	0,2259	0,0009	0,0189	0,0001	0,333	1.333	
241	27-03-26	07h30	27-03-26	11h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty TNHH TM-XL Đồng Phát Tiến	Nhánh rẽ Cầu Đường 12	Nhánh rẽ Cầu Đường 12	Dựng trụ, lắp đá, sứ, kéo dây thi công đấu nối hoàn chỉnh công trình đường dây trung thế 3 pha và TBA 400KVA Doanh Nghiệp Tư Nhân Nước đá Ngọc Sơn	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	10	Kết hợp công tác	Cắt LBFCO nhánh rẽ Cầu Đường 12, trụ 01 nhánh rẽ Cầu Đường 12, Tuyến 477 Tân Tập	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
242	27-03-26	07h30	27-03-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh rẽ Doanh Nghiệp Tư Nhân Nước đá Ngọc Sơn	Nhánh rẽ Doanh Nghiệp Tư Nhân Nước đá Ngọc Sơn	Lắp đặt hệ thống đo ghi gián tiếp trung thế, nghiệm thu công trình đường dây trung thế và TBA 400KVA Doanh Nghiệp Tư Nhân Nước đá Ngọc Sơn đưa vào vận hành	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.		Không mất điện	Kiểm tra LBFCO nhánh rẽ Doanh Nghiệp Tư Nhân Nước đá Ngọc Sơn đang mở	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
243	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Sò Đo- Gò Sao NR T233A Sò Đo NR Ông Búng	Tại trụ: T1-T2, T4-6, T7-8, T10-12, T15-16, T18-19, T25-26, T28-29 T1-3, T8-9, T12-13, T16-17, T24-25, T29-30	Phát hoang đường dây trung hạ áp: NR Sò Đo- Gò Sao NR T233A Sò Đo NR Ông Búng Tổng: 17 cây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
244	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Gò Mối- Mỹ Hạnh	Từ trụ T135 đến trụ T70 trục Gò Mối- Mỹ Hạnh	Vệ sinh sứ bằng nước áp lực cao từ trụ T135 đến trụ T70 trục Gò Mối- Mỹ Hạnh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Khóa chế độ tự đóng lại của: MC 474 Đức Hòa 2, Rec T66 Kinh Thủy Cai, T115 Gò Mối - đường dây 22kV tuyến 474 Đức Hòa 2, đường dây 22kV tuyến 474 Đức Hòa 2	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
245	27-03-26	07h30	27-03-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Sơn Lợi, nhánh rẽ T5A Sơn Lợi, nhánh rẽ T18 Sơn Lợi 1, nhánh rẽ T25 Sơn Lợi (trái), nhánh rẽ T25 Sơn Lợi (Phải), nhánh rẽ T29 Sơn Lợi, nhánh rẽ T32 Sơn Lợi 3, nhánh rẽ Sơn Lợi 4, tuyến 474 Đức Huệ	Từ T01 đến T36 nhánh rẽ Sơn Lợi, T01 đến T05 nhánh rẽ T5A Sơn Lợi, T01 đến T09 nhánh rẽ T18 Sơn Lợi 1, T01 đến T12 nhánh rẽ T25 Sơn Lợi (trái), T01 đến T07 nhánh rẽ T25 Sơn Lợi (Phải), T01 đến T06 nhánh rẽ T29 Sơn Lợi, T01 đến T21 nhánh rẽ T32 Sơn Lợi 3, T01 đến T12 nhánh rẽ Sơn Lợi 4, tuyến 474 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
246	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 475, 476 Đức Huệ,	Từ trụ T87 đến T139 Tuyến 475, 476 Đức Huệ	Vệ sinh sứ hotline từ trụ T87 đến T139 Tuyến 475, 476 Đức Huệ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	1/ Không cắt điện đường dây 22kV tuyến 475, 476 Đức Huệ 2/ Khóa chế độ tự đóng lại và không đóng lại bằng tay của: MC 475-476 Đức Huệ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
247	27-03-26	08h00	27-03-26	09h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T100 tuyến 475-476 Đức Huệ	Tại trụ T100 thuộc đường dây hạ áp trạm T100 tuyến 475-476 Đức Huệ	Bảo trì hạ áp trạm, ép lều hạ áp, khắc phục khiếm khuyết điện kế thay thùng điện kế hỏng, thay thùng cầu dao trạm, bịt ống PVC trạm	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần Áp Bàu Trai Hạ, Xã Hiệp Hoà	Cắt 1 FCO T100 tuyến 475-476 Đức Huệ	165	0,3376	0,0038	0,0138	0,0002	0,033	50	
248	27-03-26	10h00	27-03-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T102 tuyến 475-476 Đức Huệ	Tại trụ T102 thuộc đường dây hạ áp trạm T102 tuyến 475-476 Đức Huệ	Bảo trì hạ áp trạm, ép lều hạ áp, khắc phục khiếm khuyết điện kế thay thùng điện kế hỏng, thay thùng cầu dao trạm, bịt ống PVC trạm	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần Áp Bàu Trai Hạ, xã Hiệp Hoà	Cắt 1 FCO T102 tuyến 475-476 Đức Huệ	80	0,1637	0,0018	0,0067	0,0001	0,033	50	
249	27-03-26	10h00	27-03-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T114 tuyến 475-476 Đức Huệ	Tại trụ T114 thuộc đường dây hạ áp trạm T114 tuyến 475-476 Đức Huệ	Bảo trì hạ áp trạm, ép lều hạ áp, khắc phục khiếm khuyết điện kế thay thùng điện kế hỏng, thay thùng cầu dao trạm, bịt ống PVC trạm	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần Áp Bàu Trai Hạ, xã Hiệp Hoà	Cắt 1 FCO T114 tuyến 475-476 Đức Huệ	36	0,0737	0,0008	0,0030	0,0000	0,033	50	
250	27-03-26	07h30	27-03-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
251	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 471,477,478,479TV	Tuyến 471,477,478,479 TV	Gắn điện kế mới	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
252	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 471,473,475,477,479 TV; Tuyến 472,474,476,478,480 TV.	Tuyến 471,473,475,477, 479TV; Tuyến 472,474,476,478, 480TV.	Thay điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
253	27-03-26	08h00	27-03-26	11h30	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Nhánh rẽ Trần Kim Chung, Ba Khen - Tuyến 473 Tầm Vu	Từ trụ số 01 đến trụ số 06 Nhánh rẽ Trần Kim Chung (473TV/9/3/52P) và từ trụ số 01 đến trụ số 06 Nhánh rẽ Ba Khen (473TV/9/3/52T)	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, bọc hóa lều, thay LA, CB thí nghiệm, phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	Một phần áp 1 xã Tầm Vu	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Trần Kim Chung + Ba Khen	119	0,6633	0,0032	0,0231	0,0001	0,200	700	
254	27-03-26	13h30	27-03-26	15h30	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Nhánh rẽ Bảy Na - Tuyến 473 Tầm Vu	Từ trụ số 02 đến trụ số 07 Nhánh rẽ Bảy Na (473TV-PNT/145).	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, bọc hóa lều, thay LA, CB thí nghiệm, phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần áp 5 xã Tầm Vu	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Bảy Na	55	0,1752	0,0015	0,0061	0,0001	0,100	200	
255	27-03-26	16h00	27-03-26	17h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Nhánh rẽ TBA Phước Tân Hưng 3-1 - Tuyến 473 Tầm Vu	Từ trụ số 02 đến trụ số 04 Nhánh rẽ TBA Phước Tân Hưng 3-1 (473TV-PNT/152A).	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, bọc hóa lều, thay LA, CB thí nghiệm.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần áp 6 xã Tầm Vu	Cắt 3LBFCO Nhánh rẽ TBA TBA Phước Tân Hưng 3-1	64	0,1019	0,0017	0,0036	0,0001	0,100	100	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
256	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
257	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA T.5 Hẻm 78 Châu Văn Giác, TBA T.38 Bông Lúa, TBA T.4 Lê Hữu Nghĩa, TBA T.10 Lê Hữu Nghĩa, T.36 tuyến 471 – 474LA, TBA T.3 Trai Xã Hội 2, T.1 Lê Văn Lâm, T.11D tuyến 475 – 476LA, TBA T.12 Ấp 2 Mỹ An và TBA Rạch Mương 3	Tại TBA T.5 Hẻm 78 Châu Văn Giác, TBA T.38 Bông Lúa, TBA T.4 Lê Hữu Nghĩa, TBA T.10 Lê Hữu Nghĩa, T.36 tuyến 471 – 474LA, TBA T.3 Trai Xã Hội 2, T.1 Lê Văn Lâm, T.11D tuyến 475 – 476LA, TBA T.12 Ấp 2 Mỹ An và TBA Rạch Mương 3	Lắp lại tiếp đất theo giấy giao nhiệm vụ 108 "TBA T.5 Hẻm 78 Châu Văn Giác, TBA T.38 Bông Lúa, TBA T.4 Lê Hữu Nghĩa, TBA T.10 Lê Hữu Nghĩa, TBA T.10 Lê Hữu Nghĩa, T.36 tuyến 471 – 474LA, TBA T.3 Trai Xã Hội 2, T.1 Lê Văn Lâm, T.11D tuyến 475 – 476LA, TBA T.12 Ấp 2 Mỹ An và TBA Rạch Mương 3"	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
258	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Ông Lốp, NR. Cù Lao Mỹ Phước, NR. Trương Định, NR. Trần Phong Sắc	Từ 10 đến T18 NR. Ông Lốp, tại T25 NR. Cù Lao Mỹ Phước, Từ T1 đến T7 NR. Trương Định, T9/2 đến T3 NR. Trần Phong Sắc (35 cây)	Cắt tỉa cây xanh phòng ngừa sự cố theo giấy giao nhiệm vụ 88, 89, 90, 91, 92, 93	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	Một phần đường Nguyễn Văn Rành, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PD Nguyễn Văn Rành	176	1,6509	0,0031	0,0881	0,0002	0,200	1.800	
259	27-03-26	08h00	27-03-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA Cao Đài	Tại Đường dây hạ thế thuộc TBA Cao Đài	Khắc phục khiếm khuyết đường dây hạ thế Cao Đài công trình "XDM Đ/d hạ áp Hẻm 130, 130/2 Quốc lộ 1 (Khu căn cứ Cao Đài)"	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Hẻm 130, 130/2 Quốc Lộ 1, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt CB từ 1A thuộc TBA Cao Đài	120	0,4377	0,0021	0,0234	0,0001	0,067	233	
260	27-03-26	13h30	27-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA Cào Đài 2	Tại Đường dây hạ thế thuộc TBA Cào Đài 2	Sang điện kế khai thác hiệu quả công trình KWF thuộc đường dây hạ áp TBA Cao Đài 2 "Hẻm 154 Quốc Lộ 1A" (04 HS)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
261	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T7B Châu Thị Kim	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T7B Châu Thị Kim	Sang điện kế khai thác hiệu quả công trình KWF thuộc đường dây hạ áp TBA T7B Châu Thị Kim (06 HS)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
262	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay công tơ 3 pha TT	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
263	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
264	27-03-26	08h00	27-03-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Nhánh rẽ CDC Vĩnh Lợi, nhánh rẽ Cà Cát, nhánh rẽ Vĩnh Thạnh - Vĩnh Lợi, tuyến 472 Mộc Hóa, nhánh rẽ Cà Na, nhánh rẽ Cà Góc và đường dây hạ áp trạm T3A CDC Vĩnh Lợi, T03 Cà Góc, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Nhánh rẽ CDC Vĩnh Lợi, nhánh rẽ Cà Cát, nhánh rẽ Vĩnh Thạnh - Vĩnh Lợi, nhánh rẽ Cà Na, nhánh rẽ Cà Góc và đường dây hạ áp trạm T3A CDC Vĩnh Lợi, T03 Cà Góc	Phát quang cây xanh đường dây trung, hạ áp (97 cây)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
265	27-03-26	08h00	27-03-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
266	27-03-26	08h00	27-03-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Nhánh rẽ Vĩnh Lợi, nhánh rẽ Vĩnh Bửu 1, nhánh rẽ Kênh 1/5&2/9, Tuyến 472 Mộc Hóa	Tại trụ: 35 nhánh rẽ Vĩnh Lợi, 40, 46, 63, 73 nhánh rẽ Vĩnh Bửu 1, 02, 22, 39 nhánh rẽ Kênh 1/5&2/9	Thay tiếp đất lặp lại bị đứt, mất	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
267	27-03-26	07h30	27-03-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Kinh 30/4 - 473 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 61/15 nhánh rẽ Kinh 30/4 - 473 Tân Thạnh. (Xã Tân Thạnh).	Phát quang đường dây trung hạ áp (39 cây).	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
268	27-03-26	07h30	27-03-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 479 Tân Thạnh.	Tuyến 471, 479 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập).	Gắn điện kế mới và thay điện kế đến hạn.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
269	27-03-26	07h30	27-03-26	09h30	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Từ trụ T02 đến trụ T03 nhánh rẽ HKD Thái Dương - Tuyến 473 Tân An	Từ trụ T02 đến trụ T03 nhánh rẽ HKD Thái Dương - Tuyến 473 Tân An	Bảo trì, vệ sinh sứ, thiết bị, kiểm tra cách điện MBA trạm HKD Thái Dương.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	HKD Thái Dương	Cắt LBFCO nhánh rẽ HKD Thái Dương	1	0,0053	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	67	
270	27-03-26	10h00	27-03-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T01 nhánh rẽ Công Ty Khôi Minh Phát - Tuyến 473 Tân An	Tại trụ T01 nhánh rẽ Công Ty Khôi Minh Phát - Tuyến 473 Tân An	Bảo trì, vệ sinh sứ, thiết bị, kiểm tra cách điện MBA trạm Công Ty Khôi Minh Phát.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Công Ty Khôi Minh Phát	Cắt LBFCO nhánh rẽ Công Ty Khôi Minh Phát	1	0,0053	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	67	
271	27-03-26	13h30	27-03-26	14h30	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Từ trụ T01 đến trụ T03 nhánh rẽ DNTN Phạm Cường - Tuyến 473 Tân An	Từ trụ T01 đến trụ T03 nhánh rẽ DNTN Phạm Cường - Tuyến 473 Tân An	Bảo trì, vệ sinh sứ, thiết bị, kiểm tra cách điện MBA trạm DNTN Phạm Cường.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	DNTN Phạm Cường.	Cắt LBFCO nhánh rẽ DNTN Phạm Cường	1	0,0026	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	33	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Dự kiến				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Độ tin cậy		Đơn vị												Công ty						
	SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI																	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
272	27-03-26	15h00	27-03-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T01 nhánh rẽ Công Ty Huỳnh Tài Đức - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Tại trụ T01 nhánh rẽ Công Ty Huỳnh Tài Đức - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Bảo trì, vệ sinh sứ, thiết bị, kiểm tra cách điện MBA trạm Công Ty Huỳnh Tài Đức.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Công Ty Huỳnh Tài Đức	Cắt LBFCO nhánh rẽ Công Ty Huỳnh Tài Đức	1	0,0053	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	67	
273	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Thanh Hoá	ĐL Thanh Hoá	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
274	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Thanh Hoá	ĐL Thanh Hoá	Nhánh rẽ Rạch Đá Biên (04 cây), nhánh rẽ Kênh 79 (06 cây), nhánh rẽ Đền Thờ (55 cây) và nhánh rẽ Kênh Lâm Trường (02 cây)	Từ trụ số 01 đến trụ số 34 Nr Rạch Đá Biên; Từ trụ số 01 Nr Kênh 79 đến trụ số 16 Nr Đền Thờ; Từ trụ số 01 đến trụ số 75 Nr Kênh Lâm Trường	Phát quang bụi tre, vệ sinh góc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
275	27-03-26	07h00	27-03-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Đội QLĐ Thủ Thừa quản lý	Đường dây hạ thế cấp điện khách hàng do Đội QLĐ Thủ Thừa quản lý	- Điều tra khách hàng 1 pha, 3 pha - Sơn số trụ hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
276	27-03-26	07h00	27-03-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	ĐDHA trạm Ông Ráy 2, T2 Ông Ráy, T4 Cầu Kè, T5 Cầu kè, Cầu kè 3, An Hòa 2, T4 An Hòa 2, T11 An Hòa 1	ĐDHA trạm Ông Ráy 2, T2 Ông Ráy, T4 Cầu Kè, T5 Cầu kè, Cầu kè 3, An Hòa 2, T4 An Hòa 2, T11 An Hòa 1	Cắt dây leo và cắt tia cành cây xanh dưới đường dây trung hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
277	27-03-26	08h00	27-03-26	09h00	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr KDC Bình Châu	T1 đến T2 Nr KDC Bình Châu	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
278	27-03-26	09h30	27-03-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Kinh Quyết Thắng	T78 đến T105 Nr Kinh Quyết Thắng	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
279	27-03-26	13h00	27-03-26	15h00	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Cà Bàn	T55 đến T78 Nr Cà Bàn và đường dây hạ áp trạm T72 Cà Bàn	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
280	27-03-26	15h30	27-03-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Kinh Cà Đè	T1 đến T10 Nr Kinh Cà Đè	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
281	27-03-26	07h30	27-03-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Kinh 79 - Vĩnh Đại, Tuyến 472MH	Từ trụ T141 đến trụ T226 Nr Kinh 79 - Vĩnh Đại, Tuyến 472MH	T160, T167-T168, T170-T171, T178-T179, T182-T183, T192- T193, T198-T199,T212-T213, T217-T218, T220-T221, T225-T226 Nr Kinh 79 - Vĩnh Đại, Tuyến 472MH (S7 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
282	27-03-26	07h30	27-03-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mốc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mốc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
283	28-03-26	08h30	28-03-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ trạm T212/1 UBND Thanh Lợi 4 tuyến 474 An Thạnh	Tại trụ số 01 nhánh rẽ trạm T212/1 UBND Thanh Lợi 4 tuyến 474 An Thạnh	Thay MBA tăng công suất từ 250kVA thành 320kVA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần áp 5 xã Thanh Lợi	Cắt 3FCO nhánh rẽ trạm T212/1 UBND Thanh Lợi 4	173	1,3469	0,0026	0,0818	0,0002	0,100	850	
284	28-03-26	08h30	28-03-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm biến áp T132B áp 8 Lương Hòa	Tại trạm biến áp T132B áp 8 Lương Hòa, trụ số 132B trực Bến Lức Hậu Nghĩa tuyến 480 An Thạnh	Thay MBA giảm công suất từ 320kVA thành 250kVA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	2	Một phần áp 8 xã Lương Hòa	- Khóa chế độ tự đóng lại của MC 480 An Thạnh; - Cắt CB+ 3FCO+ tháo 3hotline trạm biến áp T132B áp 8 Lương Hòa.	30	0,2336	0,0005	0,0142	0,0000	0,067	567	
285	28-03-26	08h00	28-03-26	12h00	ĐL Bến Lức	Công ty Đồng Phát Tiến	Nhánh rẽ Cơ Sở Hàn Tiệp Ngân Tài tuyến 478 An Thạnh	Tại trụ 474AT/59/4C/04 nhánh rẽ Cơ Sở Hàn Tiệp Ngân Tài tuyến 478 An Thạnh	Lắp 3LBFCO, lắp dâ, sứ, kéo dây, đấu nối hoàn chỉnh công trình đường dây 22kV 3 pha và TBA 160kVA Hộ Kinh Doanh Kim Hoa	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	4	- Cơ Sở Hàn Tiệp Ngân Tài- áp 1 An Thạnh, xã Bến Lức; - một phần áp 1A An Thạnh xã Bến Lức	- Cắt 3LBFCO nhánh rẽ Cơ Sở Hàn Tiệp Ngân Tài (theo yêu cầu của Khách hàng); - Cắt CB trạm T4A Áp 5,6 An Thạnh.	33	0,1211	0,0005	0,0073	0,0000	0,133	533	
286	28-03-26	07h00	28-03-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CD, 473CD, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480LH; Tuyến 472CD, 473CD, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đùng, cắt điện đòi nợ, lắp, kiểm tra DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
287	28-03-26	07h00	28-03-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 475, 476 Long Hậu	Nhánh rẽ Long Phú, KDC Thị Trấn, Hòa Thuận 2, Vĩnh Nguyên	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
288	28-03-26	08h00	28-03-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Ông Tăng NR Rừng Muối- Đường Lội NR Tân Hội	Tại trụ: T3-6, T8-9, T10-11, T25-26, T27-29, T35-36, T38-39, T40-42, T46-47, T57-58 T1+2, T5-6, T8-9, T10-12, T14-15, T19-20	Phát hoang đường dây trung hạ áp: NR Ông Tăng NR Rừng Muối- Đường Lội NR Tân Hội Tổng: 18 cây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
289	28-03-26	08h00	28-03-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Gò Mối- Mỹ Hạnh	Từ trụ T71 đến trụ T1 trục Gò Mối- Mỹ Hạnh	Vệ sinh sứ bằng nước áp lực cao từ trụ T71 đến trụ T1 trục Gò Mối- Mỹ Hạnh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	Khóa chế độ tự đóng lại của: MC 474 Đức Hòa 2, Rec T66 Kinh Thầy Cai, T115 Gò Mối, MC 474 Đức Lập, Rec T162 Đường 36m - đường dây 22kV tuyến 474 Đức Hòa 2, 474 Đức Lập - đường dây 22kV tuyến 474 Đức Hòa 2, 474 Đức Lập	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
290	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Bà Mùì, nhánh rẽ Cây Trâm, nhánh rẽ Giồng Ngang, nhánh rẽ Ông Tùng, nhánh rẽ Tư Quyết , nhánh rẽ Ông Bao, nhánh rẽ Rạch Chùa, nhánh rẽ Sông Vàm Cỏ, nhánh rẽ Ấp 5 Mỹ Thạnh Bắc, tuyến Từ T165 đến T205 tuyến 478 Đức Huệ	Từ T1 đến T36 nhánh rẽ Bà Mùì, từ T1- T47 nhánh rẽ Cây Trâm, T1 đến T21 nhánh rẽ Giồng Ngang, Từ T1 đến T8 nhánh rẽ Ông Tùng, Từ T1-T7 nhánh rẽ Tư Quyết , Từ T1-T12 nhánh rẽ Ông Bao, từ T12/1 đến T12/2 nhánh rẽ Ông Bao Nối Dài, T1-T18 nhánh rẽ Rạch Chùa, T1-T25 nhánh rẽ Sông Vàm Cỏ, T1-T14 nhánh rẽ Ấp 5 Mỹ Thạnh Bắc, Từ T165 đến T205 tuyến 478 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
291	28-03-26	08h00	28-03-26	13h00	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH MTV CN Thủy Phương	Nhánh rẽ Khu Vực 3 nối dài, tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ T13 đến T15/H5 Nhánh rẽ Khu Vực 3 nối dài, tuyến 477 Đức Huệ	Thay trụ 5 BTV thành trụ BTLT 7,5m tại H: (1,2,3,4,5) Sang điện kể từ trụ hạ áp cũ sang trụ hạ áp mới, Lắp 2 bộ chằng xuống tại H2, H5, thu hồi bộ chằng cũ. Lắp bộ tiếp đất ập lại tại H5, H9, thu hồi bộ tiếp đất cũ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	Một phần áp Thành Bắc, Xã Đông Thành	Cắt 3 LBFCO T06 Khu Vực 3	237	1,6164	0,0054	0,0659	0,0002	0,200	1.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	I <sub>max</sub> (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Đơn vị		Công ty																		
	SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI																	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
292	28-03-26	08h00	28-03-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Áp 1,2 Mỹ Quý Đông, tuyến 478 Đức Huệ	Từ trụ T08 đến T12 Nhánh rẽ Áp 1,2 Mỹ Quý Đông, tuyến 478 Đức Huệ	Cây TBA 37,5kVA, tách lưới sang tải hạ áp trạm, bảo trì trạm, thay FCO, LA trạm	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	Một phần Áp áp Ba Dồn, Áp Rừng Dầu, Xã Mỹ Quý	Cắt 1 LBFCO T21 Giồng Ngang	427	2,0386	0,0097	0,0831	0,0004	0,200	700	
293	28-03-26	13h30	28-03-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Bến Phà Trà Cú, tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ T10 Nhánh rẽ Bến Phà Trà Cú, tuyến 477 Đức Huệ	Điều hòa trạm biến áp từ 37,5kVA lên 50kVA, bảo trì hạ áp, bịt ống PVC trạm	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	1	Một phần áp Thanh Sơn, Xã Đức Huệ	Cắt 1 LBFCO T01 Bến Phà Trà Cú, tuyến 477 Đức Huệ	50	0,2387	0,0011	0,0097	0,0000	0,033	117	
294	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
295	28-03-26	08h00	28-03-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 474,475,476TV	Tuyến 474,475,476TV	Gắn điện kế mới	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
296	28-03-26	08h00	28-03-26	17h00	ĐL Tâm Vu	ĐL Tâm Vu	Tuyến 471,477,478,479TV	Tuyến 471,477,478,479 TV	Thay điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
297	28-03-26	08h00	28-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA T.2 Ông Thái; LBS T.56 Bình Nam; TBA T.18/1 VD Phạm Văn Điền; TBA Phạm Văn Điền 3; TBA T.1 Phạm Văn Điền; T.4A, T.10A và T15 NR. Phạm Văn Điền; TBA Phạm Văn Điền 1; và T.17/1 NR KDC An Vĩnh Ngãi 1	Tại TBA T.2 Ông Thái; LBS T.56 Bình Nam; TBA T.18/1 VD Phạm Văn Điền; TBA Phạm Văn Điền 3; TBA T.1 Phạm Văn Điền; T.4A, T.10A và T.15A NR. Phạm Văn Điền; TBA Phạm Văn Điền 1; và T.17/1 NR KDC An Vĩnh Ngãi 1	Lắp lại tiếp đất theo giấy giao nhiệm vụ 113 "TBA TBA T.2 Ông Thái; LBS T.56 Bình Nam; TBA T.18/1 VD Phạm Văn Điền; TBA Phạm Văn Điền 3; TBA T.1 Phạm Văn Điền; T.4A, T.10A và T.15A NR KDC Mỹ An Điền; TBA Phạm Văn Điền 1; và T.17/1 NR KDC An Vĩnh Ngãi 1"	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
298	28-03-26	08h00	28-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA DS T.18 Công ty Texray; TBA T.5 Cầu Ông Giá; TBA T.10/1 VD Khương Minh Ngọc; T.6 và T.7 NR Khương Minh Ngọc; TBA TS Vĩnh Hòa 1; TBA T.6 Trần Văn Đầu 1; TBA T.1 Trần Văn Ngà; và TBA T.1 Nguyễn Văn Tích	Tại TBA DS T.18 Công ty Texray; TBA T.5 Cầu Ông Giá; TBA T.10/1 VD Khương Minh Ngọc; T.6 và T.7 NR Khương Minh Ngọc; TBA TS Vĩnh Hòa 1; TBA T.6 Trần Văn Đầu 1; TBA T.1 Trần Văn Ngà; và TBA T.1 Nguyễn Văn Tích	Lắp lại tiếp đất theo giấy giao nhiệm vụ 114 "DS T.18 Công ty Texray; TBA T.5 Cầu Ông Giá; TBA T.10/1 VD Khương Minh Ngọc; T.6 và T.7 NR Khương Minh Ngọc; TBA TS Vĩnh Hòa 1; TBA T.6 Trần Văn Đầu 1; TBA T.1 Trần Văn Ngà; và TBA T.1 Nguyễn Văn Tích"	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
299	28-03-26	08h00	28-03-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA T147B Quốc Lộ 62	Tại TBA T147B Quốc Lộ 62	Khắc phục khiếm khuyết bảo trì MBA chạy dầu theo giấy giao nhiệm vụ 109 TBA T147B Quốc Lộ 62 - Cán pha đường dây hạ áp thuộc đường dây hạ thế TBA T147B Quốc Lộ 62	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	Một phần đường Quốc Lộ 62, xã Mỹ An, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO TBA T147B Quốc Lộ 62	26	0,0948	0,0005	0,0051	0,0000	0,200	700	
300	28-03-26	13h30	28-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	TBA T151 Bắc Đông	Tại TBA T151 Bắc Đông	Khắc phục khiếm khuyết bảo trì MBA chạy dầu theo giấy giao nhiệm vụ 109 "TBA T151 Bắc Đông"	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần đường Đỗ Trinh Thoại, đường Trần Văn Ngân, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO TBA T14/1 Đỗ Trinh Thoại	55	0,2006	0,0010	0,0107	0,0001	0,100	350	
301	28-03-26	08h00	28-03-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA Bình Yên Đông 2	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA Bình Yên Đông 2	Khắc phục khiếm khuyết và sang điện kế khai thác hiệu quả công trình KWF đường dây hạ áp TBA Bình Yên Đông 2 Sang điện kế khai thác hiệu quả công trình KWF Đường dây hạ áp cư xá Ngân Hàng Nguyễn Cửu Vân (hẻm 118 Võ Văn Món) (04 HS)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	8	Một phần Quốc Lộ 1A, phường Khánh Hậu, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO TBA Bình Yên Đông 2	320	1,1673	0,0056	0,0623	0,0003	0,267	933	
302	28-03-26	13h30	28-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T1 Nguyễn Cửu Vân	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T1 Nguyễn Cửu Vân	Sang điện kế khai thác hiệu quả công trình KWF thuộc đường dây hạ áp TBA T1 Nguyễn Cửu Vân (06 HS)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
303	28-03-26	08h00	28-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Kênh Bắc Đông	Tại NR. Kênh Bắc Đông	Khắc phục khiếm khuyết đường dây trung hạ thế NR. Kênh Bắc Đông	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	5	Một phần Áp 2 Mỹ An, xã Mỹ An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PD NR. Kênh Bắc Đông	67	0,6285	0,0012	0,0335	0,0001	0,167	1.500	
304	28-03-26	08h00	28-03-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế TBA Nguyễn An Ninh 2	Tại đường dây hạ thế TBA Nguyễn An Ninh 2	Cán pha đường dây hạ thế phòng chống quá tải TBA Nguyễn An Ninh 2	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	4	Một phần đường Nguyễn An Ninh 2, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO TBA Nguyễn An Ninh 2	49	0,1787	0,0009	0,0095	0,0000	0,133	467	
305	28-03-26	13h30	28-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế Thủ Khoa Huân	Tại đường dây hạ thế Thủ Khoa Huân	Cán pha đường dây hạ thế phòng chống quá tải TBA Thủ Khoa Huân	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần đường Thủ Khoa Huân, đường Nguyễn Đình Chiểu, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO TBA Thủ Khoa Huân	125	0,4560	0,0022	0,0243	0,0001	0,100	350	
306	28-03-26	08h00	28-03-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
307	29-03-26	06h00	29-03-26	06h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Tuyến 480 Cần Đước 2, tuyến 473 Cần Đước	Tại LBS T36+ DS T37 áp 1A Tân Trạch, DS T5A tuyến 473 Cần Đước	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 480 Cần Đước 2 - 473 Cần Đước từ DS T37 áp 1A Tân Trạch đến DS T5A tuyến 473 Cần Đước	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Kiểm tra: DS T37 + LBS T36 Áp 1A Tân Trạch đang mở - Đóng DS T37 Áp 1A Tân Trạch - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa hai điểm khép vòng) tại LBS T36 Áp 1A Tân Trạch - Đóng LBS T36 Áp 1A Tân Trạch - Cắt MC 473 Cần Đước - Cắt DS T5A tuyến 473 Cần Đước	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
308	29-03-26	06h00	29-03-26	06h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Tuyến 480 Cần Đước 2, tuyến 474 Cần Đước	Tại DS T2A tuyến 474 Cần Đước, LBS T23 + DS T24 áp Bình Địa	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 480 Cần Đước 2 - 474 Cần Đước từ DS T24 áp Bình Địa đến DS T2A tuyến 474 Cần Đước	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Kiểm tra DS T24 + LBS T23 áp Bình Địa đang mở - Đóng DS T24 áp Bình Địa - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa hai điểm khép vòng) tại LBS T23 áp Bình Địa - Đóng LBS T23 áp Bình Địa - Cắt MC 474 Cần Đước - Cắt DS T2A tuyến 474 Cần Đước	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
309	29-03-26	06h00	29-03-26	06h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Tuyến 474 Cần Đước 2, tuyến 477 Cần Đước	Tại DS T3 tuyến 477 Cần Đước, LBS T2B + DS T2 Tân Trạch	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 474 Cần Đước 2 - 477 Cần Đước từ DS T2 Tân Trạch đến DS T3 tuyến 477 Cần Đước	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Kiểm tra DS T2 + LBS T2B Tân Trạch đang mở - Đóng DS T2 Tân Trạch - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa hai điểm khép vòng) tại LBS T2B Tân Trạch - Đóng LBS T2B Tân Trạch - Cắt MC 477 Cần Đước - Cắt DS T3 tuyến 477 Cần Đước	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
310	29-03-26	17h30	29-03-26	18h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Tuyến 480 Cần Đước 2, tuyến 474 Cần Đước	Tại DS T2A tuyến 474 Cần Đước, LBS T23 + DS T24 áp Bình Địa	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 480 Cần Đước 2 - 474 Cần Đước từ DS T2A tuyến 474 Cần Đước đến DS T24 áp Bình Địa	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Kiểm tra MC 474 Cần Đước đang mở - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa hai điểm khép vòng) tại DS T2A tuyến 474 Cần Đước - Đóng DS T2A tuyến 474 Cần Đước - Đóng MC 474 Cần Đước - Cắt LBS T23 + DS T24 áp Bình Địa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
311	29-03-26	17h30	29-03-26	18h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Tuyến 480 Cần Đước 2, tuyến 473 Cần Đước	Tại LBS T36+ DS T37 áp 1A Tân Trạch, DS T5A tuyến 473 Cần	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 480 Cần Đước 2 - 473 Cần Đước từ DS T5A tuyến 473 Cần Đước đến DS T37 áp 1A Tân Trạch	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Kiểm tra MC 473 Cần Đước đang mở - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa hai điểm khép vòng) tại DS T5A tuyến 473 Cần Đước - Đóng DS T5A tuyến 473 Cần Đước - Đóng MC 473 Cần Đước - Cắt LBS T36+ DS T37 áp 1A Tân Trạch	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
312	29-03-26	17h30	29-03-26	18h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Tuyến 474 Cần Đước 2, tuyến 477 Cần Đước	Tại DS T3 tuyến 477 Cần Đước, LBS T2B + DS T2 Tân Trạch	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 474 Cần Đước 2 - 477 Cần Đước từ DS T3 tuyến 477 Cần Đước đến DS T2 Tân Trạch	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không mất điện	- Kiểm tra MC 477 Cần Đước đang mở - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa hai điểm khép vòng) tại DS T3 tuyến 477 Cần Đước - Đóng DS T3 tuyến 477 Cần Đước - Đóng MC 477 Cần Đước - Cắt LBS T2B+ DS T2 Tân Trạch	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
313	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Lộ ra trạm 110 KV Cần Đước	Từ sau tù hợp bộ các MC: 471, 472, 473, 474, 477, 478 đến trụ P6 lộ ra trạm 110 KV Cần Đước và đến trụ T1 tuyến 473, 474, 476 Cần Đước	- Thí nghiệm định kỳ cấp ngầm đoạn P5- đến T1 tuyến 473, 474 Cần Đước - Lắp tiếp đất lặp lại trụ công trạm 110 KV Cần Đước - Thay LA định kỳ - Thay tole mục, phát quang vệ sinh, bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	350	Một phần xã Tân Lân, Mỹ Lệ., Cần Đước và toàn bộ xã Long Hựu	- Kiểm tra MC 473, 474, 477, 475, 476, 480 Cần Đước đang mở - Kiểm tra DND 475-76, 476-76, 480-76 đang đóng - Cắt MC 471, 472, 478 Cần Đước - Đóng DND 471-76, 472-76, 473-76, 474-76, 477-76, 478-76 Cần Đước - Cắt FCO trạm Ngân Hàng, T4 Thị trấn Cần Đước	20031	226,7161	0,3149	13,3574	0,0186	11,667	140.000	
314	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Tuyến 472 Cần Đước	Tại Rec T55 Tân Lân Chợ Trạm, tuyến 472 Cần Đước	- Thí nghiệm định kỳ Rec T55 Tân Lân Chợ Trạm - Thay LA định kỳ - Thay tole mục, phát quang vệ sinh, bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 472 Cần Đước, đóng DND 472-76 Cần Đước	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
315	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Nhánh rẽ tuyến tránh QL50	Từ trụ T1 đến trụ T2 nhánh rẽ tuyến tránh QL50, tuyến 472 Cần Đước	- Thí nghiệm định kỳ LBS T1A tuyến tránh QL50 - Bảo trì DS T1, thay cần DS T2 tuyến tránh QL50 - Thay LA định kỳ - Thay tole mục, phát quang vệ sinh, bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 472 Cần Đước, đóng DND 472-76 Cần Đước	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
316	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm bù T5 KDC ấp Nhà Dài	Tại trạm bù T5 KDC ấp Nhà Dài, tuyến 472 Cần Đước	- Thí nghiệm định kỳ MC trạm bù T5 KDC ấp Nhà Dài - Thay LA định kỳ - Thay tole mục, phát quang vệ sinh, bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 472 Cần Đước, đóng DND 472-76 Cần Đước	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
317	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T5 Xóm Mới	Phần hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp T5 Xóm Mới, tuyến 472 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm T5 Xóm Mới	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
318	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T7 Xóm Mới	Phần hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp T7 Xóm Mới, tuyến 472 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm T7 Xóm Mới	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
319	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước + XNDV Tây Ninh	Trạm T14 Xóm Mới	Phần hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp T14 Xóm Mới, tuyến 472 Cần Đước	- CBM cấp độ 2 MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm T14 Xóm Mới	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
320	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức + XNDV Tây Ninh	Trạm T1B/1 Ao Gòn	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp T1B/1 Ao Gòn, tuyến 472 Cần Đức	- CBM cấp độ 2 MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm T1B/1 Ao Gòn	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
321	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức + XNDV Tây Ninh	Trạm T7 Xóm Mới 2	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp T7 Xóm Mới 2, tuyến 472 Cần Đức	- CBM cấp độ 2 MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm T7 Xóm Mới 2	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
322	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức + XNDV Tây Ninh	Trạm T7 Kinh 19/5	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp T7 Kinh 19/5, tuyến 472 Cần Đức	- CBM cấp độ 2 MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm T7 Kinh 19/5	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
323	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức + XNDV Tây Ninh	Trạm T80 Tân Lân Chợ Trạm	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp T80 Tân Lân Chợ Trạm, tuyến 472 Cần Đức	- CBM cấp độ 2 MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm T80 Tân Lân Chợ Trạm	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
324	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức + XNDV Tây Ninh	Trạm Chợ Trạm 5	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp Chợ Trạm 5, tuyến 472 Cần Đức	- CBM cấp độ 2 MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm Chợ Trạm 5	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
325	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức + XNDV Tây Ninh	Trạm T16 Nguyễn Văn Tiến	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp T16 Nguyễn Văn Tiến, tuyến 472 Cần Đức	- CBM cấp độ 2 MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm T16 Nguyễn Văn Tiến	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
326	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức + XNDV Tây Ninh	Trạm Nhà Dài 1	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp Nhà Dài 1, tuyến 472 Cần Đức	- CBM cấp độ 2 MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm Nhà Dài 1	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
327	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức + XNDV Tây Ninh	Trạm T8 Nguyễn Quang Đại	Phân hạ áp tại MBA và tại đường dây hạ áp T8 Nguyễn Quang Đại, tuyến 472 Cần Đức	- CBM cấp độ 2 MBA - Thay CB định kỳ - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm - Bảo trì mùa khô 2026	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm T8 Nguyễn Quang Đại	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
328	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nhánh rẽ Bà Thoại 5	Tại trụ T7 nhánh rẽ Bà Thoại 5 và tại dùm dây hạ áp trạm Bà Thoại 5, tuyến 472 Cần Đước	- Cây TBA 37,5 KVA tại trụ T7 nhánh rẽ Bà Thoại 5 - Tách lưới sang tải hạ áp trạm T5 Bà Thoại 5 qua trạm T7 Bà Thoại 5	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt LBFCO p/d Ao Gòn	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
329	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm khách hàng CS Quốc Dũng	Tại hệ thống đo ghi gián tiếp trung thế trạm khách hàng CS Quốc Dũng, tuyến 472 Cần Đước	- Thay TU, TI điện kế định kỳ - Bảo trì lều hệ thống đo ghi gián tiếp trung thế trạm khách hàng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt LBFCO p/d CS Quốc Dũng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
330	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Tuyến 471, 478 Cần Đước	Tại trụ T9 tuyến 471, 478 Cần Đước	Bảo trì, thay cần DS T9 TTCD Cầu Nôi	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 471, 478 Cần Đước; đóng DTĐ 471-76, 478-76 Cần Đước	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
331	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nhánh rẽ Ngã 3 Kinh	Tại trụ T2 nhánh rẽ Ngã 3 Kinh, tuyến 471, 478 Cần Đước	Bảo trì, thay cần DS T2 Ngã 3 Kinh (tuyến 471 Cần Đước)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 471, 478 Cần Đước; đóng DTĐ 471-76, 478-76 Cần Đước	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
332	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nhánh rẽ Ngã 3 Kinh	Từ trụ T6 đến trụ T7 nhánh rẽ Ngã 3 Kinh, tuyến 471, 478 Cần Đước	Bảo trì, thay cần DS T6, T7 Ngã 3 Kinh (tuyến 478 Cần Đước)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 471, 478 Cần Đước; đóng DTĐ 471-76, 478-76 Cần Đước	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
333	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm HKD Nguyễn Văn Dũng	Tại trạm HKD Nguyễn Văn Dũng, tuyến 471 Cần Đước	Vệ sinh, bảo trì trạm khách hàng thuê quản lý vận hành	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt LBFCO p/d HKD Nguyễn Văn Dũng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
334	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm Cơ Sờ Hàn Tiên Võ Văn Kiên	Tại trạm Cơ Sờ Hàn Tiên Võ Văn Kiên, tuyến 471 Cần Đước	Vệ sinh, bảo trì trạm khách hàng thuê quản lý vận hành	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt LBFCO p/d Cơ Sờ Hàn Tiên Võ Văn Kiên	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
335	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm Garage Ba Trọng	Tại trạm Garage Ba Trọng, tuyến 472 Cần Đước	Vệ sinh, bảo trì trạm khách hàng thuê quản lý vận hành	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt LBFCO p/d Garage Ba Trọng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
336	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm Cơ Sờ Nguyễn Văn Cung	Tại trạm Cơ Sờ Nguyễn Văn Cung, tuyến 472 Cần Đước	Vệ sinh, bảo trì trạm khách hàng thuê quản lý vận hành	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt LBFCO p/d Cơ Sờ Nguyễn Văn Cung	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
337	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm Hộ Kinh Doanh Bùi Quang Lộc	Tại trạm Hộ Kinh Doanh Bùi Quang Lộc, tuyến 472 Cần Đước	Vệ sinh, bảo trì trạm khách hàng thuê quản lý vận hành	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt LBFCO p/d Hộ Kinh Doanh Bùi Quang Lộc	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
338	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm Nước Đá Hưng Thịnh Mỹ Lệ	Tại trạm Nước Đá Hưng Thịnh Mỹ Lệ, tuyến 472 Cần Đước	Vệ sinh, bảo trì trạm khách hàng thuê quản lý vận hành	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt LBFCO p/d Nước Đá Hưng Thịnh Mỹ Lệ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
339	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức	Trạm HKD Phạm Văn Hiệp (75kVA), tuyến 472 Cần Đức	Tại trạm HKD Phạm Văn Hiệp (75kVA), tuyến 472 Cần Đức	Vệ sinh, bảo trì trạm khách hàng thuê quản lý vận hành	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt LBFCO p/d HKD Phạm Văn Hiệp (75kVA)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
340	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Cần Đức	ĐL Cần Đức	Nhánh rẽ Long Ninh	Tại trạm T11 Long Hựu Đông, trụ T10 nhánh rẽ Long Ninh, tuyến 471 Cần Đức	Thu hồi chằng không tác dụng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt LBFCO p/d Long Ninh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
341	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH Khang Bửu	NR Công ty TNHH Rio Vina	Tại trụ 01 nhánh rẽ Công ty TNHH Rio Vina	Bảo trì, vệ sinh, thí nghiệm TBA 1000KVA Công ty TNHH Rio Vina	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Công ty TNHH Rio Vina, áp Tràm Lạc, xã Đức Lập	Cắt 3LBFCO NR Công ty TNHH Rio Vina	1	0,0062	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	16.000	
342	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trụ công tuyến 472, 473, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Hòa	Trụ công tuyến 472, 473, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Hòa	Bảo trì mối nối, vệ sinh cách điện DS, cáp ngầm tuyến 472, 473, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Hòa	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	958	Áp Bình Tiên 1, Áp Bình Tiên 2, Áp 5, KV1, KV2, KV3 xã Đức Hòa	Cắt MC 472, 473, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 482 Đức Hòa, đóng DTĐ 472-76, 473-76, 474-76, 475-76, 476-76, 477-76, 478-76, 479-76, 482-76 Đức Hòa	8960	55,6122	0,0976	0,0000	0,0083	31,933	16.000	
343	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Đức Hòa- Cầu Xáng	Tại khoảng trụ T14- T15 trục Đức Hòa- Cầu Xáng	Tăng cường mối nối T14- T15 trục Đức Hòa- Cầu Xáng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	120	Áp 5 xã Đức Hòa	- Cắt MC 472, 476 Đức Hòa, đóng DTĐ 472-76, 476-76 Đức Hòa - Cắt MC 478 Hựu Thanh, đóng DTĐ 478-76 Hựu Thanh	60	0,3724	0,0007	0,0000	0,0001	4,000	16.000	
344	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Đồn Cây Dương	Tại trụ T6 nhánh rẽ Đồn Cây Dương	Thay FCO bị hỏng trạm T6 Đồn Cây Dương	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 475 Đức Hòa, đóng DTĐ 475-76 Đức Hòa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
345	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH XLD Việt Hòa Phát	Trục Đức Hòa- Cầu Xáng	Tại trụ T15 trục Đức Hòa- Cầu Xáng	Di dời trụ T15 trục Đức Hòa- Cầu Xáng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	- Cắt MC 472, 476 Đức Hòa, đóng DTĐ 472-76, 476-76 Đức Hòa; - Cắt MC 478 Hựu Thanh, đóng DTĐ 478-76 Hựu Thanh.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
346	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	Công ty CP NLX Thành Đô	Trục Đức Hòa- Cầu Xáng	Tại trụ T43 và T43/1 trục Đức Hòa- Cầu Xáng	Trồng trụ, nâng cao độ tỉnh không và xử lý hành lang khoảng trụ T43-T1 nhánh rẽ Đình Tường Phong	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	120	Áp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa	- Cắt MC 477 Đức Hòa, đóng DTĐ 477-76 Đức Hòa - Cắt Rec + DS T1 CCN Nhưa	105	0,6517	0,0011	0,0000	0,0001	4,000	16.000	
347	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH TM XLD Phương Nam Phát	Trục Đức Hòa- Cầu Xáng	Từ trụ T6 đến trụ T6/1 và tại trụ T6/1A trục Đức Hòa- Cầu Xáng, tuyến 479 Đức Hòa	Nâng cấp đường dây trung thế từ 1 pha lên 3 pha, TCS TBA từ 75KVA lên 250KVA HKD cửa sắt Quốc Linh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 473, 475, 479 Đức Hòa, đóng DTĐ 473-76, 475-76, 479-76 Đức Hòa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
348	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH XLD Hòa Phát	NR Đường số 5 Hạnh Phúc	Từ trụ T5 đến trụ T5/2 nhánh rẽ Đường số 5 Hạnh Phúc, tuyến 476 Đức Hòa	Thay dây 3AC 50mm2 thành dây 3ACXH 50mm2 Công ty Tulip Home	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 476 Đức Hòa, đóng DTĐ 476-76 Đức Hòa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
349	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH XLD Hòa Phát	NR Đặng Phước Sang	Tại trụ T2A nhánh rẽ Đặng Phước Sang	Thay kẹp quay thành kẹp ép NR Công ty Kim Hải Hà	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 476 Đức Hòa, đóng DTĐ 476-76 Đức Hòa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
350	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH XLD Kiến Phát	NR Đường số 1 Hạnh Phúc	Tại trụ T11B nhánh rẽ Đường số 1 Hạnh Phúc	Thay LBFCO 100A thành LBFCO 200A NR Công ty CP BB nhựa Thành Phát	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	- Cắt MC 472, đóng DTĐ 472-76 Đức Hòa - Cắt MC 478 Hựu Thạnh, đóng DTĐ 478-76 Hựu Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
351	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH XLD Kiến Phát	NR Nhật Minh	Tại trụ T26 nhánh rẽ Nhật Minh	Thay kẹp quay thành kẹp ép, thay FCO thành LBFCO NR Công ty Jin Tong Việt Nam	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt Rec + DS T1 CCN Nhựa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
352	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH XLD Hòa Phát	NR Đặng Phước Sang	Tại trụ T18 nhánh rẽ Đặng Phước Sang	Đầu nối đường dây và trạm 160KVA HKD Xây Phát	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 476 Đức Hòa, đóng DTĐ 476-76 Đức Hòa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
353	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH ĐTXD HPPE	NR Nhật Minh	Tại trụ T26A nhánh rẽ Nhật Minh, tuyến 474 Hựu Thạnh	Thay 3FCO thành 3LBFCO nhánh rẽ Công ty TNHH SX TM Đức Hòa Plastic	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt Rec + DS T1 CCN Nhựa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
354	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH TV TK XD & TM Khánh Khang Thịnh	NR Đường số 3 Hạnh Phúc	Tại trụ 5A nhánh rẽ Đường số 3 Hạnh Phúc, tuyến 476 Đức Hòa	Thay 3LBFCO bị hỏng nhánh rẽ Công ty Diangtai	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	- Cắt MC 476 Đức Hòa, đóng DTĐ 476-76 Đức Hòa - Cắt Rec +DS T1 CCN Nhựa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
355	29-03-26	08h00	29-03-26	16h00	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH XLD Minh Nhật Quang ĐH	NR Đường số 4 Liên Minh	Từ trụ 8B đến trụ T9A NR Đường số 4 Liên Minh	Bảo trì đường dây và TBA 400KVA, 630KVA Công ty TNHH Pimatex	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 474 Đức Hòa, đóng DTĐ 474-76 Đức Hòa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
356	29-03-26	08h00	29-03-26	16h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XLD Thành Phát Electric	NR Trung Vinh	Từ trụ 01 đến trụ 10 nhánh rẽ Trung Vinh- Cao Lợi Hưng	Bảo trì đường dây nhánh rẽ Công ty Trung Vinh- Cao Lợi Hưng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	15	Áp Thuận Hòa 2, xã Hòa Khánh	Cắt LBFCO nhánh rẽ Trung Vinh	5	0,0310	0,0001	0,0000	0,0000	0,500	16.000	
357	29-03-26	08h00	29-03-26	16h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XLD Trúc Hạ	NR Thanh Hải	Tại trụ T9 nhánh rẽ Thanh Hải	Lắp sứ tăng cường Cty Vinh Đạt	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 478 Đức Hòa, đóng DTĐ 478-76 Đức Hòa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
358	29-03-26	14h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	HKD cửa sắt Quốc Linh	Tại trụ 01 nhánh rẽ HKD cửa sắt Quốc Linh	Lắp đo ghi công trình Nâng cấp đường dây trung thế từ 1 pha lên 3 pha, TCS TBA từ 75KVA lên 250KVA HKD cửa sắt Quốc Linh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt 3LBFCO nhánh rẽ HKD cửa sắt Quốc Linh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
359	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa + XNDV Tây Ninh	NR Chợ Đức Hòa	Tư trụ T8 đến trạm 250KVA Chợ Đức Hòa	Thí nghiệm CBM cấp độ 2, cáp ngầm từ T8 đến TBA 250KVA Chợ Đức Hòa	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 473 Đức Hòa, đóng DTD 473-76 Đức Hòa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
360	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa + XNDV Tây Ninh	Trục Đức Hòa- Cầu Xáng	Từ trụ T21 đến trụ T21/1 trục Đức Hòa- Cầu Xáng	Thí nghiệm CBM cấp độ 2, cáp ngầm từ T21 Trục Đức Hòa- Cầu Xáng đến trụ T1 nhánh rẽ Le Long	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	- Cắt MC 472, 476 Đức Hòa, đóng DTD 472-76, 476-76 Đức Hòa; - Cắt MC 478 Hựu Thạnh, đóng DTD 478-76 Hựu Thạnh;	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
361	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa + XNDV Tây Ninh	NR Liên Minh	Tại trụ T1A nhánh rẽ Liên Minh	Thí nghiệm CBM cấp độ 2, 3LS T1A Liên Minh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 474, 477 Đức Hòa, đóng DTD 474-76, 477-76 Đức Hòa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
362	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa + XNDV Tây Ninh	NR Đường số 1 Hạnh Phúc	Tại trụ T24 nhánh rẽ Đường số 1 Hạnh Phúc	Thí nghiệm CBM cấp độ 2 trạm bù T24 Đường số 1 Hạnh Phúc	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	- Cắt MC 472, đóng DTD 472-76 Đức Hòa - Cắt MC 478 Hựu Thạnh, đóng DTD 478-76 Hựu Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
363	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Đường số 1 Hạnh Phúc	Tại trụ T32 và T32/1 nhánh rẽ Đường số 1 Hạnh Phúc	Bảo trì, xử lý tiếp đất bị đứt Cty CP Phú Nông	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	- Cắt MC 472, đóng DTD 472-76 Đức Hòa - Cắt MC 478 Hựu Thạnh, đóng DTD 478-76 Hựu Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
364	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Đường số 8 Hạnh Phúc	Tại trụ T9 và T9/5 nhánh rẽ ty TNHH MTV Khánh Quỳnh Long An	Bảo trì, vệ sinh TBA Cty TNHH MTV Khánh Quỳnh Long An	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 478 Hựu Thạnh, đóng DTD 478-76 Hựu Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
365	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa + XNDV Tây Ninh	NR Liên Minh	Tại trụ T9 nhánh rẽ Liên Minh	Thí nghiệm CBM cấp độ 2 trạm bù T9 nhánh rẽ Liên Minh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 474, 477 Đức Hòa, đóng DTD 474-76, 477-76 Đức Hòa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
366	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa + XNDV Tây Ninh	NR Đường số 5 Hạnh Phúc	Tại trụ T5B nhánh rẽ Đường số 5 Hạnh Phúc	Thí nghiệm CBM cấp độ 2 trạm bù T5B Đường số 5 Hạnh Phúc	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 476 Đức Hòa, đóng DTD 476-76 Đức Hòa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
367	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa + XNDV Tây Ninh	NR Đặng Phước Sang	Tại trụ T3 nhánh rẽ Đặng Phước Sang	Thí nghiệm CBM cấp độ 2 trạm bù T3 Đặng Phước Sang	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 476 Đức Hòa, đóng DTD 476-76 Đức Hòa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
368	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa + XNDV Tây Ninh	NR Tường Phong	Tại trụ T3 nhánh rẽ Tường Phong	Thí nghiệm CBM cấp độ 2 trạm bù T3 Tường Phong	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 477 Đức Hòa, đóng DTĐ 477-76 Đức Hòa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
369	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa + XNDV Tây Ninh	NR Hải Sơn 1,2	Tại trụ T5 nhánh rẽ Hải Sơn 1,2	Thí nghiệm CBM cấp độ 2 trạm bù T5 Hải Sơn 1,2	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 479 Đức Hòa, đóng DTĐ 479-76 Đức Hòa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
370	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa + XNDV Tây Ninh	NR Phúc Khang Sen Việt	Từ trụ T14/3 đến TBA 1 630KVA NR Phúc Khang Sen Việt	Thí nghiệm CBM cấp độ 2 cấp ngầm NR Làng Sen 1, T14/3 đến TBA 1 630KVA NR Phúc Khang Sen Việt	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 478 Hựu Thạnh, đóng DTĐ 478-76 Hựu Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
371	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa + XNDV Tây Ninh	NR Phúc Khang Sen Việt	Từ trụ T14/3 đến TBA 4 630KVA NR Phúc Khang Sen Việt	Thí nghiệm CBM cấp độ 2 cấp ngầm NR Làng Sen 2, T14/3 đến TBA 4 630KVA NR Phúc Khang Sen Việt	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 478 Hựu Thạnh, đóng DTĐ 478-76 Hựu Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
372	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Đường số 4 Hạnh Phúc	Tại trụ T2 nhánh rẽ Đường số 4 Hạnh Phúc	Điều tra sự cố trạm bù T2 Đường số 4 Hạnh Phúc	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 478 Hựu Thạnh, đóng DTĐ 478-76 Hựu Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
373	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Đường số 3 Hạnh Phúc	Tại trụ T5B2 nhánh rẽ Đường số 3 Hạnh Phúc	Điều tra sự cố trạm bù T5B2 Đường số 3 Hạnh Phúc	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 476 Đức Hòa, đóng DTĐ 476-76 Đức Hòa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
374	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa + XNDV Tây Ninh	NR Đường số 4 Hạnh Phúc	Tại trụ T21/5 nhánh rẽ Đường số 4 Hạnh Phúc	Thí nghiệm CBM cấp độ 2 LBS T21/5 Đường số 4 Hạnh Phúc	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 478 Hựu Thạnh, đóng DTĐ 478-76 Hựu Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
375	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa + XNDV Tây Ninh	NR Hải Sơn 1,2	Tại trụ T2 nhánh rẽ Hải Sơn 1,2	Thí nghiệm CBM cấp độ 2 Rec T2 Hải Sơn	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 479 Đức Hòa, đóng DTĐ 479-76 Đức Hòa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
376	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Kinh Tây	Tại trụ T25 nhánh rẽ Kinh Tây	Lắp TU cấp nguồn LBS T25 Kinh Tây	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 478 Hựu Thạnh, đóng DTĐ 478-76 Hựu Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
377	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa + Phòng Điều Độ	NR Làng Sen	Tại trụ T14/1 nhánh rẽ Làng Sen	Nghiệm thu điều khiển xa HMI Rec T14/1 Làng Sen	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Đóng cắt, Rec T14/1 Làng Sen	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
378	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa + Phòng Điều Độ	NR Triển Ngọc	Tại trụ T2 nhánh rẽ Triển Ngọc	Nghiệm thu điều khiển xa HMI Rec T2 Triển Ngọc	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Đóng cắt, Rec T2 Triển Ngọc	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
379	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa + Phòng Điều Độ	NR Đường số 1 Hạnh Phúc	Tại trụ T1 nhánh rẽ Đường số 1 Hạnh Phúc	Nghiệm thu điều khiển xa HMI Rec T1 Đường số 1 Hạnh Phúc	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Đóng cắt, Rec T1 Đường số 1 Hạnh Phúc	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
380	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa+ Phòng Điều Độ	NR Đường số 3 Hạnh Phúc	Tại trụ T27 nhánh rẽ Đường số 3 Hạnh Phúc	Nghiệm thu điều khiển xa HMI LBS T27 Đường số 3 Hạnh Phúc	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Đóng cắt, LBS T27 Đường số 3 Hạnh Phúc	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
381	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa+ Phòng Điều Độ	NR Liên Minh	Tại trụ T2A nhánh rẽ Liên Minh	Nghiệm thu điều khiển xa HMI Rec T2A Liên Minh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Đóng cắt, Rec T2A Liên Minh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
382	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa+ Phòng Điều Độ	NR Liên Minh	Tại trụ T1 nhánh rẽ Liên Minh	Nghiệm thu điều khiển xa HMI Rec T1 Liên Minh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Đóng cắt, Rec T1 Liên Minh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
383	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa+ Phòng Điều Độ	Trục Đức Hòa- Cầu Xáng	Tại trụ T54A trục Đức Hòa- Cầu Xáng	Nghiệm thu điều khiển xa HMI Rec T54A Đức Hòa	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Đóng cắt, Rec T54A Đức Hòa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
384	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Nhật Minh	Tại trụ T2 nhánh rẽ Nhật Minh	Tăng cường mối nối T2 nhánh rẽ Nhật Minh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt Rec + DS T1 CCN Nhựa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
385	29-03-26	05h30	29-03-26	06h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Đức Hòa- Cống Bà Bông	Tại trụ: - T16 Kanan - T67 Kanan - T67/66 Cống Bà Bông	Chuyển giao lưới tuyến 471 Đức Hòa 3 - 475 Đức Hòa từ 3LS T16 Kanan đến 3 LTD T67 Kanan	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	60	Áp 1, Áp 2 xã Mỹ Hạnh, KV5 xã Đức Hòa	- Cắt LBS + 3 LTD T67 Kanan. - Đóng 3 LS T16 Kanan (nhá Rec T67/66 Cống Bà Bông).	50	0,3103	0,0005	0,0000	0,0000	2,000	16.000	
386	29-03-26	18h00	29-03-26	18h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Đức Hòa- Cống Bà Bông	Tại trụ: - T16 Kanan - T67 Kanan - T67/66 Cống Bà Bông	Chuyển giao lưới tuyến 471 Đức Hòa 3 - 475 Đức Hòa từ 3 LTD T67 Kanan đến 3 LS T16 Kanan	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	60	Áp 1, Áp 2 xã Mỹ Hạnh, KV5 xã Đức Hòa	- Cắt 3 LS T16 Kanan (nhá Rec T67/66 Cống Bà Bông). - Đóng 3 LTD + LBS T67 Kanan.	50	0,3103	0,0005	0,0000	0,0000	2,000	16.000	
387	29-03-26	15h00	29-03-26	15h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Cty CP SX và TM nhựa Việt Thành	Tại trụ 01 NR Cty CP SX và TM nhựa Việt Thành	Thay điện kế mờ màn hình mã KH PB06030085762	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt 3LBFCO NR Cty CP SX và TM nhựa Việt Thành	0	0,0057	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	16.000	
388	29-03-26	18h00	29-03-26	18h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Nhật Minh	Tại trụ T2 nhánh rẽ Nhật Minh	Thay điện kế định kỳ mã KH PB06030011996	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt Rec + DS T1 CCN Nhựa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
389	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH TM XLD Phương Nam Phát	NR Đường số 5 Hạnh Phúc	Tại trụ T1 nhánh rẽ nối tiếp Đường số 5 Hạnh Phúc	Thay 3LBFCO bằng 3LS 1 pha nhánh rẽ nối tiếp Đường số 5 Hạnh Phúc	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 476 Đức Hòa, đóng DTĐ 476-76 Đức Hòa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
390	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Ánh Sáng	Tại trụ T6/4/6 nhánh rẽ Ánh Sáng	Xử lý lều không đảm bảo vận hành T6/4/6 Ánh Sáng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 474 Đức Hòa, đóng DTĐ 474-76 Đức Hòa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
391	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Đức Hòa- Cầu Xáng	Tại trụ T27 trục Đức Hòa- Cầu Xáng	Thay dâ composite không đảm bảo vận hành	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	- Cắt MC 477 Đức Hòa, đóng DTD 477-76 Đức Hòa - Cắt Rec + DS T1 CCN Nhựt	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
392	29-03-26	06h00	29-03-26	18h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Đường số 1 Hạnh Phúc	Tại trụ T1 nhánh rẽ Đường số 1 Hạnh Phúc	Bảo trì Rec T1 Đường số 1 Hạnh Phúc	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	- Cắt MC 472, đóng DTD 472-76 Đức Hòa - Cắt MC 478 Hựu Thạnh, đóng DTD 478-76 Hựu Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	16.000	
393	29-03-26	08h00	29-03-26	13h00	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH MTV CN Thủy Phương	Đường dây hạ áp trạm T01 nhánh rẽ Bệnh Viện, tuyến 479 Đức Huệ	Từ trụ T1/H5A/3 đến T1/H5A/7 thuộc đường dây hạ áp trạm T01 nhánh rẽ Bệnh Viện, tuyến 479 Đức Huệ	Thay trụ 5 BTV thành trụ BTLT 7,5m tại H5A/; (3,4,5,6,7) Sang điện kể từ trụ hạ áp cũ sang trụ hạ áp mới	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	áp Thành Nam, Xã Đồng Thành	- Cắt 3 FCO T01 Bệnh Viện, - Cắt 3 LBFCO T3 Bệnh Viện.	246	1,6778	0,0056	0,0684	0,0002	0,100	500	
394	29-03-26	02h45	29-03-26	03h00	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	LBS T187 + 03 LS T187A Tân Hưng, 03 LBFCO T19 Hưng Thạnh, tuyến 478 Vĩnh Hưng, LBS T218/1 Tân Hưng, DS T218 Tân Hưng, tuyến 474 Tam Nông	Tại trụ 187A, 187 nhánh rẽ Tân Hưng, 19 nhánh rẽ Hưng Thạnh, tuyến 478 Vĩnh Hưng, tại trụ 218, 218/1 nhánh rẽ Tân Hưng, tuyến 474 Tam Nông	Chuyển lưới tuyến 474 Tam Nông - 478 Vĩnh Hưng từ DS T218 Tân Hưng đến 3 LS T187A Tân Hưng và đến 3 LBFCO T19 Hưng Thạnh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	20	Một phần áp: Gò Thuyền A, Gò Thuyền B, Roc Chanh, xã Tân Hưng	- Cắt LBS 187 Tân Hưng, cắt 03 LS T187A Tân Hưng, cắt 03 LBFCO T19 Hưng Thạnh; - Đóng DS T218 Tân Hưng; - Đóng LBS T218/1 Tân Hưng	987	0,8247	0,0550	0,0135	0,0009	0,667	167	
395	29-03-26	11h30	29-03-26	12h00	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	DS T218 Tân Hưng, LBS T218/1 Tân Hưng, tuyến 474 Tam Nông, LBS T187 + 03 LS T187A Tân Hưng, 03 LBFCO T19 Hưng Thạnh, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Tại trụ 218, 218/1 nhánh rẽ Tân Hưng, tuyến 474 Tam Nông, tại trụ 187A, 187 nhánh rẽ Tân Hưng, 19 nhánh rẽ Hưng Thạnh, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Chuyển lưới tuyến 478 Vĩnh Hưng - 474 Tam Nông từ 3 LS T187A Tân Hưng đến DS T218 Tân Hưng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	20	Một phần áp: Gò Thuyền A, Gò Thuyền B, Roc Chanh, xã Tân Hưng	- Cắt LBS T218/1 Tân Hưng; - Cắt DS T218 Tân Hưng; - Đóng 03 LBFCO T19 Hưng Thạnh, đóng 03 LS T187A Tân Hưng và LBS T187 Tân Hưng	987	1,6493	0,0550	0,0269	0,0009	0,667	333	
396	29-03-26	03h00	29-03-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Nhánh rẽ Vĩnh Châu A, nhánh rẽ Vườn Chuối, nhánh rẽ Vĩnh Nguyên, tuyến 472 Mộc Hóa	Nhánh rẽ Vĩnh Châu A, nhánh rẽ Vườn Chuối, nhánh rẽ Vĩnh Nguyên	Bảo trì, thay thiết bị thử nghiệm, khắc phục khiếm khuyết, thay sứ đứng (công trình sửa chữa lớn năm 2026)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	30	Một phần áp: Kinh 1/5, Vĩnh Nguyên, Roc Năng, Sớm Mới, xã Vĩnh Châu	Cắt LBFCO T01 Vĩnh Châu A	773	34,8761	0,0431	0,5696	0,0007	1,000	13.500	
397	29-03-26	03h00	29-03-26	11h30	ĐL Tân Hưng	Công ty cổ phần lắp máy và xây dựng điện (IEC)	Nhánh rẽ Vĩnh Thạnh - Vĩnh Lợi, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Từ trụ 11 đến trụ 12 nhánh rẽ Vĩnh Thạnh - Vĩnh Lợi	Làm giàn giáo, bọc cách điện cách ly đường dây trung thế 22kV giao chéo đi phía dưới đường dây 110kV (Phục vụ công tác kéo dây xây dựng mới vị trí trụ 147 đến trụ 148 đường dây 110kV Hồng Ngự - Vĩnh Hume)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	15	Một phần áp: Cái Môn, Cái Bát, Cái Tràm, xã Tân Hưng	Cắt Rec+03 LS T103A Tân Hưng, cắt LBS 187 Tân Hưng, cắt 03 LS T187A Tân Hưng	1003	28,4927	0,0559	0,4654	0,0009	0,500	4.250	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
398	29-03-26	03h00	29-03-26	11h30	ĐL Tân Hưng	Công ty TNHH Ngọc dung 1	Nhánh rẽ Tân Hưng, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Tại trụ 108 nhánh rẽ Tân Hưng	Sang dây hạ áp, thu hồi 1 trụ BTLT 12m	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.		Kết hợp	Cắt Rec+03 LS T103A Tân Hưng, cắt LBS 187 Tân Hưng, cắt 03 LS T187A Tân Hưng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
399	29-03-26	03h00	29-03-26	11h30	ĐL Tân Hưng	Công ty cổ phần lắp máy và xây dựng điện (IEC)	Nhánh rẽ Cà Na, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Từ trụ 06 đến trụ 07 nhánh rẽ Cà Na	Làm giàn giáo, bọc cách điện cách ly đường dây trung thế 22kV giao chéo đi phía dưới đường dây 110kV (Phục vụ công tác kéo dây xây dựng mới vị trí trụ 150 đến 151 đường dây 110kV Hồng Ngự - Vĩnh Hưng)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	10	Một phần áp Cà Nga và một phần áp Cái Môn, xã Tân Hưng	Cắt LBFCO T03 Cà Na	266	7,5564	0,0148	0,1234	0,0002	0,333	2.833	
400	29-03-26	03h00	29-03-26	11h30	ĐL Tân Hưng	Công ty TNHH Ngô Tri	Nhánh rẽ ân Thành - Lò Gạch, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Từ trụ 28 nhánh rẽ Tân Thành - Lò Gạch đến trụ 01 (dự kiến) nhánh rẽ HSX Nguyễn Văn Chiểu	Lắp phụ kiện, rải căng dây ACXH.50mm2 + AC.50mm2 - 70m và đấu nối hoàn thiện nhánh rẽ HSX Nguyễn Văn Chiểu (XDM)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.		Kết hợp	Cắt 03 LBFCO T19 Hưng Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
401	29-03-26	07h30	29-03-26	11h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Nhánh rẽ Hưng Hà, tuyến 476 Vĩnh Hưng	Tại tủ điều khiển Rec T23 Hưng Hà lắp tại trụ 23 nhánh rẽ Hưng Hà	Thao tác kết nối scada và HMI và chuyển sang chế độ Remote, Recloser T23 Hưng Hà	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
402	29-03-26	06h00	29-03-26	11h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trục Hậu Thạnh; nhánh rẽ Cầu Phụng Thốt; nhánh rẽ TDC Tân Lập; nhánh rẽ Kinh Nhà Thờ - 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số 80 đến trụ số 162 trục Hậu Thạnh; trụ số 01 nhánh rẽ Cầu Phụng Thốt; trụ số 01 nhánh rẽ TDC Tân Lập; trụ số 01 nhánh rẽ Kinh Nhà Thờ - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Hòa Lập).	Vệ sinh sứ từ trụ số 80 đến trụ số 162; Kiểm tra, bảo trì trạm và thay LA, CB trạm thí nghiệm trạm trụ số 81, 81A/1, 85, 95, 104, 106, 112/1, 118/1, 121, 124, 129, 132, 135, 137/1, 144, 147/1, 153, 160, 161/1; Bảo trì LBS trụ số 117 và DS trụ số 116B, 117A; Bảo trì LBFCO phân đoạn trụ số 81A, 112, 118, 137, 146A trục Hậu Thạnh; trụ số 01 nhánh rẽ Cầu Phụng Thốt; trụ số 01 nhánh rẽ TDC Tân Lập; trụ số 01 nhánh rẽ Kinh Nhà Thờ	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	250	Toàn bộ xã Nhơn Ninh; Áp 2, 3, 4, Cà Nhíp, Tây Bắc, Hiệp Thành xã Tân Thạnh; Xã Nhơn Hòa Lập (trừ áp Hải Hưng, Nguyễn Sơn, Nguyễn Bao); Áp Nguyễn Lộc, Hoàng Mai, Nguyễn Rớt, Bù Cù xã Hậu Thạnh.	Cắt MC 471 Tân Thạnh, đóng DTĐ 471-76 Tân Thạnh	13920	174,2310	0,5280	4,2594	0,0129	8,333	45.833	
403	29-03-26	06h00	29-03-26	11h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trục Thạnh Hóa - 475 Tân Thạnh.	Tại trụ số 49A trục Thạnh Hóa - 475 Tân Thạnh. (Xã Tân Thạnh).	Tăng công suất trạm Cái Tôm 5 từ 25kVA → 50kVA thay 16m cáp xuất hạ áp dây CV50mm2 bằng dây CV120mm2; thay Aptomat từ 125A → 250A và thay hệ thống đo ghi trạm.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	180	Áp Cái Tôm, Bắc Đông, áp 1, 2, 3, 4, 5, Hiệp Thành, Xóm Than, Lò Đường, Đông Nam, Đông Bắc, Áp Trung, Kinh Văn Phòng, Áp Tây Nam, Áp Tây Bắc xã Tân Thạnh.	Cắt MC 475 Tân Thạnh, đóng DTĐ 475-76 Tân Thạnh	6963	87,1530	0,2641	2,1306	0,0065	6,000	33.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
404	29-03-26	06h00	29-03-26	11h00	ĐL Tân Thạnh	Cty TNHH Ngọc Dung 1	Trục Bãy Thước - 475 Tân Thạnh.	Từ trụ số 152 đến trụ số 153 trục Bãy Thước - 475 Tân Thạnh. (Xã Tân Thạnh).	Kiểm tra, xử lý, bọc lèo trung thế và khắc phục khiếm khuyết sau nghiệm thu kỹ thuật.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.		Kết hợp	Cắt MC 475 Tân Thạnh, đóng DTĐ 475-76 Tân Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
405	29-03-26	07h00	29-03-26	11h00	ĐL Tân Thạnh	Cty TNHH Ngọc Dung 1	Nhánh rẽ Kinh 30/4 nối dài - 473 Tân Thạnh.	Từ trụ số 54A(DK) nhánh rẽ Kinh 30/4 nối dài đến trụ số 54A/1 nhánh rẽ HKD Nguyễn Thị Nường - 475 Tân Thạnh (Xã Tân Thạnh).	Dựng 01 trụ BTLT 14m đội line trụ số 54A; Lắp sứ treo, phụ kiện; Rài, căng 10m dây ACXH50mm2 + AC50mm2 từ trụ số 54A đến trụ số 54A/1 và hoàn chỉnh đầu nối đường dây 12,7 kV và TBA 50kVA HKD Nguyễn Thị Nường.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	6	Kinh 30/04 – Áp Đá Biên xã Kiến Bình; áp Đá Biên xã Thanh An	Cắt LBFCO T33 Kinh 30/4 nối dài - 475TT	166	1,5111	0,0063	0,0369	0,0002	0,200	800	
406	29-03-26	07h30	29-03-26	11h00	ĐL Tân Thạnh	Cty TNHH Ngọc Dung 1	Nhánh rẽ Kinh Đá Biên - 473 Tân Thạnh.	Từ trụ số 09 nhánh rẽ Kinh Đá Biên đến trụ số 09/1 nhánh rẽ HKD Phan Thị Thiệp - 475 Tân Thạnh (Xã Tân Thạnh).	Lắp LBFCO phân đoạn; Lắp sứ treo, phụ kiện; Rài, căng 10m dây ACXH50mm2 + AC50mm2 từ trụ số 09 đến trụ số 09/1 và hoàn chỉnh đầu nối đường dây 12,7 kV và TBA 50kVA HKD Phan Thị Thiệp.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Kinh Đá Biên – Áp Đá Biên xã Tân Thạnh	Cắt LBFCO T10A Kinh Đá Biên - 475TT	87	0,6930	0,0033	0,0169	0,0001	0,100	350	
407	29-03-26	07h00	29-03-26	11h00	ĐL Tân Thạnh	Cty TNHH Minh Hùng	Nhánh rẽ Áp 4&5 Hậu Thạnh Tây - 479 Tân Thạnh.	Từ trụ số 33A(DK) nhánh rẽ Áp 4&5 Hậu Thạnh Tây đến trụ số 33A/1 nhánh rẽ HKD Nguyễn Tấn Phát - 479 Tân Thạnh (Xã Hậu Thạnh).	Dựng 01 trụ BTLT 14m đội line trụ số 33A; Lắp sứ treo, phụ kiện; Rài, căng 75m dây 2xAC50mm2 từ trụ số 33A đến trụ số 33A/1 và hoàn chỉnh đầu nối đường dây 12,7 kV và TBA 75kVA HKD Nguyễn Tấn Phát.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	30	Áp Nhơn Hoà, Hoà Hưng, Thận Cản, Hoà Tân, Giồng Dung, Phước Cường xã Hậu Thạnh; Áp Nguyễn Sơn, Nguyễn Bảo xã Nhơn Hoà Lập.	Cắt LBS T47A và 3LBFCO T48 Áp 5&6 Nhơn Hòa Lập - 479 Tân Thạnh	2935	26,7172	0,1113	0,6532	0,0027	1,000	4.000	
408	29-03-26	07h00	29-03-26	11h00	ĐL Tân Thạnh	Cty TNHH MTV TMDV SX Điện Cơ Văn Giao.	Tuyến 479 Tân Thạnh.	Từ trụ số 112 tuyến 479 Tân Thạnh đến trụ số 01 nhánh rẽ Cty TNHH Vạn Đức - 479 Tân Thạnh (Xã Hậu Thạnh).	Nhỏ 01 trụ BTLT 12m; Lắp thêm 01 bộ đá, dời 3LBFCO phân đoạn và khắc phục khiếm khuyết sau nghiệm thu kỹ thuật đường dây 22kV và TBA 250 kVA Cty TNHH Vạn Đức.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.		Kết hợp	Cắt LBS T47A và 3LBFCO T48 Áp 5&6 Nhơn Hòa Lập - 479 Tân Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
409	29-03-26	03h00	29-03-26	16h00	ĐL Thạnh Hoá	Công ty TNHH Minh Hùng	Nhánh rẽ Kênh T5	Từ trụ số 34 đến trụ số 128 nhánh rẽ Kênh T5	Thay sứ đứng 24kV, ty sứ, Toppin (Công trình SCL 2026)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	30	xã Bình Thành	Cắt 3LBFCO phân đoạn T32 Kênh T5	1973	83,4702	0,1070	1,4270	0,0018	1,000	13.000	
410	29-03-26	03h00	29-03-26	16h00	ĐL Thạnh Hoá	Công ty TNHH Minh Hùng	Nhánh rẽ Bình Hòa Hưng	Từ trụ số 363 đến trụ số 394C nhánh rẽ Bình Hòa Hưng	Thay trụ BTLT 12m bằng trụ BTLT 12m, thay sứ đứng 24kV, ty sứ, Toppin (Công trình SCL 2026)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	30	Kết hợp	Cắt 3LBFCO phân đoạn T32 Kênh T5	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
411	29-03-26	03h00	29-03-26	16h00	ĐL Thanh Hoá	Công ty TNHH Minh Hùng	Nhánh rẽ Áp 1 2 Tân Hiệp	Từ trụ số 01 đến trụ số 62 nhánh rẽ Áp 1 2 Tân Hiệp	Thay sứ đứng 24kV, ty sứ, Toppin (Công trình SCL 2026)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	30	Kết hợp	Cắt 3LBFCO phân đoạn T32 Kênh T5	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
412	29-03-26	07h00	29-03-26	15h00	ĐL Thanh Hoá	Công ty TNHH MTV XD TM Minh Khôi Mỹ Quý	Nhánh rẽ Bình Hoà Hưng	Từ trụ số 383 đến trụ số 385 nhánh rẽ Bình Hoà Hưng	Khắc phục khiếm khuyết thay trụ BTLT 12m bằng trụ BTLT 12m mới	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.		Kết hợp	Cắt 3LBFCO phân đoạn T32 Kênh T5	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
413	29-03-26	03h00	29-03-26	11h00	ĐL Thanh Hoá	Công ty TNHH TVTK XD và TM Khánh Khang Thịnh	Tuyến 471 Thanh Hoá	Tại trụ số 86 tuyến 471 Thanh Hoá	Thay 3LBFCO bằng 3DS 1 pha phân đoạn Công ty Thuận Hải Green	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	60	Kết hợp	Cắt MC 471 Thanh Hóa, đóng DND 471-76 Thanh Hóa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
414	29-03-26	07h00	29-03-26	11h00	ĐL Thanh Hoá	Công ty TNHH XLD Kiến Lập	Tuyến 472, 474 Thanh Hoá	Từ trụ số 244 tuyến 472, 474 Thanh Hoá đến trụ số 02 nhánh rẽ Công ty TNHH Ánh Tuyến	Thay dây trung áp 3xACX70 lên dây 3xACXH120	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.		Kết hợp	Cắt MC 472, 474 Thanh Hóa, đóng DND 472-76, 474-76 Thanh Hóa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
415	29-03-26	07h00	29-03-26	11h00	ĐL Thanh Hoá	Công ty TNHH MTV TM DV Điện Thành Công	Tuyến 472, 474 Thanh Hoá	Từ trụ số 210 tuyến 472, 474 Thanh Hoá đến trụ số 03 nhánh rẽ Công ty TNHH Thảo Thành	Thay dây trung áp 3xACX.50 lên dây 3xACXH.95	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.		Kết hợp	Cắt MC 472, 474 Thanh Hóa, đóng DND 472-76, 474-76 Thanh Hóa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
416	29-03-26	03h00	29-03-26	11h30	ĐL Thanh Hoá + ĐL Tân Thanh	ĐL Thanh Hoá	Tuyến 473 Thanh Hoá	Từ trụ số 133 đến trụ số 134 tuyến 473 Thanh Hóa	Dựng trụ BTLT 14m, lắp xà, sứ, LBFCO phân đoạn và đấu nối hoàn chỉnh nhánh rẽ trung áp 1 pha và TBA 37,5kVA Hộ kinh doanh Thảo Nguyên	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	60	Kết hợp cắt điện ngày 29/3	Cắt MC 475 Tân Thanh, đóng DND 475-76 Tân Thanh (ĐL Tân Thanh cắt điện bàn giao cho ĐL Thanh Hoá)	1252	34,6325	0,0679	0,5921	0,0012	2,000	17.000	
417	29-03-26	03h00	29-03-26	11h30	ĐL Thanh Hoá + XNLD Cao Thế Tây Ninh	ĐL Thanh Hoá + XNDV Điện lực Tây Ninh	Tuyến 471, 473, 472, 474 Thanh Hoá	- Từ tủ hợp bộ trạm 110 Thanh Hóa đến trụ số 59 tuyến 472, 474 Thanh Hóa - Từ 47 tuyến 472 Thanh Hóa đến trụ số 59 tuyến 472-473 Thanh Hóa - Từ trụ số 01 đến trụ số 12 tuyến 471, 473 Thanh Hóa	- Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết, thay LA định kỳ - Thí nghiệm cấp ngầm lộ ra tuyến 472, 474 Thanh Hóa - Thí nghiệm Réc T55 Thủy Đông, tuyến 472 Thanh Hóa - Thí nghiệm Réc T59 Cầu Bến Kè, tuyến 474 Thanh Hóa	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	180	xã Thanh Hóa, xã Tân Tây, xã Thanh Phước	- Cắt MC 471, 473 Thanh Hóa, đóng DND 471-76, 473-76 Thanh Hóa - Cắt MC 472, 474 Thanh Hóa, đóng DND 472-76, 474-76 Thanh Hóa	5670	156,8422	0,3075	2,6813	0,0053	6,000	51.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
418	29-03-26	03h00	29-03-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Trục Quốc Lộ N2, tuyến 477 Thanh Hóa	Từ trụ T109 - T273 Trục Quốc Lộ N2, tuyến 477 Thanh Hóa	Bảo trì, sửa chữa, PCSC, khắc phục khiếm khuyết lưới điện	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	25	Toàn bộ áp 1, áp 2, áp 3, áp 4, áp 5, áp 6, áp 7, áp 8, áp 9, xã Tân Long; Một phần áp 3A, xã Mỹ Thạnh	Cắt Rec T108 + DS T109 Quốc Lộ N2	847	27,1009	0,0323	0,6589	0,0008	0,833	11.667	
419	29-03-26	03h00	29-03-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh	Cáp ngầm tuyến 474VH	Cáp ngầm tuyến 474VH	Thay, thí nghiệm đoạn cáp ngầm tuyến 474VH từ mương cáp đến DS T1A	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	900	xã Tuyên Bình, xã Vĩnh Hưng, xã Khánh Hưng	Cắt MC 474, 476, 478 Vĩnh Hưng; đóng DTĐ 474-76, 476-76, 478-76 Vĩnh Hưng	11710	343,2241	0,6730	5,5376	0,0109	30,000	255.000	
420	29-03-26	03h00	29-03-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Thái Bình Trung, tuyến 474VH	T7 đến T32 Nr Thái Bình Trung; T164 đến T255A tuyến 474VH	Thay 03 LBFCO, thay DS, thay 16 tiếp địa đứt (kết hợp diễn tập Diễn tập Phòng thủ dân sự cấp Điện lực)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Cắt MC 474 Vĩnh Hưng; đóng DTĐ 474-76 Vĩnh Hưng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
421	29-03-26	03h00	29-03-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Vĩnh Trị, Nr Khánh Hưng	T56 Nr Vĩnh Trị, T57 Nr Khánh Hưng	Thay 03 LBFCO T56 Nr Vĩnh Trị, điều hoà trạm T57 Nr Khánh Hưng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Cắt MC 476 Vĩnh Hưng; đóng DTĐ 476-76 Vĩnh Hưng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
422	29-03-26	03h00	29-03-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Tân Hưng	T14A, T87 Nr Tân Hưng	Thay LBFCO T87, Điều hoà trạm T14A Tân Hưng (kết hợp diễn tập Diễn tập Phòng thủ dân sự cấp Điện lực)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Cắt MC 478 Vĩnh Hưng; đóng DTĐ 478-76 Vĩnh Hưng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
423	29-03-26	03h00	29-03-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	Công ty TNHH NLMT Hưng Phát	Tuyến 474VH	T234 tuyến 474VH	Thay sứ treo, khoá neo, đùm dây, xử lý lèo trung áp.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Cắt MC 474 Vĩnh Hưng; đóng DTĐ 474-76 Vĩnh Hưng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
424	29-03-26	03h00	29-03-26	15h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Cà Nga	T3 đến T76 Nr Cà Nga	Điều hoà trạm T37, T69; thay 05 bộ tiếp địa, xử lý MBA ri đầu trạm T10	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	15	Một phần Cà Nga - xã Vĩnh Hưng và áp Cà Na - xã Tuyên Bình	Cắt LBFCO Nr Cà Nga	520	22,4138	0,0299	0,3616	0,0005	0,500	6.250	
425	29-03-26	03h00	29-03-26	15h30	ĐL Vĩnh Hưng	Công Ty Cổ Phần Lắp Máy & Xây Dựng Điện	Nr Cà Nga	T4 đến T6 Nr Cà Nga	Lắp giàn giáo, bọc hotline để kéo dây 110kV	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Không cắt điện	Cắt LBFCO Nr Cà Nga	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
426	29-03-26	13h00	29-03-26	14h00	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại trạm T1/1 Trường Tiểu Học Thị Trấn Vĩnh Hưng	Tại trạm T1/1 Trường Tiểu Học Thị Trấn Vĩnh Hưng	Thay TI định kỳ trạm khách hàng	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Trường Tiểu Học Thị Trấn Vĩnh Hưng	Cắt FCO trạm T1/1 Trường Tiểu Học Thị Trấn Vĩnh Hưng	1	0,0034	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	100	
427	29-03-26	14h20	29-03-26	15h20	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại đường dây hạ áp và trạm T6A Trường Cấp 3	Tại đường dây hạ áp và trạm T6A Trường Cấp 3	Dời DCU	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	3	Một phần áp 2, 4 - xã Vĩnh Hưng	Cắt FCO trạm T6A Trường Cấp 3	217	0,7483	0,0125	0,0121	0,0002	0,100	100	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
428	29-03-26	03h00	29-03-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471 Mộc Hóa	Tuyến 471 Mộc Hóa	- Xử lý tiếp đất đứt mắt T1 tuyến 471 - Mộc Hóa - Chỉnh sứ nghiêng T39 tuyến 471 Mộc Hóa - Thu hồi chằng đứt T68A Bình Hiệp Lâm Trường, Lắp sứ đỡ 14kV LBFCO T69A Đôn biên phòng Giảng Giơ; xử lý MBA cháy dầu T71 Cụm DCVL Thạnh Trị + ổ tole bit lỏng, T116 Lâm Trường 6, T14 Ấp 1 Thạnh Trị 2, T24 Ấp Tâm Đường 3, T2 TB Bình Hiệp - Xử lý MBA cháy dầu T34/1 trạm Trần Văn Giàu	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	240	Phường Kiến Tường, xã Bình Hiệp, xã Bình Hòa, xã Tuyên Thạnh, xã Mộc Hóa	Cắt MC 471 Mộc Hóa, đóng DTĐ 471-76 Mộc Hóa	6006	119,7116	0,2347	2,8402	0,0056	8,000	68.000	
429	29-03-26	03h00	29-03-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường + XNDV Điện lực Tây Ninh	Tuyến 471 Mộc Hóa	NR Bình Thạnh, tuyến 471 Mộc Hóa	- Gỡ tổ chim DS T01 Solar HD Việt Nam - Bảo trì, hoàn thiện các giải pháp PCSC, kiểm định DS T176 + LBS T177 (+TU cấp nguồn, thay LA định kỳ) + DS T178 Bình Thạnh	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	240	Kết hợp	Cắt MC 471 Mộc Hóa, đóng DTĐ 471-76 Mộc Hóa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	8,000	68.000	
430	29-03-26	03h00	29-03-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 472 Mộc Hóa	- NR Bàu Vuông, tuyến 472 -NR Cà Gừa, tuyến 472 Mộc Hòa - NR Kinh Ôp	- Thay sứ mè trụ T12 NR Bàu Vuông - Thay sứ đứng pha bia lộ bị nghiêng T9A NR Cà Gừa - Bảo trì, hoàn thiện các giải pháp PCSC, Kiểm định DS T58 + LBS T60A (+TU cấp nguồn + thay LA định kỳ) + DS T61 Tuyên Thạnh - Tăng công suất trạm T80 Kinh Ôp 5 từ 15 lên 37,5kVA - Tăng công suất TBA T37 Kinh Ôp 9 từ 2x15 lên 37,5 kVA	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	140	Kết hợp	Cắt MC 472 Mộc Hóa, đóng DTĐ 472-76 Mộc Hóa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	4,667	39.667	
431	29-03-26	03h00	29-03-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 476 Mộc Hóa	Tuyến 476 Mộc Hóa	- Bit ống PVC trạm, hoàn thiện các giải pháp PCSC trạm T29 Đinh Tiên Hoàng 2, T66 trạm Cách Mạng (kết hợp cắt điện trạm 110kV)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	80	Phường Kiến Tường, xã Bình Hiệp, xã Bình Hòa, xã Tuyên Thạnh, xã Mộc Hóa	Cắt MC 476 Mộc Hóa, đóng DTĐ 476-76 Mộc Hóa	6967	138,8662	0,2723	3,2947	0,0065	2,667	22.667	
432	29-03-26	03h00	29-03-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 472/474 Mộc Hóa	Tuyến 472/474 Mộc Hóa	- Xử lý dây tiết đất đứt mắt T2, DS T31 tuyến 474 Mộc Hóa (kết hợp cắt điện trạm 110kV)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	220	Phường Kiến Tường, xã Bình Hiệp, xã Bình Hòa, xã Tuyên Thạnh, xã Mộc Hóa	Cắt MC 472, 474 Mộc Hóa, đóng DTĐ 472-76, 474-76 Mộc Hóa	8878	176,9563	0,3470	4,1984	0,0082	7,333	62.333	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
433	29-03-26	03h00	29-03-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 477 Mộc Hóa	Tuyến 477 Mộc Hóa	- Lắp nắp chụp TU cấp nguồn REC T1A Tân Lập - Thu hồi chằng T23; Tăng cường thêm bộ chằng trụ T31; Ốp tole + bit lỗ trụ, lắp ống xoắn cách điện T39, T65, T65A; thay chằng sét T154 (01 bộ), T155 (04 bộ), T169 (02 bộ) tuyến 477 Mộc Hóa - Thay sứ đỡ lều 24kV bằng 36kV + lắp ống xoắn T5 NR Khu Hành Chánh (kết hợp cắt điện trạm 110kV)	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	113	Kết hợp	Cắt MC 477 Mộc Hóa, đóng DTD 477-76 Mộc Hóa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	3,767	32.017	
434	29-03-26	06h00	29-03-26	06h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	- Tuyến 476 Mộc Hóa - Tuyến 471 Mộc Hóa	- DS T88 + LBS Lộ Cà Dừa 1 - LBS T93 + DS T94 Bình Hòa Đông	Chuyển giao lưới tuyến 476 - 472 Mộc Hóa từ DS T88 Lộ Cà Dừa 1 đến DS T94 Bình Hòa Đông	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	113	Không mất điện	- Cắt LBS T93 + DS T94 Bình Hòa Đông. - Đóng DS T88 + LBS T89 Lộ Cà Dừa 1.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	3,767	1.883	
435	29-03-26	03h00	29-03-26	16h00	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường + XNDV Điện lực Tây Ninh	- NR Bình Hòa Tây - NR Bình Hòa Trung - NR Bình Hòa Đông	Từ trụ T1B NR Bình Hòa Tây đến trụ T92 NR Bình Hòa Đông	- vệ sinh, bảo trì trạm, thay LA định kỳ từ trụ T1 đến 92 NR Bình Hòa Tây-Bình Hòa Đông - Kiểm định DS T1B Bình Hòa Tây, DS T48 Bình Hòa Tây, DS 92 Bình Hòa Đông, kiểm định LBFCCO T1 Cây Khô Lớn 2, T73C cụm DC Bình Hòa Trung - Thay LA định kỳ đường dây T5, T14A, T26, T34, T43, T48, T50, T65, T76, T83, T89 NR Bình Hòa Tây - Bình Hòa Đông - Thay LA định kỳ, kiểm định MBA, bảo trì trạm, bit lỗ trụ, bit ống PVC, thay FCO vận hành lâu năm trạm T6 Bình Hòa Tây 5, T9 Bình Hòa Tây 1, T11 Bình Hòa Tây, T15 Bình Hòa Tây 4, T18/1 Cụm DCVL Bình Hòa Tây, T22 UB Bình Hòa Tây 2, T23 UB Bình Hòa Tây, T28 UB Bình Hòa Tây, T31 Bình Hòa Tây 2, T37 Bình Hòa Tây 3, T44 Bình Hòa Tây 6, T49 Bình Hòa Trung, T53 Bình Hòa Trung 1. - Chính trị xã hội T7 NR	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	40	Phường Kiến Tường, xã Bình Hiệp, xã Bình Hòa, xã Tuyên Thạnh, xã Mộc Hóa	Cắt Rec T69 + DS T70 tuyến 476 Mộc Hóa	945	28,8076	0,0369	0,6835	0,0009	1,333	17.333	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
436	29-03-26	16h00	29-03-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	- Tuyến 476 Mộc Hóa - Tuyến 471 Mộc Hóa	- DS T88 + LBS Lộ Cà Dừa 1 - LBS T93 + DS T94 Bình Hòa Đông	Đóng, cắt vòng để chuyển giao lưới tuyến 476 và tuyến 472 từ DS T94 Bình Hòa Đông đến DS T88 Lộ Cà Dừa 1	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.		Không mất điện	- Kiểm tra DS T93 Bình Hòa Đông đang ở trạng thái mở; - Đóng DS T94 Bình Hòa Đông - Kiểm tra điều kiện khép vòng tại LBS T93 Bình Hòa Đông; - Đóng LBS T93 Bình Hòa Đông - Cắt LBS T89 Lộ Cà Dừa 1 - Kiểm tra dòng điện qua DS T88 Lộ Cà Dừa 1 =0; - Cắt DS T88 Lộ Cà Dừa 1	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
437	29-03-26	07h00	29-03-26	11h30	ĐL Kiến Tường	Cty TNHH DV-XLĐ Lâm Hưng Phát	Tuyến 475 Mộc Hóa	Từ trụ số T159A (dk) tuyến 475MH đến trụ số T01 (dk) Nr HBN Nguyễn Văn Bình - tuyến 475MH	Trồng trụ ghép đôi BTLT 14 mét và tháp bộ dĩa U160 - 2,7 mét; đầu nối hoàn chỉnh lưới trung áp tại T159A(dk) tuyến 475MH; rài và căng dây ACXH.50 mm2 + AC.50 mm2 từ trụ số T159A (dk) tuyến 475MH đến trụ số T01 (dk) Nr HBN Nguyễn Văn Bình - tuyến 475MH	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	120	Xã Mộc Hóa	Cắt MC 475 Mộc Hóa, đóng DTD 475-76 Mộc Hóa	1929	20,3553	0,0754	0,4829	0,0018	4,000	18.000	
438	29-03-26	07h00	29-03-26	11h30	ĐL Kiến Tường	Cty TNHH DV-XLĐ Lâm Hưng Phát	Tuyến 477 Mộc Hóa	Từ trụ số T178A (dk) tuyến 477MH đến trụ số T01 (dk) Nr HBN Lê Văn Bé Sáu - tuyến 477MH.	Trồng trụ BTLT 14 mét; đầu nối hoàn chỉnh lưới trung áp tại T178A(dk) tuyến 477MH; rài và căng dây ACXH.50 mm2 + AC.50 mm2 từ trụ số T178A (dk) tuyến 477MH đến trụ số T01 (dk) Nr HBN Lê Văn Bé Sáu - tuyến 477MH	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	80	Xã Mộc Hóa	Cắt MC 477 Mộc Hóa, đóng DTD 477-76 Mộc Hóa	1814	19,1418	0,0709	0,4542	0,0017	2,667	12.000	
439	29-03-26	07h00	29-03-26	11h30	ĐL Kiến Tường	Cty TNHH DV-XLĐ Lâm Hưng Phát	Nhánh rẽ Lộ 1367, Tuyến 477 Mộc Hóa	Từ trụ số T17 Nr Lộ 1367, tuyến 477MH đến trụ số T01 (dk) Nr HBN Lê Trường Sơn - tuyến 477MH	Đầu nối hoàn chỉnh lưới trung áp tại T17 Nr Lộ 1367, tuyến 477MH; rài và căng dây ACXH.50 mm2 + AC.50 mm2 từ trụ số T17 Nr Lộ 1367, tuyến 477MH đến trụ số T01 (dk) Nr HBN Lê Trường Sơn - tuyến 477MH.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì và nâng cấp lưới điện trung, hạ áp.	0	Kết hợp	Cắt MC 477 Mộc Hóa, đóng DTD 477-76 Mộc Hóa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
<b>CƠ SỞ 2</b>																					
1	23-03-26	08h00	23-03-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 53/86B/22/15/3 Phước Tân 2 tuyến 480BC	Trạm 50kVA trụ 53/86B/22/15/3 Phước Tân 2 tuyến 480BC	Lắp hoàn chỉnh cáp lực và hệ thống đo đếm trạm 50kVA trụ 53/86B/22/15/3 Phước Tân 2 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Phước Tân xã Phước Chi	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 53/86B/22/15/3 Phước Tân 2 tuyến 480BC	14	0,0704	0,0003	0,0027	0,0000	0,034	120	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
2	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 53/78/10 Phước Lưu 13 tuyến 480BC	Trạm 50kVA trụ 53/78/10 Phước Lưu 13 tuyến 480BC	Lắp hoàn chỉnh cấp lực hạ áp, hệ thống đo đếm, hệ thống tiếp địa và đóng điện nghiệm thu đưa vào vận hành trạm 50kVA trụ 53/78/10 Phước Lưu 13 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Phước Thành xã Phước Chí	- Kiểm tra CB và FCO trạm 50kVA trụ 53/78/10 Phước Lưu 13 tuyến 480BC đang ở vị trí cắt - Cắt CB trạm 50kVA trụ 53/78 Phước Lưu 13 tuyến 480BC	79	1,0212	0,0019	0,0396	0,0001	0,034	309	
3	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Lưới hạ áp trụ 53/78/7T (HA) thuộc trạm 50kVA trụ 53/78 Phước Lưu 2 tuyến 480BC	Lưới hạ áp trụ 53/78/7T (HA) thuộc trạm 50kVA trụ 53/78 Phước Lưu 2 tuyến 480BC	Cắt dừng dây hạ áp trụ 53/78/7T (HA) thuộc trạm 50kVA trụ 53/78 Phước Lưu 2 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Áp Phước Thành xã Phước Chí	Cắt CB trạm 50kVA trụ 53/78 Phước Lưu 13 tuyến 480BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/117/10/9 đến trụ 53/117/10/52/38/5 Phước Lập tuyến 480BC	Từ trụ 53/117/10/9 đến trụ 53/117/10/52/38/5 nhánh rẽ 12,7kV Phước Lập tuyến 480BC	Lắp biển số trụ và biển báo nguy hiểm từ trụ 53/117/10/9 đến trụ 53/117/10/52/38/5 Phước Lập tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 53/117/1 đến trụ 53/117/10/52 Trạm bơm Phước Chí tuyến 480BC	Từ trụ 53/117/1 đến trụ 53/117/10/52 nhánh rẽ 22kV Trạm bơm Phước Chí tuyến 480BC	Lắp biển báo nguy hiểm từ trụ 53/117/1 đến trụ 53/117/10/52 Trạm bơm Phước Chí tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 83/2 Đất Sét tuyến 473TD	Từ trụ 83/18 đến trụ 83/55 Đất Sét tuyến 473TD	Tháo lắp bảng số trụ, bảng cắm treo từ trụ 83/18 đến trụ 83/55 Đất Sét tuyến 473TD	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 118/71/4 Lộc Tân-H tuyến 475TD	Trạm 50kVA trụ 118/71/4 Lộc Tân-H tuyến 475TD	Lắp vật tư, phụ kiện, thay MBA, HTĐĐ và đóng điện nghiệm thu sau khi công tác xong tại trụ 118/71/4 Lộc Tân-H tuyến 475TD	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Lộc Tân xã Lộc Ninh	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 118/71/4 Lộc Tân-H tuyến 475TD	40	0,3871	0,0007	0,0200	0,0000	0,034	306	
8	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 37,5kVA trụ 305/20 Phước Lợi II-B tuyến 477HT	Trạm 37,5kVA trụ 305/20 Phước Lợi II-B tuyến 477HT	Lắp vật tư, phụ kiện, HTĐĐ, thay MBA nâng công suất từ 37,5kVA lên 75kVA và đóng điện nghiệm thu sau khi công tác xong tại trụ 305/20 Phước Lợi II-B tuyến 477HT	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Phước Lợi 2 xã Dương Minh Châu	Cắt FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA trụ 305/20 Phước Lợi II-B tuyến 475TD	53	0,5129	0,0009	0,0266	0,0000	0,023	207	
9	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 37,5kVA trụ 142/40 Khởi An-F tuyến 473TD	Trạm 37,5kVA trụ 142/40 Khởi An-F tuyến 473TD	Lắp vật tư, phụ kiện, HTĐĐ, thay MBA 37,5kVA và đóng điện nghiệm thu sau khi công tác xong tại trụ 142/40 Khởi An-F tuyến 473TD	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Khởi An xã Cầu Khởi	Cắt FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA trụ 142/40 Khởi An-F tuyến 473TD	50	0,4839	0,0009	0,0250	0,0000	0,023	207	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
10	23-03-26	07h30	23-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 42/107 đến trụ 42/146 tuyền 472TĐ	Đường dây 22kV từ trụ 42/146, trụ 42/118/1, 42/124/1 tuyền 472TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 42/107 đến trụ 42/146, trụ 42/118/1, 42/124/1 tuyền 472TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
11	23-03-26	07h30	23-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 228 đến trụ 228/10 tuyền 471TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 228 đến trụ 228/10 tuyền 471TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 228 đến trụ 228/10 tuyền 471TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
12	23-03-26	07h30	23-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,kV từ trụ 42/107B/36/1 tuyền 472TĐ	Nhánh rẽ 12,kV từ trụ 42/107B/36/1 tuyền 472TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 42/107B/36/1 đến trụ 42/107B/36/35 tuyền 472TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
13	23-03-26	07h30	23-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,kV từ trụ 42/107B/47/1 tuyền 472TĐ	Nhánh rẽ 12,kV từ trụ 42/107B/47/1 tuyền 472TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 42/107B/47/1 đến trụ 42/107B/47/15 tuyền 472TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	23-03-26	07h30	23-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
15	23-03-26	07h30	23-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt dây mất cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh góc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
16	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 120/25/17 đến trụ 120/25/20, từ trụ 120/25/17 đến trụ 120/25/20, từ trụ 120/25/16B/2P đến trụ 120/25/16B/2P/1, từ trụ 120/25/16B/2P/1, từ trụ 120/25/18 đến trụ 120/25/18/1, từ trụ 120/25/20 đến trụ 120/25/20/1 Nguyễn Văn Linh tuyền 474TN	Từ trụ 120/25/17 đến trụ 120/25/20, từ trụ 120/25/16B/2P đến trụ 120/25/16B/2P/1, từ trụ 120/25/18 đến trụ 120/25/18/1, từ trụ 120/25/20 đến trụ 120/25/20/1 Nguyễn Văn Linh tuyền 474TN	Đào lỗ, dựng trụ hạ áp, kéo dây, sang lưới hạ áp, nhỏ trụ hạ áp, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 120/25/17 đến trụ 120/25/20, từ trụ 120/25/16B/2P đến trụ 120/25/16B/2P/1, từ trụ 120/25/18 đến trụ 120/25/18/1, từ trụ 120/25/20 đến trụ 120/25/20/1 Nguyễn Văn Linh tuyền 474TN	Sửa chữa thường xuyên số 18/TTr-ĐLHT	10	Khu phố Năm Trại phường Long Hoa	- Cắt CB trạm 2x25kVA Trường Lưu J trụ 120/25/13 Nguyễn Văn Linh tuyền 474TN - Cắt CB trạm 50kVA Năm Trại T trụ 120/25/22 Nguyễn Văn Linh tuyền 474TN - Cắt CB trạm 250kVA Năm Trại J trụ 120/25/16B/8 Nguyễn Văn Linh tuyền 474TN	107	0,9160	0,0019	0,0476	0,0001	0,183	1.466	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
17	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 210/22 Đông Biên 7 tuyến 473SN	Thi công nâng công suất trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 210/22 tuyến 473SN	Thi công nâng công suất trạm 50kVA lên 2x50kVA trụ 210/22 tuyến 473SN	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Đông Biên xã Tân Đông	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 210/22 Đông Biên 7 tuyến 473SN	115	1,1011	0,0020	0,0576	0,0001	0,034	309	
18	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 473 trạm 110kV Suối Ngô	Từ trụ 210 đến trụ 210/59 tuyến 473SN	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 210 đến trụ 210/59 tuyến 473SN	Phát quang hành lang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
19	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
20	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ đường Giồng Cà tuyến 471CM	Từ trụ 12/1 đến trụ 12/77 và các nhánh rẽ đường Thanh Tân tuyến 471CM	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 12/1 đến trụ 12/77 và các nhánh rẽ đường Thanh Tân tuyến 471CM	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
21	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 58 đến trụ 81/33 tuyến 472SD	Từ trụ 58 đến trụ 81/33 tuyến 472SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 58 đến trụ 81/33 tuyến 472SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
22	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 81 đến trụ 164 tuyến 472SD-476SD	Từ trụ 81 đến trụ 164 tuyến 472SD-476SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 81 đến trụ 164 tuyến 472SD-476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
23	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 124/18/27/1 đến trụ 124/18/27/17 tuyến 471SD	Từ trụ 124/18/27/1 đến trụ 124/18/27/17 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 124/18/27/1 đến trụ 124/18/27/17 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
24	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 124/18/17/11/1 đến trụ 124/18/17/11/10 tuyến 471SD	Từ trụ 124/18/17/11/1 đến trụ 124/18/17/11/10 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 124/18/17/11/1 đến trụ 124/18/17/11/10 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
25	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 134/39/25/1 đến trụ 134/39/25/14 tuyến 471SD	Từ trụ 134/39/25/1 đến trụ 134/39/25/14 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 134/39/25/1 đến trụ 134/39/25/14 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
26	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 128/46/1 đến trụ 128/46/36/65 tuyến 477SD	Từ trụ 128/46/1 đến trụ 128/46/36/65 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 128/46/1 đến trụ 128/46/36/65 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
27	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 320kVA trụ 25C/55 Công ty TNHH Kang Run Si tuyến 478TB	Trạm 320kVA trụ 25C/55 Công ty TNHH Kang Run Si tuyến 478TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay TI)	Thay định kỳ	5	Công ty TNHH Kang Run Si	Cắt CB và 3FCO trạm 320kVA trụ 25C/55 Công ty TNHH Kang Run Si tuyến 478TB	1	0,0090	0,0000	0,0005	0,0000	0,181	1.629	
28	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 3x50kVA trụ 25C/30/17B/1 Cơ sở Nguyễn Thị Kim Giang tuyến 478TB	Trạm 3x50kVA trụ 25C/30/17B/1 Cơ sở Nguyễn Thị Kim Giang tuyến 478TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay TI)	Thay định kỳ	2	Cơ sở Nguyễn Thị Kim Giang	Cắt CB và 3FCO trạm 3x50kVA trụ 25C/30/17B/1 Cơ sở Nguyễn Thị Kim Giang tuyến 478TB	1	0,0090	0,0000	0,0005	0,0000	0,072	652	
29	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp trụ 21/10 Nguyễn Thị Lan Chi tuyến 475TB	Trụ 21/10 Nguyễn Thị Lan Chi tuyến 475TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm	Thay định kỳ	1	Khách hàng Nguyễn Thị Lan Chi	Cắt CB 3 pha trụ 21/10 Nguyễn Thị Lan Chi tuyến 475TB	1	0,0090	0,0000	0,0005	0,0000	0,036	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
30	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp từ trụ 25C/41B/16 sang trụ 25C/44B/10/4 tuyến 478TB	Từ trụ 25C/41B/16 sang trụ 25C/44B/10/4 tuyến 478TB	Di dời điện kế, phụ kiện từ trụ 25C/41B/16 sang trụ 25C/44B/10/4 tuyến 478TB	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
31	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp trụ 24/3/5 thuộc trạm 250kVA trụ 24/3 Gia Long T.24/3 tuyến 475TB	Trụ 24/3/5 tuyến 475TB	Di dời trụ hạ áp 24/3/5 tuyến 475TB	Chiết tính	3	Khu phố Lộc An phường Trảng Bàng	Cắt CB trạm 250kVA trụ 24/3 Gia Long T.24/3 tuyến 475TB	109	0,9825	0,0018	0,0540	0,0001	0,109	977	
32	23-03-26	08h00	23-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp trụ 25C/47B/8/1 thuộc trạm 250kVA trụ 25C/47B/10 Tịnh Phong T.47B/10 tuyến 478TB	Trụ 25C/47B/8/1 tuyến 478TB	Di dời trụ hạ áp 25C/47B/8/1 tuyến 478TB	Chiết tính	3	Khu phố Tịnh Phong phường An Tịnh	Cắt CB trạm 250kVA trụ 25C/47B/10 Tịnh Phong T.47B/10 tuyến 478TB	89	0,8022	0,0015	0,0441	0,0001	0,109	977	
33	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV trụ 18/19/2 Công ty CPKT Seen tuyến 475BC	Trụ 18/19/2 nhánh rẽ 22kV Công ty CPKT Seen tuyến 475BC	Xử lý tiếp đất lặp lại hệ thống đo đếm bị đứt trụ 18/19/2 Công ty CPKT Seen tuyến 475BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
34	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 160kVA trụ 43/1 Công ty TNHH KD TM và DV VINFAST tuyến 475BC	Trạm 160kVA trụ 43/1 Công ty TNHH KD TM và DV VINFAST tuyến 475BC	Xử lý tiếp đất lặp lại bị đứt trạm 160kVA trụ 43/1 Công ty TNHH KD TM và DV VINFAST tuyến 475BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
35	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV trụ 19/T8/12; trụ 19/N10B KCN TMTC tuyến 471BC	Trụ 19/T8/12; trụ 19/N10B KCN TMTC tuyến 471BC	Xử lý tiếp đất lặp lại bị đứt trụ 19/T8/12; trụ 19/N10B KCN TMTC tuyến 471BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
36	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 1 đến trụ 16 Bến Cầu - Việt Nam Mộc Bài tuyến 471MB - 473MB	Từ trụ 1 đến trụ 16 đường dây 22kV Bến Cầu - Việt Nam Mộc Bài tuyến 471MB - 473MB	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 1 đến trụ 16 Bến Cầu - Việt Nam Mộc Bài tuyến 471MB - 473MB	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
37	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 135 đến trụ 234 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC	Từ trụ 135 đến trụ 234 đường dây 22kV Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 135 đến trụ 234 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
38	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 7/13/6 Bình Linh-9 tuyến 477HT	Tại trụ 7/13/6/10 Cầu Kênh tuyến 477HT	Tháo gỡ, thu hồi công tơ, thùng cáp muller, làm gọn thùng điện kế, sửa trụ nghiêng tại trụ 7/13/6/10 Cầu Kênh tuyến 477HT	Sửa chữa thường xuyên	3	Khu phố Trường Xuân phường Long Hoa	- Cắt CB trạm 50kVA trụ 7/13/6 Bình Linh-9 tuyến 477HT - Cắt CB đèn đường (No: 2210960272) trụ 67B/51/17/91/69/2p Cầu Kênh tuyến 473LH	90	0,8710	0,0016	0,0451	0,0001	0,034	306	
39	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 75kVA trụ 471/2/25B Áp I-F tuyến 475TD	Trạm 75kVA trụ 471/2/25B Áp I-F tuyến 475TD	Lắp vật tư, phụ kiện, thay MBA, cáp lực, HTĐĐ tại trụ 75kVA trụ 471/2/25B Áp I-F tuyến 475TD	Sửa chữa thường xuyên	5	Áp 1, Phước Lộc xã Lộc Ninh	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 471/2/25B Áp I-F tuyến 475TD	65	0,6290	0,0012	0,0326	0,0001	0,057	513	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
40	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 234/122 Bàu Sen tuyến 476HT	Tại trụ 234/147 Phước Lễ-H tuyến 476HT	Lắp vật tư, phụ kiện, HTĐĐ, thay MBA nâng công suất từ 2x25kVA lên 2x37,5kVA và đóng điện nghiệm thu sau khi công tác xong tại trụ 234/147 Phước Lễ-H tuyến 476HT	Sửa chữa thường xuyên	20	Áp Phước Lễ xã Cầu Khởi; áp Phước Lộc A, Phước Lộc B xã Lộc Ninh	Cắt LBFCO trụ 234/122 Bàu Sen tuyến 476HT	1104	10,6841	0,0198	0,5531	0,0010	0,229	2.061	
41	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 234/174/1 Tô 27 Phước Minh tuyến 476HT	Từ trụ 234/174/4 đến trụ 234/174/7 Tô 27 Phước Minh tuyến 476HT	Lắp vật tư, phụ kiện, cáp lực, thay MBA, HTĐĐ và đóng điện nghiệm thu sau khi công tác xong tại trụ 234/174/7, phát quang từ trụ 234/174/4 đến trụ 234/174/7 Tô 27 Phước Minh tuyến 476HT	Sửa chữa thường xuyên	0	Áp Phước Lộc A, Phước Lộc B xã Lộc Ninh	Cắt LBFCO trụ 234/174/1 Tô 27 Phước Minh tuyến 476HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
42	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Lê Quốc Vinh	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 234/122 Bàu Sen tuyến 476HT	Từ trụ 234/141 đến trụ 234/166 Bàu Sen tuyến 476HT	Lắp vật tư, phụ kiện, kéo dây, lắp đèn đường từ trụ 234/141 đến trụ 234/166 Bàu Sen tuyến 476HT	Phát triển phụ tải	0	Áp Phước Lễ xã Cầu Khởi	Cắt FCO các trạm trụ 234/144, trụ 234/147, trụ 234/149, trụ 234/152, 234/159, trụ 234/161, trụ 234/164 Bàu Sen tuyến 476HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
43	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Lê Quốc Vinh	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 234/122 Bàu Sen tuyến 476HT	Từ trụ 234/105 đến trụ 234/140 Bàu Sen tuyến 476HT	Lắp vật tư, phụ kiện, kéo dây, lắp đèn đường từ trụ 234/105 đến trụ 234/140 Bàu Sen tuyến 476HT	Phát triển phụ tải	1	Áp Phước Hiệp, Bàu Dài xã Cầu Khởi	- Cắt FCO trạm 25kVA trụ 234/106 Phước Lễ-I tuyến 476HT - Cắt FCO các trạm trụ 234/131, trụ 234/135 Bàu Sen tuyến 476HT	23	0,2226	0,0004	0,0115	0,0000	0,011	99	
44	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 234/105 Bàu Sen tuyến 476HT	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 234/105 đến trụ 234/182, từ trụ 234/174 đến trụ 234/174/17 Bàu Sen tuyến 476HT	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 234/105 đến trụ 234/182, từ trụ 234/174 đến trụ 234/174/17 Bàu Sen tuyến 476HT	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
45	24-03-26	07h30	24-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 50kVA trụ 128/65/18 Cây Đa 16 tuyến 472TĐ	Trạm 50kVA trụ 128/65/18 Cây Đa 16 tuyến 472TĐ	Thay ống HDPE thành ống PVC, bịt lưới mắt cáo, xử lý mối nối hạ áp, kiểm dây và phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 128/65/18 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Cây Đa xã Phước Thạnh	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 128/65/18 Cây Đa 16 tuyến 472TĐ	37	0,3108	0,0006	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
46	24-03-26	07h30	24-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 128/65/1 đến trụ 128/65/60, từ trụ 128/65/17B đến trụ 128/65/17B/7, từ trụ 128/65/43A đến trụ 128/65/43A/7 tuyến 472TD	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 128/65/1 đến trụ 128/65/60, từ trụ 128/65/17B đến trụ 128/65/17B/7, từ trụ 128/65/43A đến trụ 128/65/43A/7 tuyến 472TD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 128/65/1 đến trụ 128/65/60, từ trụ 128/65/17B đến trụ 128/65/17B/7, từ trụ 128/65/43A đến trụ 128/65/43A/7 tuyến 472TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
47	24-03-26	07h30	24-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện đo quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	500	
48	24-03-26	07h30	24-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
49	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 250kVA Long Hải B trụ 97/7B Tôn Đức Thắng tuyến 475TN	Trạm 250kVA Long Hải B trụ 97/7B Tôn Đức Thắng tuyến 475TN	Thí nghiệm CBM trạm 250kVA Long Hải B trụ 97/7B Tôn Đức Thắng tuyến 475TN	Thí nghiệm CBM	8	Khu phố Long Khương phường Hòa Thành	- Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 250kVA Long Hải B trụ 97/7B Tôn Đức Thắng tuyến 475TN - Cắt CB trạm 25kVA đèn đường Long Hải 97/9 Tôn Đức Thắng tuyến 475TN	53	0,4537	0,0009	0,0236	0,0000	0,157	1.257	
50	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 250kVA Long Thành Nam F trụ 109B Tôn Đức Thắng tuyến 475TN	Trạm 250kVA Long Thành Nam F trụ 109B Tôn Đức Thắng tuyến 475TN	Thí nghiệm CBM trạm 250kVA Long Thành Nam F trụ 109B Tôn Đức Thắng tuyến 475TN	Thí nghiệm CBM	8	Khu phố Long Khương phường Hòa Thành	- Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 250kVA Long Thành Nam F trụ 109B Tôn Đức Thắng tuyến 475TN - Cắt CB trạm 25kVA đèn đường Cánh Nam Giang Tân 4 trụ 109 Tôn Đức Thắng tuyến 475TN	130	1,1129	0,0023	0,0579	0,0001	0,157	1.257	
51	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 250kVA Cao Thượng Phẩm L trụ 254B/30B/1T Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Trạm 250kVA Cao Thượng Phẩm L trụ 254B/30B/1T Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Thí nghiệm CBM trạm 250kVA Cao Thượng Phẩm L trụ 254B/30B/1T Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Thí nghiệm CBM	8	Khu phố Long Khương phường Hòa Thành	Cắt CB, 3FCO trạm 250kVA Cao Thượng Phẩm L trụ 254B/30B/1T Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	16	0,1370	0,0003	0,0071	0,0000	0,157	1.257	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
52	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 2x25kVA Giang Tân E trụ 250B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Trạm 2x25kVA Giang Tân E trụ 250B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Thí nghiệm CBM trạm 2x25kVA Giang Tân E trụ 250B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Giang Tân phường Hòa Thành	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 2x25kVA Giang Tân E trụ 250B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	49	0,4195	0,0009	0,0218	0,0000	0,045	363	
53	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Xí nghiệp Dịch vụ ĐL Tây Ninh	Lưới điện hạ áp từ trụ 96A/1 đến trụ 96A/9 Trần Phú tuyến 474TN	Từ trụ 96A/1 đến trụ 96A/9 Trần Phú tuyến 474TN	Nhỏ, dựng trụ, đổ bê tông, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 96A/1 đến trụ 96A/9 Trần Phú tuyến 474TN	Phát triển phụ tải	7	Khu phố Trường Huệ phường Long Hoa	Cắt CB trạm 250kVA Lộ Bình Dương O1 trụ 96 Trần Phú tuyến 474TN	225	1,9261	0,0040	0,1002	0,0002	0,131	1.047	
54	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 16 đến trụ 26 Hùng Vương tuyến 476TN	Từ trụ 16 đến trụ 26 Hùng Vương tuyến 476TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 16 đến trụ 26 Hùng Vương tuyến 476TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
55	24-03-26	08h00	24-03-26	09h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 25kVA Cơ sở hàn điện Trần Văn Trai trụ 134B/65/8 tuyến 474TBI	Trụ 134B/65/8 tuyến 474TBI	Thay CT định kỳ TBA 25kVA Cơ sở hàn điện Trần Văn Trai trụ 134B/65/8 tuyến 474TBI	Thay CT định kỳ	1	Cơ sở Trần Văn Trai (Hàn điện)	Cắt FCO TBA 25kVA Cơ sở hàn điện Trần Văn Trai trụ 134B/65/8 tuyến 474TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1	
56	24-03-26	09h00	24-03-26	10h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 50kVA Phạm Viết Ứng trụ 171B/63/120 tuyến 471CM	Trụ 171B/63/120 tuyến 471CM	Thay công tơ lệch thời gian TBA 50kVA Phạm Viết Ứng trụ 171B/63/120 tuyến 471CM	Thay công tơ lệch thời gian	1	Phạm Viết Ứng	Cắt FCO TBA 50kVA Phạm Viết Ứng trụ 171B/63/120 tuyến 471CM	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1	
57	24-03-26	10h00	24-03-26	10h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 50kVA Trà Hiệp - K trụ 25/38/89/21/8 tuyến 471CM	Trụ 25/38/89/21/8 tuyến 471CM	Thay công tơ lệch thời gian TBA 50kVA Trà Hiệp - K trụ 25/38/89/21/8 tuyến 471CM	Thay công tơ lệch thời gian	1	Áp Trà Hiệp, xã Trà Vong	Cắt FCO TBA 50kVA Trà Hiệp - K trụ 25/38/89/21/8 tuyến 471CM	36	0,0259	0,0009	0,0010	0,0000	0,000	0	
58	24-03-26	10h30	24-03-26	11h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 250kVA áp 4 Trà Vong 4 trụ 212/16/7 tuyến 474TBI	Trụ 212/16/7 tuyến 474TBI	Thay công tơ, CT định kỳ TBA 250kVA áp 4 Trà Vong 4 trụ 212/16/7 tuyến 474TBI	Thay công tơ, CT định kỳ	1	Áp 4, xã Trà Vong	Cắt 3FCO TBA 250kVA áp 4 Trà Vong 4 trụ 212/16/7 tuyến 474TBI	44	0,0633	0,0011	0,0024	0,0000	0,001	1	
59	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 37,5kVA trụ 250C/4 Áp Tân Trung 4 tuyến 80SN	Thi công nâng công suất trạm 37,5kVA lên 50kVA trụ 250C/4 tuyến 480SN	Thi công nâng công suất trạm 37,5kVA lên 50kVA trụ 250C/4 tuyến 480SN	Sửa chữa thường xuyên	6	Áp Tân Trung xã Tân Thành	Cắt LBFCO trụ 250C/1 nhánh rẽ 12,7kV Xay Lúa Tân Thành tuyến 480SN	198	1,8957	0,0035	0,0992	0,0002	0,069	617	
60	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 480 trạm 110kV Suối Ngõ	Từ trụ 243 đến trụ 243/94/35 tuyến 480SN	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ trụ 243 đến trụ 243/94/35 tuyến 480SN	Phát quang hành lang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
61	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐLTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
62	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ đường 785 tuyến 477CM	Từ trụ 23/1 đến trụ 23/69B và các nhánh rẽ đường 785 tuyến 477CM	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 23/1 đến trụ 23/69B và các nhánh rẽ đường 785 tuyến 477CM	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
63	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 560kVA trụ 99/2/7B/3 Bệnh viện Thị xã TN tuyến 481TN	Trạm 560kVA trụ 99/2/7B/3 Bệnh viện Thị xã TN tuyến 481TN	Thay TI hạ thế 560kVA trụ 99/2/7B/3 Bệnh viện Thị xã TN tuyến 481TN	Thay định kỳ	14	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 560kVA trụ 99/2/7B/3 Bệnh viện Thị xã TN tuyến 481TN	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
64	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 560kVA trụ 19B/41/11B DNTN Xeo Bé tuyến 475TN	Trạm 560kVA trụ 19B/41/11B DNTN Xeo Bé tuyến 475TN	Thay TI hạ thế 560kVA trụ 19B/41/11B DNTN Xeo Bé tuyến 475TN	Thay định kỳ	14	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 560kVA trụ 19B/41/11B DNTN Xeo Bé tuyến 475TN	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,000	0	
65	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 630kVA trụ 25/16A/136/13/1B Công ty TNHH - XNK Hàn Lâm - 3 tuyến 471CM	Trạm 630kVA trụ 25/16A/136/13/1B Công ty TNHH - XNK Hàn Lâm - 3 tuyến 471CM	Thay TI hạ thế 630kVA trụ 25/16A/136/13/1B Công ty TNHH - XNK Hàn Lâm - 3 tuyến 471CM	Thay định kỳ	16	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 630kVA trụ 25/16A/136/13/1B Công ty TNHH - XNK Hàn Lâm - 3 tuyến 471CM	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,549	4.938	
66	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 630kVA trụ 80/26/7/7 DNTN Cherry Anh Đào tuyến 481TN	Trạm 630kVA trụ 80/26/7/7 DNTN Cherry Anh Đào tuyến 481TN	Thay TI hạ thế và điện kế 630kVA trụ 80/26/7/7 DNTN Cherry Anh Đào tuyến 481TN	Thay định kỳ	16	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt FCO trạm 630kVA trụ 80/26/7/7 DNTN Cherry Anh Đào tuyến 481TN	1	0,0089	0,0000	0,0005	0,0000	0,549	4.938	
67	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 187 đến trụ 262 tuyến 473SD	Từ trụ 187 đến trụ 262 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 187 đến trụ 262 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
68	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 263 đến trụ 272 tuyến 473SD	Từ trụ 263 đến trụ 272 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 263 đến trụ 272 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
69	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 188/1 đến trụ 188/19, từ trụ 208B/1 đến trụ 208B/11 tuyến 473SD	Từ trụ 188/1 đến trụ 188/19, từ trụ 208B/1 đến trụ 208B/11 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 188/1 đến trụ 188/19, từ trụ 208B/1 đến trụ 208B/11 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
70	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 128/46/18/1 đến trụ 128/46/18/32, từ trụ 128/46/36/1T đến trụ 128/46/36/10T tuyến 477SD	Từ trụ 128/46/18/1 đến trụ 128/46/18/32, từ trụ 128/46/36/1T đến trụ 128/46/36/10T tuyến 477SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 128/46/18/1 đến trụ 128/46/18/32, từ trụ 128/46/36/1T đến trụ 128/46/36/10T tuyến 477SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
71	24-03-26	08h00	24-03-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trụ 130b tuyến 477SD	Trụ 130b tuyến 477SD	Di dời trụ hạ áp khách hàng Bùi Hoàng Trí Dũng tại trụ 130b tuyến 477SD	Nhận thầu thi công	2	Áp Bắc Bến Sỏi xã Ninh Điền	Cắt CB trạm 250kVA trụ 131 Hòa Hội 9 tuyến 473SD; CB trạm 15kVA trụ 128/1A Đền đường Thành Long 1 tuyến 477SD	307	1,0756	0,0051	0,0598	0,0003	0,069	240	
72	24-03-26	08h00	24-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 12,7KV từ trụ 106/8/2 đến trụ 106/8/37 tuyến 473TB	Từ trụ 106/8/2 đến trụ 106/8/37 tuyến 473TB	Cây TBA 50kVA trụ 106/8/27, sửa chữa lưới hạ áp trạm trụ 106/8/37, phát quang hành lang	Sửa chữa thường xuyên	10	Khu phố Lộc Thanh, Lộc Hoà phường An Tịnh	Cắt LBFCO trụ 106/8/1 Lộc Hoà tuyến 473TB	431	3,8848	0,0072	0,2137	0,0004	0,121	1.086	
73	25-03-26	08h00	25-03-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 37,5kVA trụ 171/65/1 Trường Tiểu học Tiên Thuận C tuyến 479BC	Trạm 37,5kVA trụ 171/65/1 Trường Tiểu học Tiên Thuận C tuyến 479BC	Thay công tơ định kỳ trạm 37,5kVA trụ 171/65/1 Trường Tiểu học Tiên Thuận C tuyến 479BC	Thay công tơ định kỳ	2	Khách hàng Trường Tiểu học Tiên Thuận C	Cắt CB và FCO trạm 37,5kVA trụ 171/65/1 Trường Tiểu học Tiên Thuận C tuyến 479BC	1	0,0050	0,0000	0,0002	0,0000	0,023	80	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
74	25-03-26	08h00	25-03-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 37,5kVA trụ 154B/3/1 Trường Mậu giáo Tiên Thuận tuyến 476BC	Trạm 37,5kVA trụ 154B/3/1 Trường Mậu giáo Tiên Thuận tuyến 476BC	Thay công tơ định kỳ trạm 37,5kVA trụ 154B/3/1 Trường Mậu giáo Tiên Thuận tuyến 476BC	Thay công tơ định kỳ	2	Khách hàng Trường Mậu giáo Tiên Thuận	Cắt CB và FCO trạm 37,5kVA trụ 154B/3/1 Trường Mậu giáo Tiên Thuận tuyến 476BC	1	0,0050	0,0000	0,0002	0,0000	0,023	80	
75	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 221/108/1P đến trụ 221/108/41P Đài tưởng niệm liệt sĩ tuyến 476BC	Từ trụ 221/108/1P đến trụ 221/108/41P Nhánh rẽ 12,7kV Đài tưởng niệm liệt sĩ tuyến 476BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 221/108/1P đến trụ 221/108/41P Đài tưởng niệm liệt sĩ tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
76	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 221/108/16T đến trụ 221/108/16/T/32 Long Cường 5 tuyến 476BC	Từ trụ 221/108/16T đến trụ 221/108/16/T/32 nhánh rẽ 12,7kV Long Cường 5 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 221/108/16T đến trụ 221/108/16/T/32 Long Cường 5 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
77	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 221/41/9 đến trụ 221/41/9/28 Bàu Cua - Bàu Mọi 2 tuyến 476BC	Từ trụ 221/41/9 đến trụ 221/41/9/28 nhánh rẽ 12,7kV Bàu Cua - Bàu Mọi 2 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 221/41/9 đến trụ 221/41/9/28 Bàu Cua - Bàu Mọi 2 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
78	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 48B/61/44P Khởi Nghĩa 4 tuyến 476HT	Trạm 50kVA trụ 48B/61/44P Khởi Nghĩa 4 tuyến 476HT	Thay cáp lực, CB, HTĐĐ tại trụ 48B/61/44P Khởi Nghĩa 4 tuyến 476HT	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Khởi Nghĩa xã Cầu Khởi	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 48B/61/44P Khởi Nghĩa 4 tuyến 476HT	95	0,9194	0,0017	0,0476	0,0001	0,034	306	
79	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 250kVA trụ 118/18B Trường Mít - Bến Cùi tuyến 475TD	Từ trụ 118/16/1B/7 đến trụ 118/16/1B/8 Trường Mít - Bến Cùi tuyến 475TD	Dựng trụ, lắp vật tư, phụ kiện sang lưới hạ áp, thu hồi vật tư từ trụ 118/16/1B/7 đến trụ 118/16/1B/8 Trường Mít - Bến Cùi tuyến 475TD	Sửa chữa thường xuyên	6	Áp Thuận Hòa, Thuận Phước xã Trường Mít	Cắt CB trạm 250kVA trụ 118/18B Trường Mít - Bến Cùi tuyến 475TD	144	1,3936	0,0026	0,0721	0,0001	0,206	1.854	
80	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	- Đường dây 22kV từ trụ 46B Ninh Hưng 1 tuyến 471HT. - Đường dây 22kV từ trụ 44 Chà Là tuyến 477HT.	Từ trụ 225 đến trụ 229, từ trụ 191/2 đến trụ 191/22, từ trụ 203/19/22B/1 đến trụ 203/19/22B/7 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 471HT, 477HT	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 225 đến trụ 229, từ trụ 191/2 đến trụ 191/22, từ trụ 203/19/22B/1 đến trụ 203/19/22B/7 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 471HT, 477HT	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
81	25-03-26	08h30	25-03-26	09h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 3x37,5kVA trụ 139 Hộ Kinh Doanh Lê Bích Minh tuyến 471TD	Trạm 3x37,5kVA trụ 139 Hộ Kinh Doanh Lê Bích Minh tuyến 471TD	Thay công tơ lệch thời gian trạm 3x37,5kVA trụ 139 Hộ Kinh Doanh Lê Bích Minh tuyến 471TD	Thay công tơ lệch thời gian	3	Trạm chuyên dùng khách hàng Hộ Kinh Doanh Lê Bích Minh	Cắt 3FCO trạm 3x37,5kVA trụ 139 Hộ Kinh Doanh Lê Bích Minh tuyến 471TD	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,000	0	
82	25-03-26	09h00	25-03-26	10h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 75kVA trụ 118/91/7 Lộc Hiệp-5 tuyến 471HT	Trạm 75kVA trụ 118/91/7 Lộc Hiệp-5 tuyến 471HT	Thay công tơ khai thác đo xa trạm 75kVA trụ 118/91/7 Lộc Hiệp-5 tuyến 471HT	Thay công tơ khai thác đo xa	3	Áp Lộc Hiệp xã Lộc Ninh	Cắt FCO trạm 75kVA trụ 118/91/7 Lộc Hiệp-5 tuyến 471HT	23	0,0247	0,0004	0,0013	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
83	25-03-26	10h00	25-03-26	11h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 37,5kVA trụ 471/126/1 Trường THCS Lộc Ninh tuyến 475TĐ	Trạm 37,5kVA trụ 471/126/1 Trường THCS Lộc Ninh tuyến 475TĐ	Thay công tơ khai thác đo xa trạm 37,5kVA trụ 471/126/1 Trường THCS Lộc Ninh tuyến 475TĐ	Thay công tơ khai thác đo xa	3	Trạm chuyên dùng khách hàng Trường THCS Lộc Ninh	Cắt FCO trạm 37,5kVA trụ 471/126/1 Trường THCS Lộc Ninh tuyến 475TĐ	1	0,0016	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	51	
84	25-03-26	07h30	25-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 50kVA trụ 42/99/13 Đồng Mỹ 6 tuyến 472TĐ	Trạm 50kVA trụ 42/99/13 Đồng Mỹ 6 tuyến 472TĐ	Thay công tơ trạm hồng màn hình Trạm 50kVA trụ 42/99/13 Đồng Mỹ 6 tuyến 472TĐ	Thay công tơ hồng	3	Áp 7 xã Trường Mít	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 42/99/13 Đồng Mỹ 6 tuyến 472TĐ	57	0,4788	0,0009	0,0000	0,0000	0,059	500	
85	25-03-26	07h30	25-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 2x50kVA trụ 161/4B/7 Trâm Vàng 10 tuyến 473BC	Trạm 2x50kVA trụ 161/4B/7 Trâm Vàng 10 tuyến 473BC	Thay công tơ trạm hồng màn hình Trạm 2x50kVA trụ 161/4B/7 Trâm Vàng 10 tuyến 473BC	Thay công tơ hồng	3	Khu phố Trâm Vàng 2 phường Gò Dầu	Cắt 2FCO trạm 2x50kVA trụ 161/4B/7 Trâm Vàng 10 tuyến 473BC	93	0,7812	0,0015	0,0000	0,0000	0,059	500	
86	25-03-26	07h30	25-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 50kVA trụ 28/12/6 Chùa Báo Pháp tuyến 477TĐ	Trạm 50kVA trụ 28/12/6 Chùa Báo Pháp tuyến 477TĐ	Thay TI định kỳ khách hàng trụ 28/12/6 Chùa Báo Pháp tuyến 477TĐ	Thay TI định kỳ	3	Chùa Báo Pháp	Cắt FCO Trạm 50kVA trụ 28/12/6 Chùa Báo Pháp tuyến 477TĐ	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,059	870	
87	25-03-26	07h30	25-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 180kVA trụ 44/4 Công ty TNHH Thành Vi tuyến 477TĐ	Trạm 180kVA trụ 44/4 Công ty TNHH Thành Vi tuyến 477TĐ	Thay TI định kỳ khách hàng trụ 44/4 Công ty TNHH Thành Vi tuyến 474TĐ	Thay TI định kỳ	3	Công ty TNHH Thành Vi	Cắt 3FCO Trạm 180kVA trụ 44/4 Công ty TNHH Thành Vi tuyến 477TĐ	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,059	870	
88	25-03-26	07h30	25-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 3x25kVA trụ 42/38/6 Phạm Văn Nừa tuyến 471PĐC	Trạm 3x25kVA trụ 42/38/6 Phạm Văn Nừa tuyến 471PĐC	Thay TI định kỳ khách hàng trụ 42/38/6 Phạm Văn Nừa tuyến 471PĐC	Thay TI định kỳ	3	Phạm Văn Nừa	Cắt 3FCO trạm 3x25kVA trụ 42/38/6 Phạm Văn Nừa tuyến 471PĐC	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,059	500	
89	25-03-26	07h30	25-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 25kVA trụ 92/95 Huỳnh Thanh Hiếu tuyến 472TĐ	Trạm 25kVA trụ 92/95 Huỳnh Thanh Hiếu tuyến 472TĐ	Thay TI định kỳ khách hàng trụ 92/95 Huỳnh Thanh Hiếu tuyến 472TĐ	Thay TI định kỳ	2	Huỳnh Thanh Hiếu	Cắt FCO trạm 25kVA trụ 92/95 Huỳnh Thanh Hiếu tuyến 472TĐ	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,040	340	
90	25-03-26	07h30	25-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 50kVA trụ 139/6P/1 Trường TH Cẩm Long tuyến 478TĐ	Trạm 50kVA trụ 139/6P/1 Trường TH Cẩm Long tuyến 478TĐ	Thay TI định kỳ khách hàng trụ 139/6P/1 Trường TH Cẩm Long tuyến 478TĐ	Thay TI định kỳ	2	Trường TH Cẩm Long	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 139/6P/1 Trường TH Cẩm Long tuyến 478TĐ	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,040	340	
91	25-03-26	07h30	25-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 160kVA trụ 42/84/2 CSXX Võ Thị Phu tuyến 472TĐ	Trạm 160kVA trụ 42/84/2 CSXX Võ Thị Phu tuyến 472TĐ	Thay TI định kỳ khách hàng trụ 42/84/2 Công ty TNHH Thương Mại Sản Xuất Minh Danh tuyến 472TĐ	Thay TI định kỳ	3	Công ty TNHH Thương Mại Sản Xuất Minh Danh	Cắt 3FCO Trạm 160kVA trụ 42/84/2 CSXX Võ Thị Phu tuyến 472TĐ	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,059	500	
92	25-03-26	07h30	25-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 42/107B/2 Áp 6 tuyến 472TĐ	Đường dây 22kV từ trụ 42/107B/2 Áp 6 tuyến 472TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 42/107B đến trụ 42/107B/5/7/4 tuyến 472TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
93	25-03-26	07h30	25-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Trường Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Trường Mít	Gắn mới, đi dới, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hồng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện đo quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
94	25-03-26	07h30	25-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
95	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 3x50kVA Ca Bảo Đạo I trụ 150 Phạm Hùng tuyến 475TN	Trạm 3x50kVA Ca Bảo Đạo I trụ 150 Phạm Hùng tuyến 475TN	Thí nghiệm CBM trạm 3x50kVA Ca Bảo Đạo I trụ 150 Phạm Hùng tuyến 475TN	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Long Thới phường Hòa Thành	- Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 3x50kVA Ca Bảo Đạo I trụ 150 Phạm Hùng tuyến 475TN - Cắt CB trạm 15kVA đèn đường Ca Bảo Đạo I trụ 166/1 Phạm Hùng tuyến 475TN	131	1,1214	0,0023	0,0583	0,0001	0,079	628	
96	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 3x50kVA Ca Bảo Đạo B2 trụ 157 Phạm Hùng tuyến 475TN	Trạm 3x50kVA Ca Bảo Đạo B2 trụ 157 Phạm Hùng tuyến 475TN	Thí nghiệm CBM trạm 3x50kVA Ca Bảo Đạo B2 trụ 157 Phạm Hùng tuyến 475TN	Thí nghiệm CBM	4	Khu phố Long Thới phường Hòa Thành	- Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 3x50kVA Ca Bảo Đạo B2 trụ 157 Phạm Hùng tuyến 475TN - Cắt CB trạm 15kVA đèn đường Ca Bảo Đạo I trụ 166/1 Phạm Hùng tuyến 475TN	172	1,4724	0,0031	0,0766	0,0002	0,079	628	
97	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 3x37,5kVA Ca Bảo Đạo L trụ 175 Phạm Hùng tuyến 475TN	Trạm 3x37,5kVA Ca Bảo Đạo L trụ 175 Phạm Hùng tuyến 475TN	Thí nghiệm CBM trạm 3x37,5kVA Ca Bảo Đạo L trụ 175 Phạm Hùng tuyến 475TN	Thí nghiệm CBM	2	Khu phố Long Chí phường Hòa Thành	- Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 3x37,5kVA Ca Bảo Đạo L trụ 175 Phạm Hùng tuyến 475TN - Cắt CB trạm 15kVA đèn đường Ca Bảo Đạo I trụ 166/1 Phạm Hùng tuyến 475TN	41	0,3510	0,0007	0,0183	0,0000	0,039	314	
98	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 3x37,5kVA Ca Bảo Đạo P trụ 204 Phạm Hùng tuyến 482TN	Trạm 3x37,5kVA Ca Bảo Đạo P trụ 204 Phạm Hùng tuyến 482TN	Thí nghiệm CBM trạm 3x37,5kVA Ca Bảo Đạo P trụ 204 Phạm Hùng tuyến 482TN	Thí nghiệm CBM	2	Khu phố Long Bình phường Hòa Thành	- Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 3x37,5kVA Ca Bảo Đạo P trụ 204 Phạm Hùng tuyến 482TN - Cắt CB trạm 15kVA đèn đường Ca Bảo Đạo 2 trụ 193/1 Phạm Hùng tuyến 482TN	43	0,3681	0,0008	0,0191	0,0000	0,039	314	
99	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 133/2A đến trụ 133/32 Lạc Long Quân tuyến 471TN	Từ trụ 133/2A đến trụ 133/32 Lạc Long Quân tuyến 471TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 133/2A đến trụ 133/32 Lạc Long Quân tuyến 471TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
100	25-03-26	08h30	25-03-26	09h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 25kVA Thanh Tây 13 trụ 50/44/61 tuyến 479TBI	Trụ 50/44/61 tuyến 479TBI	Thay công tơ lệch thời gian TBA 25kVA Thanh Tây 13 trụ 50/44/61 tuyến 479TBI	Thay công tơ lệch thời gian	1	Áp Thanh Tây, xã Tân Biên	Cắt FCO TBA 25kVA Thanh Tây 13 trụ 50/44/61 tuyến 479TBI	2	0,0029	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
101	25-03-26	10h30	25-03-26	11h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 2x25kVA Thanh Bình 4 trụ 17/161 tuyến 476TBI	Trụ 17/161 tuyến 476TBI	Thay công tơ lệch thời gian TBA 2x25kVA Thanh Bình 4 trụ 17/161 tuyến 476TBI	Thay công tơ lệch thời gian	1	Áp Thanh Hòa, xã Thanh Bình	Cắt FCO TBA 2x25kVA Thanh Bình 4 trụ 17/161 tuyến 476TBI	18	0,0259	0,0004	0,0010	0,0000	0,001	1	
102	25-03-26	13h30	25-03-26	15h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 15kVA Cao su tư Hợp 1 trụ 110/14 tuyến 474TBI	Trụ 110/14 tuyến 474TBI	Thay công tơ lệch thời gian TBA 15kVA Cao su tư Hợp 1 trụ 110/14 tuyến 474TBI	Thay công tơ lệch thời gian	1	Áp Trại Bì, xã Thanh Bình	Cắt FCO TBA 15kVA Cao su tư Hợp 1 trụ 110/14 tuyến 474TBI	2	0,0043	0,0000	0,0002	0,0000	0,001	2	
103	25-03-26	15h00	25-03-26	16h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 25kVA Cao su tư Hợp trụ 110/23 tuyến 474TBI	Trụ 110/23 tuyến 474TBI	Thay công tơ lệch thời gian TBA 25kVA Cao su tư Hợp trụ 110/23 tuyến 474TBI	Thay công tơ lệch thời gian	1	Áp Trại Bì, xã Thanh Bình	Cắt FCO TBA 25kVA Cao su tư Hợp trụ 110/23 tuyến 474TBI	5	0,0072	0,0001	0,0003	0,0000	0,001	1	
104	25-03-26	16h00	25-03-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 25kVA Trường tiểu học Tân Phong C trụ 160/1 tuyến 474TBI	Trụ 160/1 tuyến 474TBI	Thay CT định kỳ TBA 25kVA Trường tiểu học Tân Phong C trụ 160/1 tuyến 474TBI	Thay CT định kỳ	1	Trường tiểu học Tân Phong	Cắt FCO TBA 25kVA Trường tiểu học Tân Phong C trụ 160/1 tuyến 474TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1	
105	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 37,5kVA trụ 105A/41 Áp Tân Châu 1 tuyến 477TH	Trạm 37,5kVA trụ 105A/41 Áp Tân Châu 1 tuyến 477TH	Thi công nâng công suất trạm 37,5kVA lên 50kVA trụ 105A/41 tuyến 477TH	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Tân Châu xã Tân Phú	Cắt LBFCO trụ 105A/2A nhánh rẽ 12,7kV Áp Tân Châu tuyến 477TH	360	3,4468	0,0064	0,1803	0,0003	0,034	309	
106	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	tuyến 477 trạm 110kV Tân Hưng	Từ trụ 105A đến trụ 105A/44, từ trụ 105A/43A đến trụ 105A/43A/8, từ trụ 105A/40 đến trụ 105A/40/6 tuyến 477TH	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 105A đến trụ 105A/44, từ trụ 105A/43A đến trụ 105A/43A/8, từ trụ 105A/40 đến trụ 105A/40/6 tuyến 477TH	Phát quang hành lang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
107	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	tuyến 477 trạm 110kV Tân Hưng	Từ trụ 121 đến trụ 121/60/9/13 tuyến 477TH	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 121 đến trụ 121/60/9/13 tuyến 477TH	Phát quang hành lang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
108	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐLTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
109	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Nhánh rẽ 22kV đường Nguyễn Văn Rốp, Nguyễn Thái Học tuyến 472TN	Từ trụ 73/1 đến trụ 73/25 và các nhánh rẽ đường Nguyễn Văn Rốp tuyến 472TN	- Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 73/1 đến trụ 73/25 và các nhánh rẽ đường Nguyễn Văn Rốp tuyến 472TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
110	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV tuyến 474TN	Từ trụ 16 đến trụ 75 và các nhánh rẽ đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 474TN	- Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 16 đến trụ 75 và các nhánh rẽ đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 474TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
111	25-03-26	06h00	25-03-26	06h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV tuyến 473CM	- LBS trụ 12/77B Tân Lập tuyến 473CM - Recloser trụ 53/1 Tân Bình tuyến 471CM	Chuyển điện khép vòng tuyến 471CM nhận điện tuyến 473CM đến Recloser trụ 53/1 Tân Bình tuyến 471CM	Chuyển điện	40	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 12/77B Tân Lập tuyến 473CM - Cắt Recloser trụ 53/1 Tân Bình tuyến 471CM	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
112	25-03-26	17h30	25-03-26	18h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV tuyến 473CM	- LBS trụ 12/77B Tân Lập tuyến 473CM - Recloser trụ 53/1 Tân Bình tuyến 471CM	Chuyển điện về kết lưới cũ sau khi công tác hoàn tất	Chuyển điện	40	Không mất điện	- Đóng Recloser trụ 53/1 Tân Bình tuyến 471CM - Cắt LBS trụ 12/77B Tân Lập tuyến 473CM	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
113	25-03-26	07h30	25-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV tuyến 471CM	Từ trụ 1 đến trụ 99 đường 785 tuyến 471CM	Lắp bọc cách điện LA, FCO, LBFECO, ốp đá bằng ống PVC, xử lý khiếm khuyết lưới điện từ trụ 1 đến trụ 99 đường 785 tuyến 471CM	Sửa chữa thường xuyên	50	Khu phố Tân Hòa, Tân Phước, Tân Trung, Thạnh Hiệp phường Bình Minh	- Cắt MC 471CM và đóng DTĐ 471-76CM - Cắt DS trụ 25C Trần Phú tuyến 477TN - Cắt DS trụ 53/2 Tân Bình tuyến 471CM	1617	15,1981	0,0267	0,8551	0,0015	1,715	16.290	
114	25-03-26	08h00	25-03-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 108/1P đến trụ 108/8P tuyến 476SD	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 108/2P đến trụ 108/8P tuyến 476SD	Thay sứ có dấu hiệu phóng điện tại trụ 108/7P, kết hợp căng neo trung áp và phát quang lưới điện từ trụ 108/2P đến trụ 108/8P tuyến 476SD	Xử lý khiếm khuyết	1	Áp An Điền xã Châu Thành	Cắt 1 LBFCO trụ 108/1P tuyến 476SD	69	0,2417	0,0012	0,0134	0,0001	0,011	40	
115	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 115/3b đến trụ 115/3b/6 tuyến 476SD	Từ trụ 115/3b đến trụ 115/3b/6 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 115/3b đến trụ 115/3b/6 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
116	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 230/1 đến trụ 230/8 tuyến 478SD	Từ trụ 230/1 đến trụ 230/8 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 230/1 đến trụ 230/8 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
117	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 302/12/1 đến trụ 302/12/13, từ trụ 302/12/6 đến trụ 302/12/6/10, từ trụ 302/12/6/7 đến trụ 302/12/6/7/4 tuyến 471SD	Từ trụ 302/12/1 đến trụ 302/12/13, từ trụ 302/12/6 đến trụ 302/12/6/10, từ trụ 302/12/6/7 đến trụ 302/12/6/7/4 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 302/12/1 đến trụ 302/12/13, từ trụ 302/12/6 đến trụ 302/12/6/10, từ trụ 302/12/6/7 đến trụ 302/12/6/7/4 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
118	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trụ 200/5 tuyến 478SD	Trụ 200/5 tuyến 478SD	Nối dây tiếp đất bị đứt tại trụ 200/5 tuyến 478SD	Xử lý khiếm khuyết	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
119	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trụ 239 tuyến 478SD	Trụ 239 tuyến 478SD	Nối dây tiếp đất bị đứt tại trụ 239 tuyến 478SD	Xử lý khiếm khuyết	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
120	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trụ 341/30C/17 tuyến 478SD	Trụ 341/30C/17 tuyến 478SD	Nối dây tiếp đất bị đứt tại trụ 341/30C/17 tuyến 478SD	Xử lý khiếm khuyết	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
121	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trụ 341/30C/42 tuyến 478SD	Trụ 341/30C/42 tuyến 478SD	Nối dây tiếp đất bị đứt tại trụ 341/30C/42 tuyến 478SD	Xử lý khiếm khuyết	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
122	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trụ 231B/20/28/21 tuyến 474TBi	Trụ 231B/20/28/21 tuyến 474TBi	Nối dây tiếp đất bị đứt tại trụ 231B/20/28/21 tuyến 474TBi	Xử lý khiếm khuyết	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
123	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trụ 134/47 tuyến 471SD	Trụ 134/47 tuyến 471SD	Nội dây tiếp đất bị đứt tại trụ 134/47 tuyến 471SD	Xử lý khiếm khuyết	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
124	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trụ 124/18/5/8 tuyến 471SD	Trụ 124/18/5/8 tuyến 471SD	Nội dây tiếp đất bị đứt tại trụ 124/18/5/8 tuyến 471SD	Xử lý khiếm khuyết	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
125	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trụ 22/11 tuyến 474SD	Trụ 22/11 tuyến 474SD	Nội dây tiếp đất bị đứt tại trụ 22/11 tuyến 474SD	Xử lý khiếm khuyết	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
126	25-03-26	13h30	25-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 115/1 đến trụ 115/15 tuyến 476SD	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 115/10 đến trụ 115/15 tuyến 476SD	Thay sứ có dấu hiệu phóng điện tại trụ 115/10, kết hợp phát quang lưới điện từ trụ 115/10 đến trụ 115/15 tuyến 476SD	Xử lý khiếm khuyết	1	Áp An Điền xã Châu Thành	Cắt 1 LBFCO trụ 115/1 tuyến 476SD	177	0,6201	0,0030	0,0345	0,0002	0,011	40	
127	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 12,7KV từ trụ 169/112/20 đến trụ 169/112/37 tuyến 473TB	Từ trụ 169/112/20 đến trụ 169/112/37 tuyến 473TB	Nâng công suất TBA trụ 169/112/33 từ 25kVA lên 50kVA, phát quang hành lang	Sửa chữa thường xuyên	9	Áp Bến Kinh xã Hưng Thuận	Cắt LBFCO trụ 312/2/51/1 Bến Kinh tuyến 473TB	162	1,4602	0,0027	0,0803	0,0001	0,109	977	
128	25-03-26	08h00	25-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp trạm 50kVA trụ 169/117/4, 169/117/12A tuyến 473TB	Từ trụ 169/117/4 đến trụ 169/117/12A tuyến 473TB	Cấy TBA 50kVA trụ 169/117/5B	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Bến Kinh xã Hưng Thuận	Cắt CB trạm 50kVA trụ 169/117/4, 169/117/12A tuyến 473TB	89	0,8022	0,0015	0,0441	0,0001	0,024	217	
129	26-03-26	08h00	26-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 53/117/2 đến trụ 53/117/10/52 Trạm bơm Phước Chi tuyến 480BC	Từ trụ 53/117/2 đến trụ 53/117/10/52 nhánh rẽ 22kV Trạm bơm Phước Chi tuyến 480BC	Vệ sinh bảo trì lưới điện, lắp ốp đá, thay LBFCO, chụp sứ đứng, phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 53/117/2 đến trụ 53/117/10/52 Trạm bơm Phước Chi tuyến 480BC	Bảo trì lưới điện	4	Áp Phước Đông áp Phước Lập áp Phước Hội áp Phước Giang xã Phước Chi	Cắt 3LBFCO trụ 53/117/1 Trạm bơm Phước Chi tuyến 480BC	916	11,8406	0,0219	0,4589	0,0008	0,137	1.235	
130	26-03-26	08h00	26-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 53/117/10/52 Phước Lập 1 tuyến 480BC	Trụ 53/117/10/52 nhánh rẽ 12,7kV Phước Lập 1 tuyến 480BC	Kiểm tra và thay thế dây chì LBFCO trụ 53/117/10/52 Phước Lập 1 tuyến 480BC	Bảo trì lưới điện	0	Áp Phước Lập áp Phước Hội áp Phước Giang xã Phước Chi	Cắt LBFCO trụ 53/117/10/52 Phước Lập 1 tuyến 480BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
131	26-03-26	08h00	26-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 53/117/10/52/22 Áp A4 tuyến 480BC	Trụ 53/117/10/52/22 nhánh rẽ 12,7kV Áp A4 tuyến 480BC	Kiểm tra và thay thế dây chì LBFCO trụ 53/117/10/52/22 Áp A4 tuyến 480BC	Bảo trì lưới điện	0	Áp Phước Lập áp Phước Hội áp Phước Giang xã Phước Chi	Cắt LBFCO trụ 53/117/10/52/22 Áp A4 tuyến 480BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
132	26-03-26	08h00	26-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	- Tuyến 471HT. - Tuyến 477HT	Từ trụ 16 đến trụ 59, từ trụ 59 đến trụ 59/17 Thạnh Đức - Bàu Năng tuyến 471HT, 477HT	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 16 đến trụ 59, từ trụ 59 đến trụ 59/17 Thạnh Đức - Bàu Năng tuyến 471HT, 477HT	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
133	26-03-26	08h00	26-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/2/70 Lộ Hiệp tuyến 475TĐ	Từ trụ 471/2/7 đến trụ 471/2/36 Cao Su Bến Cui tuyến 475TĐ	Tháo lắp bảng số trụ, bảng cắm treo từ trụ 471/2/7 đến trụ 471/2/36 Cao Su Bến Cui tuyến 475TĐ	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
134	26-03-26	08h00	26-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	- Trạm 50kVA trụ 181 Phan 12 tuyến 471HT, 477HT - Trạm 25kVA trụ 185A Phước Long-F1 tuyến 471HT, 477HT	Từ trụ 184b đến trụ 185 Bàu Nặng - Dương Minh Châu tuyến 471HT, 477HT	Lắp vật tư, phụ kiện, chuyển đầu nối lưới hạ áp từ trụ 184b đến trụ 185 Bàu Nặng - Dương Minh Châu tuyến 471HT, 477HT	Sửa chữa thường xuyên	4	Áp Phước Long 1, Phước Long 2 xã Dương Minh Châu	- Cắt CB trạm 50kVA trụ 181 Phan 12 tuyến 471HT, 477HT - Cắt CB trạm 25kVA trụ 185A Phước Long-F1 tuyến 471HT, 477HT	88	0,8516	0,0016	0,0441	0,0001	0,046	414	
135	26-03-26	08h00	26-03-26	09h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 180kVA trụ 227A/1 Công ty TNHH SX Nông Nghiệp Điện Quốc Đạt tuyến 471HT	Trạm 180kVA trụ 227A/1 Công ty TNHH SX Nông Nghiệp Điện Quốc Đạt tuyến 471HT	Thay công tơ lệch thời gian trạm 180kVA trụ 227A/1 Công ty TNHH SX Nông Nghiệp Điện Quốc Đạt tuyến 471HT	Thay công tơ lệch thời gian	7	Trạm chuyên dùng khách hàng Công ty TNHH SX Nông Nghiệp Điện Quốc Đạt	Cắt 3FCO trạm 180kVA trụ 227A/1 Công ty TNHH SX Nông Nghiệp Điện Quốc Đạt tuyến 471HT	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,223	223	
136	26-03-26	09h00	26-03-26	10h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 234/44/26 Phước Tân I-10 tuyến 471HT	Trạm 50kVA trụ 234/44/26 Phước Tân I-10 tuyến 471HT	Thay công tơ khai thác đo xa trạm 50kVA trụ 234/44/26 Phước Tân I-10 tuyến 471HT	Thay công tơ khai thác đo xa	3	Áp Phước Hội xã Cầu Khởi; áp Phước Tân 2 xã Dương Minh Châu	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 234/44/26 Phước Tân I-10 tuyến 471HT	38	0,0409	0,0007	0,0021	0,0000	0,034	34	
137	26-03-26	10h00	26-03-26	11h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 182/8B/8 Phước Long 7 tuyến 471HT	Trạm 50kVA trụ 182/8B/8 Phước Long 7 tuyến 471HT	Thay công tơ khai thác đo xa trạm 50kVA trụ 182/8B/8 Phước Long 7 tuyến 471HT	Thay công tơ khai thác đo xa	3	Áp Phước Long 1 xã Dương Minh Châu	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 182/8B/8 Phước Long 7 tuyến 471HT	1	0,0016	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	51	
138	26-03-26	13h30	26-03-26	14h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 182/12/10 Phước Long 8 tuyến 471HT	Trạm 50kVA trụ 182/12/10 Phước Long 8 tuyến 471HT	Thay công tơ khai thác đo xa trạm 50kVA trụ 182/12/10 Phước Long 8 tuyến 471HT	Thay công tơ khai thác đo xa	3	Áp Phước Long 1, Phước Long 2 xã Dương Minh Châu	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 182/12/10 Phước Long 8 tuyến 471HT	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,034	34	
139	26-03-26	07h30	26-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 50kVA trụ 34/2 Trà Võ 2 tuyến 474TĐ	Trạm 50kVA trụ 34/2 Trà Võ 2 tuyến 474TĐ	Xử lý MBA ri đầu Trạm 50kVA trụ 34/2 Trà Võ 2 tuyến 474TĐ, kết hợp phát quang lưới điện hạ áp trạm	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Bến Đình xã Thạnh Đức	Cắt FCO Trạm 50kVA trụ 34/2 Trà Võ 2 tuyến 474TĐ	30	0,2520	0,0005	0,0000	0,0000	0,059	500	
140	26-03-26	07h30	26-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 2x25kVA trụ 68/52 Bến Chò 3 tuyến 474TĐ	Trạm 2x25kVA trụ 68/52 Bến Chò 3 tuyến 474TĐ	Xử lý MBA ri đầu Trạm 2x25kVA trụ 68/52 Bến Chò 3 tuyến 474TĐ, kết hợp phát quang lưới điện hạ áp trạm	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Bến Chò xã Thạnh Đức	Cắt FCO Trạm 2x25kVA trụ 68/52 Bến Chò 3 tuyến 474TĐ	47	0,3948	0,0008	0,0000	0,0000	0,059	500	
141	26-03-26	07h30	26-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 68/71 đến trụ 68/71 Bến Chò tuyến 474TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 68/71/44, từ trụ 68/71 đến trụ 68/116/26/20, từ trụ 68/98 đến trụ 68/98/33 tuyến 474TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 68/71 đến trụ 68/71/44, từ trụ 68/71 đến trụ 68/116/26/20, từ trụ 68/98 đến trụ 68/98/33 tuyến 474TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
142	26-03-26	07h30	26-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
143	26-03-26	07h30	26-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mất cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh góc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
144	26-03-26	08h00	26-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 120/25/17 đến trụ 120/25/20, từ trụ 120/25/16B/2P đến trụ 120/25/16B/2P/1, từ trụ 120/25/18 đến trụ 120/25/18/1, từ trụ 120/25/20 đến trụ 120/25/20/1 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Từ trụ 120/25/17 đến trụ 120/25/20, từ trụ 120/25/16B/2P đến trụ 120/25/16B/2P/1, từ trụ 120/25/18 đến trụ 120/25/18/1, từ trụ 120/25/20 đến trụ 120/25/20/1 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Sang lưới hạ áp, nhỏ trụ hạ áp, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 120/25/17 đến trụ 120/25/20, từ trụ 120/25/16B/2P đến trụ 120/25/16B/2P/1, từ trụ 120/25/18 đến trụ 120/25/18/1, từ trụ 120/25/20 đến trụ 120/25/20/1 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Sửa chữa thường xuyên số 18/TT-ĐLHT	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
145	26-03-26	08h00	26-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 4/2/1 đến trụ 4/2/16 Nguyễn Huệ tuyến 476TN	Từ trụ 4/2/1 đến trụ 4/2/16 Nguyễn Huệ tuyến 476TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 4/2/1 đến trụ 4/2/16 Nguyễn Huệ tuyến 476TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
146	26-03-26	08h00	26-03-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Nhánh rẽ 22kV trụ 176/1T tuyến 477TH	Từ trụ 173/2T đến trụ 176/60 tuyến 477TH	- Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 176/2T đến trụ 176/45T tuyến 477TH - Căng lại dây trung áp từ trụ 176/38 đến trụ 176/40 tuyến 477TH	Sửa chữa thường xuyên	0	Áp Tân Đông xã Tân Phú	Cắt 3LBFCO trụ 176/1T nhánh rẽ 22kV Công ty Cổ Phần Năng Lượng Dầu Tiếng tuyến 477TH	32	0,3064	0,0006	0,0160	0,0000	0,000		
147	26-03-26	08h00	26-03-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Nhánh rẽ 22kV trụ 173/36/49 Công ty Trường Thịnh tuyến 475SN	Từ trụ 173/36/49 đến trụ 173/36/49/3 tuyến 475SN	Thi công đào lỗ trụ từ trụ 173/36/49/1 đến trụ 173/36/49/3 tuyến 475SN	Chiết tính sửa chữa	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
148	26-03-26	08h00	26-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐLTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
149	26-03-26	08h00	26-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 472TN	Từ trụ 47 đến trụ 80 và các nhánh rẽ đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 472TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 47 đến trụ 80 và các nhánh rẽ đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 472TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
150	26-03-26	08h00	26-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 128/99/1 đến trụ 128/99/8, từ trụ 128/99/6 đến trụ 128/99/6/11, từ trụ 128/99/3 đến trụ 128/99/3/4 tuyến 477SDD	Từ trụ 128/99/1 đến trụ 128/99/8, từ trụ 128/99/6 đến trụ 128/99/6/11, từ trụ 128/99/3 đến trụ 128/99/3/4 tuyến 477SDD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 128/99/1 đến trụ 128/99/8, từ trụ 128/99/6 đến trụ 128/99/6/11, từ trụ 128/99/3 đến trụ 128/99/3/4 tuyến 477SDD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
151	26-03-26	08h00	26-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 128/97/9/6/1 đến trụ 128/97/9/6/9, từ trụ 128/97/9/6/6 đến trụ 128/97/9/6/6/6T, từ trụ 128/97/9/6/6 đến trụ 128/97/9/6/6/4P, từ trụ 128/97/9/6/1T đến trụ 128/97/9/6/6T tuyến 477SD	Từ trụ 128/97/9/6/1 đến trụ 128/97/9/6/9, từ trụ 128/97/9/6/6 đến trụ 128/97/9/6/6/6T, từ trụ 128/97/9/6/6 đến trụ 128/97/9/6/6/4P, từ trụ 128/97/9/6/1T đến trụ 128/97/9/6/6T tuyến 477SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 128/97/9/6/1 đến trụ 128/97/9/6/9, từ trụ 128/97/9/6/6 đến trụ 128/97/9/6/6/6T, từ trụ 128/97/9/6/6 đến trụ 128/97/9/6/6/4P, từ trụ 128/97/9/6/1T đến trụ 128/97/9/6/6T tuyến 477SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
152	26-03-26	08h00	26-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV trụ 169/71P tuyến 473TB	Trụ 169/7P tuyến 473TB	Cây TBA 25kVA trụ 169/7P	Sửa chữa thường xuyên	3	Khu phố Lộc Tân phường An Tịnh	Cắt 3LBFCO trụ 169/1P Lộc Tân tuyến 473B	67	0,6039	0,0011	0,0332	0,0001	0,109	977	
153	26-03-26	08h00	26-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp từ trụ 67/16/8/3 đến trụ 67/16/8/5 thuộc trạm 2x25kVA trụ 67/16/7 Gia Tân T.16/7 tuyến 473TB	Từ trụ 67/16/8/3 đến trụ 67/16/8/5 tuyến 473TB	Kéo tăng cường dây hạ áp và cân pha	Sửa chữa thường xuyên	2	Khu phố Gia Tân phường Gia Lộc	Cắt CB và FCO trạm 2x25kVA trụ 67/16/7 Gia Tân T.16/7 tuyến 473TB	81	0,7301	0,0014	0,0402	0,0001	0,024	217	
154	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 160kVA trụ 234B Áp Bảo 15 tuyến 476BC	Trạm 160kVA trụ 234B Áp Bảo 15 tuyến 476BC	Cân pha hạ áp trạm 160kVA trụ 234B Áp Bảo 15 tuyến 476BC	Cân pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
155	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 75kVA trụ 264 Xóm Khách 2 tuyến 476BC	Trạm 75kVA trụ 264 Xóm Khách 2 tuyến 476BC	Cân pha hạ áp trạm 75kVA trụ 264 Xóm Khách 2 tuyến 476BC	Cân pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
156	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 268 Xóm Khách 5 tuyến 476BC	Trạm 50kVA trụ 268 Xóm Khách 5 tuyến 476BC	Cân pha hạ áp trạm 50kVA trụ 268 Xóm Khách 5 tuyến 476BC	Cân pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
157	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 318B Long Giao 18 tuyến 476BC	Trạm 250kVA trụ 318B Long Giao 18 tuyến 476BC	Cân pha hạ áp trạm 250kVA trụ 318B Long Giao 18 tuyến 476BC	Cân pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
158	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 160kVA trụ 335B Long Hòa 2-7 tuyến 476BC	Trạm 160kVA trụ 335B Long Hòa 2-7 tuyến 476BC	Cân pha hạ áp trạm 160kVA trụ 335B Long Hòa 2-7 tuyến 476BC	Cân pha hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
159	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 78/1 đến trụ 78/51 Thuận Hòa tuyến 476BC	Từ trụ 78/1 đến trụ 78/51 nhánh rẽ 22kV Thuận Hòa tuyến 476BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 78/1 đến trụ 78/51 Thuận Hòa tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
160	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 78/8/1 đến trụ 78/8/25 Thuận Hòa 3 tuyến 476BC	Từ trụ 78/8/1 đến trụ 78/8/25 Thuận Hòa 3 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 78/8/1 đến trụ 78/8/25 Thuận Hòa 3 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
161	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 214/1 Thuận Tân tuyến 471TĐ	Từ trụ 214/4 đến trụ 214/6 Thuận Tân tuyến 471TĐ	Dựng trụ, lắp vật tư, phụ kiện, sang lưới trung hạ áp, thu hồi vật tư từ trụ 214/4 đến trụ 214/6 Thuận Tân tuyến 471TĐ	Sửa chữa thường xuyên	10	Áp Thuận Tân xã Truong Mít	Cắt 3LBFCO trụ 214/1 Thuận Tân tuyến 471TĐ	139	1,3452	0,0025	0,0696	0,0001	0,343	3.087	
162	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 172/2T Thuận An 2 tuyến 471TĐ	Từ trụ 172/2T đến trụ 172/15T Thuận An 2 tuyến 471TĐ	Thay LBFCO, ty sứ, sứ đứng, phát quang lưới điện từ trụ 172/2T đến trụ 172/15T Thuận An 2 tuyến 471TĐ	Sửa chữa thường xuyên	6	Áp Thuận An xã Truong Mít	- Cắt LBFCO trụ 172/2T và tháo hotline nhánh rẽ Thuận An 2 đầu nối tại trụ 172 Thạnh Đức - Truong Mít tuyến 471TĐ. - Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 3x37,5kVA trụ 172 Xay lúa Thuận Bình-2 tuyến 471TĐ	57	0,5516	0,0010	0,0286	0,0001	0,069	621	
163	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 190 Thanh Đức - Truong Mít tuyến 471TĐ	Từ trụ 190/2 đến trụ 190/6 Tầm Lanh tuyến 471TĐ	Thay ty sứ, sứ đứng, phát quang lưới điện từ trụ 190/2 đến trụ 190/6 Tầm Lanh tuyến 471TĐ	Sửa chữa thường xuyên	30	Áp Tầm Lanh xã Phước Thạnh	Cắt LBFCO trụ 190 Thạnh Đức - Truong Mít tuyến 471TĐ	844	8,1679	0,0151	0,4228	0,0008	0,343	3.087	
164	27-03-26	08h00	27-03-26	11h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 560kVA Xay xác Mĩ Ninh Hòa 2 tại trụ 152/1B tuyến 471HT	Trạm 560kVA Xay xác Mĩ Ninh Hòa 2 tại trụ 152/1B tuyến 471HT	Thay TI hạ áp định kỳ khách hàng: Xay xác mì Thịnh Phước Hưng trạm 560kVA Xay xác Mĩ Ninh Hòa 2 tại trụ 152/1B tuyến 471HT	Thay thiết bị định kỳ	14	Trạm chuyên dùng khách hàng: Xay xác Mĩ Ninh Hoà 2	Cắt 3FCO trạm 560kVA tại trụ 152/1B Xay xác Mĩ Ninh Hòa 2 tuyến 471HT	1	0,0038	0,0000	0,0002	0,0000	0,480	1.680	
165	27-03-26	07h30	27-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 190/17 Tầm Lanh tuyến 471TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 190/17 đến trụ 190/75, từ trụ 190/27 đến trụ 190/27/26, từ trụ 190/40 đến trụ 190/40/15, từ trụ 190/50 đến trụ 190/50/11, từ trụ 190/74 đến trụ 190/74/7 tuyến 471TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 190/17 đến trụ 190/75, từ trụ 190/27 đến trụ 190/27/26, từ trụ 190/40 đến trụ 190/40/15, từ trụ 190/50 đến trụ 190/50/11, từ trụ 190/74 đến trụ 190/74/7 tuyến 471TĐ	Phát quang	8	Áp Tầm Lanh xã Phước Thạnh	Cắt LBFCO trụ 190/17 Tầm Lanh tuyến 471TĐ	844	7,0900	0,0139	0,0010	0,0000	0,158	1.350	
166	27-03-26	07h30	27-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 177B Rach Sơn 7 tuyến 476TĐ	Trạm 250kVA trụ 177B Rach Sơn 7 tuyến 476TĐ	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 175 đến trụ 179, từ trụ 175 đến trụ 175/6, từ trụ 178 đến trụ 178/11, từ trụ 178/2 đến trụ 178/2/9 tuyến 476TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
167	27-03-26	07h30	27-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 400kVA trụ 180A Rạch Sơn 6 tuyến 476TĐ	Trạm 400kVA trụ 180A Rạch Sơn 6 tuyến 476TĐ	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 179 đến trụ 182B, từ trụ 179 đến trụ 179/7, từ trụ 181 đến trụ 181/8, từ trụ 182 đến trụ 182/3 tuyến 476TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
168	27-03-26	07h30	27-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 183/1 Rạch Sơn 10 tuyến 476TĐ	Trạm 250kVA trụ 183/1 Rạch Sơn 10 tuyến 476TĐ	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 183/1/16T đến trụ 183/1/6P, từ trụ 183/1/16T đến trụ 183/1/16T/4, từ trụ 183/1/6P đến trụ 183/1/6P/6 tuyến 476TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
169	27-03-26	07h30	27-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
170	27-03-26	07h30	27-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt dây mất cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh góc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
171	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 22/1 đến trụ 22/5 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	Từ trụ 22/1 đến trụ 22/5 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	Phát quang, sửa trụ nghiêng, căng dây chùng từ trụ 22/1 đến trụ 22/5 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	Xử lý khiếm khuyết mùa khô 2026	7	Khu phố Long Tân phường Long Hoa	- Cắt CB trạm 250kVA Trung Hòa Lộ E trụ 24B Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN - Cắt CB trạm 250kVA Long Đại J trụ 20/5/3B Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	251	2,1487	0,0045	0,1118	0,0002	0,131	1,047	
172	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 5 đến trụ 34 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Từ trụ 5 đến trụ 34 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 5 đến trụ 34 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
173	27-03-26	08h00	27-03-26	11h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 3x50kVA Tân Đông 5A trụ 173/1/13 tuyến 479TBI	Trụ 173/1/13 tuyến 479TBI	Thay công tơ, CT định kỳ TBA 3x50kVA Tân Đông 5A trụ 173/1/13 tuyến 479TBI	Thay công tơ, CT định kỳ	1	Áp Tân Đông 1, xã Tân Lập	Cắt 3FCO TBA 3x50kVA Tân Đông 5A trụ 173/1/13 tuyến 479TBI	85	0,4283	0,0020	0,0166	0,0001	0,005	19	
174	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Nhánh rẽ 22kV trụ 173/36/49 Công ty Trường Thịnh tuyến 475SN	Từ trụ 173/36/49 đến trụ 173/36/49/3 tuyến 475SN	Thi công đào lỗ dựng trụ, đổ bê tông từ trụ 173/36/49/1 đến trụ 173/36/49/3 tuyến 475SN	Chiết tính sửa chữa	100	Công ty Trường Thịnh	Cắt 173/36/49/1 nhánh rẽ 22kV công ty Trường Thịnh tuyến 475SN	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	3,429	30.865	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
175	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐLTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
176	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ đường Trần Văn Trà tuyến 473TN	Từ trụ 19B/63 đến trụ 19B/113 và các nhánh rẽ đường Trần Văn Trà tuyến 473TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 19B/63 đến trụ 19B/113 và các nhánh rẽ đường Trần Văn Trà tuyến 473TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
177	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Phân đoạn 22kV trụ 19B/1 Trần Văn Trà tuyến 475TN	Từ trụ 19B/7 đến trụ 19B/7B đường Trần Văn Trà tuyến 475TN	- ĐL Tân Ninh dời trụ trung áp từ trụ 19B/7 đến trụ 19B/7B, xử lý khiếm khuyết lưới điện từ trụ 19B/1 đến trụ 19B/62 đường Trần Văn Trà tuyến 475TN - Bàn giao đơn vị ngoài kéo dây đầu nổi từ trụ 19B/42/12 đến trụ 19B/42/12/1 đường Trần Văn Trà tuyến 475TN	Sửa chữa thường xuyên	90	Khu phố Tân Hòa, Bàu Lùn, Ninh Thành phường Bình Minh	- Cắt MC 475TN và đóng DTĐ 475-76TN - Cắt Recloser và DS trụ 19B/1 đường Trần Văn Trà tuyến 475TN - Cắt DS trụ 19B/63 Kinh Tế tuyến 473TN	1309	11,6557	0,0216	0,6558	0,0012	3,087	27.779	
178	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 186/121B đến trụ 186/162 tuyến 473SD	Từ trụ 186/121B đến trụ 186/162 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 186/121B đến trụ 186/162 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
179	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 186/162/1 đến trụ 186/162/51 tuyến 473SD	Từ trụ 186/162/1 đến trụ 186/162/51 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 186/162/1 đến trụ 186/162/51 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
180	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 186/162/51/1 đến trụ 186/162/51/30 tuyến 473SD	Từ trụ 186/162/51/1 đến trụ 186/162/51/30 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 186/162/51/1 đến trụ 186/162/51/30 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
181	27-03-26	08h00	27-03-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trụ 165/4P tuyến 473SD	Trụ 165/4P tuyến 473SD	Di dời trụ hạ áp khách hàng Nguyễn Thị Bích Tuyền tại trụ 165/4P tuyến 473SD	Nhận thầu thi công	2	Áp Thành Tây xã Ninh Điền	Cắt CB trạm 250kVA trụ 159 Thành Tây 2 tuyến 473SD	349	1,2227	0,0058	0,0680	0,0003	0,069	240	
182	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trụ 173 tuyến 473SD	Trụ 173 tuyến 473SD	Nỗi dây tiếp đất bị đứt tại trụ 173 tuyến 473SD	Xử lý khiếm khuyết	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
183	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trụ 128/65B/20 tuyến 477SD	Trụ 128/65B/20 tuyến 477SD	Nỗi dây tiếp đất bị đứt tại trụ 128/65B/20 tuyến 477SD	Xử lý khiếm khuyết	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
184	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trụ 233/10 tuyến 473SD	Trụ 233/10 tuyến 473SD	Nỗi dây tiếp đất bị đứt tại trụ 233/10 tuyến 473SD	Xử lý khiếm khuyết	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
185	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trụ 186/121B/42P/14 Tuyến 473SD	Trụ 186/121B/42P/14 Tuyến 473SD	Nỗi dây tiếp đất bị đứt tại trụ 186/121B/42P/14 Tuyến 473SD	Xử lý khiếm khuyết	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
186	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trụ 186/189/22/17 tuyến 473SD	Trụ 186/189/22/17 tuyến 473SD	Nỗi dây tiếp đất bị đứt tại trụ 186/189/22/17 tuyến 473SD	Xử lý khiếm khuyết	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
187	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trụ 186/189/31 tuyến 473SD	Trụ 186/189/31 tuyến 473SD	Nỗi dây tiếp đất bị đứt tại trụ 186/189/31 tuyến 473SD	Xử lý khiếm khuyết	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
188	27-03-26	08h00	27-03-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 134/39/23/1 đến trụ 134/39/23/23, từ trụ 134/39/23/8 đến trụ 134/39/23/8/3P, trụ 134/39/23/8 đến trụ 134/39/23/8/12T tuyến 471SD	Từ trụ 134/39/23/1 đến trụ 134/39/23/23, từ trụ 134/39/23/8 đến trụ 134/39/23/8/3P, trụ 134/39/23/8 đến trụ 134/39/23/8/12T tuyến 471SD	Căng dây hạ áp bị chùng, kết hợp phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 134/39/23/1 đến trụ 134/39/23/23, từ trụ 134/39/23/8 đến trụ 134/39/23/8/3P, trụ 134/39/23/8 đến trụ 134/39/23/8/12T tuyến 471SD	Xử lý khiếm khuyết	1	Áp Bình Lương xã Châu Thành	Cắt CB trạm 50kVA trụ 134/39/23 Bình Lương 6 tuyến 471SD	47	0,1647	0,0008	0,0092	0,0000	0,011	40	
189	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 79/33/25/1 đến trụ 79/33/25/15, từ trụ 79/33/25/11 đến trụ 79/33/25/11/10 tuyến 471SD	Từ trụ 79/33/25/1 đến trụ 79/33/25/15, từ trụ 79/33/25/11 đến trụ 79/33/25/11/10 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 79/33/25/1 đến trụ 79/33/25/15, từ trụ 79/33/25/11 đến trụ 79/33/25/11/10 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
190	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp trụ 6/33 tuyến 475TB	Trụ 6/33 tuyến 475TB	Di dời công tơ từ nhà ra trụ	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
191	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp trụ 33 tuyến 476TB	Trụ 33 tuyến 476TB	Di dời công tơ từ nhà ra trụ (2 khách hàng)	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
192	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp trụ 88B/18/6 tuyến 476TB	Trụ 88B/18/6 tuyến 476TB	Di dời công tơ từ nhà ra trụ	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
193	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp trụ 88B/1 tuyến 476TB	Trụ 88B/1 tuyến 476TB	Di dời công tơ từ nhà ra trụ	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
194	27-03-26	08h00	27-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp trụ 14B tuyến 478TB	Trụ 14B tuyến 478TB	Di dời công tơ từ nhà ra trụ	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
195	28-03-26	08h00	28-03-26	09h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 250kVA tại trụ 114/8B Ninh Phú - T.114/8B tuyến 474TN	Trạm 250kVA tại trụ 114/8B Ninh Phú - T.114/8B tuyến 474TN	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Lê Phan Thùy Mỹ trạm tại trụ 114/8B Ninh Phú - T.114/8B tuyến 474TN	Thay thiết bị định kỳ	6	Khu phố Ninh Phú phường Ninh Thạnh	Cắt CB trạm 250kVA tại trụ 114/8B Ninh Phú - T.114/8B tuyến 474TN	228	0,3677	0,0041	0,0190	0,0002	0,206	309	
196	28-03-26	10h00	28-03-26	11h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 250kVA tại trụ 114/12 Ninh Phú - B tuyến 474TN	Trạm 250kVA tại trụ 114/12 Ninh Phú - B tuyến 474TN	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Lâm Thị Mỹ Phượng trạm tại trụ 114/12 Ninh Phú-B tuyến 474TN	Thay thiết bị định kỳ	6	Khu phố Ninh Phú phường Ninh Thạnh	Cắt CB trạm 250kVA tại trụ 114/12 Ninh Phú - B tuyến 474TN	267	0,4307	0,0048	0,0223	0,0002	0,206	309	
197	28-03-26	08h00	28-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Hưng Minh Tâm	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 80/1 Thanh Đức - Bầu Năng tuyến 477HT	Từ trụ 80/4 đến trụ 80/7/6 Thanh Đức - Bầu Năng tuyến 477HT	Dựng trụ, di dời trạm 160kVA và đóng điện nghiệm thu sau khi công tác xong tại trụ 80/5, sang lưới hạ áp, thu hồi vật tư từ trụ 80/4 đến trụ 80/7/6 Thanh Đức - Bầu Năng tuyến 477HT	Di dời lưới điện mở rộng đường giao thông	10	Áp Ninh Bình phường Ninh Thạnh	Cắt 3LBFCO trụ 80/1 Thanh Đức - Bầu Năng tuyến 477HT.	153	1,4807	0,0027	0,0766	0,0001	0,343	3.087	
198	28-03-26	08h00	28-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Hưng Minh Tâm	- Trạm 160kVA trụ 80/5 Ninh Bình tuyến 477HT. - Trạm 250kVA trụ 89B Ninh Bình-L tuyến 477HT.	Từ trụ 89B đến trụ 89B/2t, từ trụ 89B đến trụ 89B/10p, trụ 89B/10p đến trụ 89/5/1t Thanh Đức - Bầu Năng tuyến 477HT	Dựng trụ, sang lưới hạ áp từ trụ 89B đến trụ 89B/2t, từ trụ 89B đến trụ 89B/10p, trụ 89B/10p đến trụ 89/5/1t Thanh Đức - Bầu Năng tuyến 477HT	Di dời lưới điện mở rộng đường giao thông	6	Áp Ninh Bình, Ninh An phường Ninh Thạnh	- Cắt CB trạm 160kVA trụ 80/5 Ninh Bình tuyến 477HT. - Cắt CB trạm 250kVA trụ 89B Ninh Bình-L tuyến 477HT.	300	2,9033	0,0054	0,1503	0,0003	0,206	1.854	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
199	28-03-26	08h00	28-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 253/8/16 Phước Lợi 1B tuyến 477HT	Từ trụ 253/8/30 đến trụ 253/8/30/13, từ trụ 253/8/30 đến trụ 253/8/89, từ trụ 253/8/67 đến trụ 253/8/67/4, 253/8/59B đến trụ 253/8/59B/17 Phước Bình 1A tuyến 477HT	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 253/8/30 đến trụ 253/8/30/13, từ trụ 253/8/30 đến trụ 253/8/89, từ trụ 253/8/67 đến trụ 253/8/67/4, 253/8/59B đến trụ 253/8/59B/17 Phước Bình 1A tuyến 477HT	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
200	28-03-26	06h30	28-03-26	07h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 93 Ninh Hưng tuyến 477HT	Từ trụ 93 Ninh Hưng đến trụ 76 Bàu Năng và đến trụ 120 Ninh Phú	Chuyển điện khép vòng tuyến 477HT cấp điện tuyến 474TN từ trụ 93 Ninh Hưng đến trụ 76 Bàu Năng và đến trụ 120 Ninh Phú	Chuyển điện	80	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 93 Ninh Hưng tuyến 477HT - Cắt REC và 3LTD trụ 76 Bàu Năng tuyến 474TN (3LTD hướng về trụ 75)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
201	28-03-26	17h00	28-03-26	17h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 76 Bàu Năng tuyến 474TN	Từ trụ 76 Bàu Năng đến trụ 93 Ninh Hưng và đến trụ 120 Ninh Phú	Chuyển điện khép vòng về giao lưới ban đầu	Chuyển điện	80	Không mất điện	- Đóng 3LTD và REC trụ 76 Bàu Năng tuyến 474TN (3LTD hướng về trụ 75) - Cắt LBS trụ 93 Ninh Hưng tuyến 477HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
202	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x200kVAr trụ 174 tuyến 476TĐ	Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x200kVAr trụ 174 tuyến 476TĐ	Thay FCO giàn tụ bù trung áp trụ 174 tuyến 476TĐ	Sửa chữa thường xuyên	16	Không mất điện	Cắt 3OS, 4FCO, tháo 3hotline tụ bù trung áp trụ 174 tuyến 476TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,317	2.690	
203	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 170 đến trụ 224 tuyến 476TĐ	Đường dây 22kV từ trụ 170 đến trụ 224 tuyến 476TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 171 đến trụ 224, từ trụ 199 đến trụ 199/3, trụ 176B/1, 183/1, 191A/1, 198/1, 201/1, 217/1, 219/1, 220B/1 tuyến 476TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
204	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 3x50kVA trụ 75/23B Áp Rộc 19 tuyến 472TĐ	Trạm 3x50kVA trụ 75/23B Áp Rộc 19 tuyến 472TĐ	Thu hồi bộ tụ bù hạ áp và phụ kiện trụ 75/20, 75/25B tuyến 472TĐ, kết hợp phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 75/23B tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Rộc A xã Thạnh Đức	Cắt CB Trạm 3x50kVA trụ 75/23B Áp Rộc 19 tuyến 472TĐ	31	0,2604	0,0005	0,0000	0,0000	0,059	500	
205	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 3x50kVA trụ 75/29B Áp Rộc 30 tuyến 472TĐ	Trạm 3x50kVA trụ 75/29B Áp Rộc 30 tuyến 472TĐ	Thu hồi bộ tụ bù hạ áp và phụ kiện trụ 75/32 tuyến 472TĐ, kết hợp phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 75/29B tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Rộc A xã Thạnh Đức	Cắt CB Trạm 3x50kVA trụ 75/29B Áp Rộc 30 tuyến 472TĐ	98	0,8232	0,0016	0,0000	0,0000	0,059	500	
206	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 3x50kVA trụ 75/38B Áp Rộc 20 tuyến 472TĐ	Trạm 3x50kVA trụ 75/38B Áp Rộc 20 tuyến 472TĐ	Thu hồi bộ tụ bù hạ áp và phụ kiện trụ 75/41A tuyến 472TĐ, kết hợp phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 75/38B tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Rộc A xã Thạnh Đức	Cắt CB Trạm 3x50kVA trụ 75/38B Áp Rộc 20 tuyến 472TĐ	89	0,7476	0,0015	0,0000	0,0000	0,059	500	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
207	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 3x75kVA trụ 75/55B Áp Rộc 21 tuyến 472TĐ	Trạm 3x75kVA trụ 75/53B, 75/61B tuyến 472TĐ, kết hợp phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 75/55B tuyến 472TĐ	Thu hồi bộ tụ bù hạ áp và phụ kiện trụ 75/53B, 75/61B tuyến 472TĐ, kết hợp phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 75/55B tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Rộc B xã Thanh Đức	Cất CB Trạm 3x75kVA trụ 75/55B Áp Rộc 21 tuyến 472TĐ	71	0,5964	0,0012	0,0000	0,0000	0,059	500	
208	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 50kVA trụ 75/45/9 Áp Rộc 8 tuyến 472TĐ	Trạm 50kVA trụ 75/45/9 Áp Rộc 8 tuyến 472TĐ	Lắp tụ bù hạ áp và phụ kiện trụ 75/45/9/10 tuyến 472TĐ, kết hợp phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 75/45/9 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Rộc A xã Thanh Đức	Cất CB Trạm 50kVA trụ 75/45/9 Áp Rộc 8 tuyến 472TĐ	31	0,2604	0,0005	0,0000	0,0000	0,059	500	
209	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 2x25kVA trụ 75/19B/10 Áp Rộc 6 tuyến 472TĐ	Trạm 2x25kVA trụ 75/19B/10 Áp Rộc 6 tuyến 472TĐ	Lắp tụ bù hạ áp và phụ kiện trụ 75/19B/10/6 tuyến 472TĐ, kết hợp phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 75/19B/10 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Rộc A xã Thanh Đức	Cất CB Trạm 2x25kVA trụ 75/19B/10 Áp Rộc 6 tuyến 472TĐ	77	0,6468	0,0013	0,0000	0,0000	0,059	500	
210	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 2x25kVA trụ 75/64 Áp Rộc 3 tuyến 472TĐ	Trạm 2x25kVA trụ 75/64 Áp Rộc 3 tuyến 472TĐ	Lắp tụ bù hạ áp và phụ kiện trụ 75/64/10 tuyến 472TĐ, kết hợp phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 75/64 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Rộc B xã Thanh Đức	Cất CB Trạm 2x25kVA trụ 75/64 Áp Rộc 3 tuyến 472TĐ	23	0,1932	0,0004	0,0000	0,0000	0,059	500	
211	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 50kVA trụ 75/69 Áp Rộc 22 tuyến 472TĐ	Trạm 50kVA trụ 75/69 Áp Rộc 22 tuyến 472TĐ	Lắp tụ bù hạ áp và phụ kiện trụ 75/69/5 tuyến 472TĐ, kết hợp phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 75/69 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Rộc B xã Thanh Đức	Cất CB Trạm 50kVA trụ 75/69 Áp Rộc 22 tuyến 472TĐ	33	0,2772	0,0005	0,0000	0,0000	0,059	500	
212	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 50kVA trụ 156/33 Thuận Bình 8 tuyến 471TĐ	Trạm 50kVA trụ 156/33 Thuận Bình 8 tuyến 471TĐ	Lắp tụ bù hạ áp và phụ kiện trụ 156/35A tuyến 471TĐ, kết hợp phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 156/33 tuyến 471TĐ	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Rộc B xã Thanh Đức	Cất CB Trạm 50kVA trụ 156/33 Thuận Bình 8 tuyến 471TĐ	28	0,2352	0,0005	0,0000	0,0000	0,059	500	
213	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 50kVA trụ 156/37B/19 Thuận Bình 9 tuyến 471TĐ	Trạm 50kVA trụ 156/37B/19 Thuận Bình 9 tuyến 471TĐ	Lắp tụ bù hạ áp và phụ kiện trụ 156/37/21/1P tuyến 471TĐ, kết hợp phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 156/37B/19 tuyến 471TĐ	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Rộc B xã Thanh Đức	Cất CB Trạm 50kVA trụ 156/37B/19 Thuận Bình 9 tuyến 471TĐ	71	0,5964	0,0012	0,0000	0,0000	0,059	500	
214	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kể không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
215	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh góc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
216	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Cty TNHH Xây Dựng Điện Xuân Bách ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 65/1 Cty Nông Tín tuyến 471PĐC	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 65/1 Cty Nông Tín đến trụ 65/9/2 Suối Cao 4 tuyến 471PĐC	Thay chì 80A cho 3LBFCO trụ 65/1 NR Cty Nông Tín tuyến 471PĐC, Thay chì 65A cho 3LBFCO trụ 65/9/1 NR Suối Cao 4 tuyến 471PĐC, lắp đặt bổ sung 3LTD tại trụ 65/9/9, lắp đặt hệ thống đo đếm trung thế, thiết bị bảo vệ Recloser tại trụ 65/9/9/2 NR Cty Khôi Minh tuyến 471PĐC, đấu nối hoàn thiện đường dây 22kV đoạn từ trụ 65/9/9/1 đến trụ 65/9/9/4 NR 22kV Hình Đỉnh Thịnh tuyến 471PĐC, đi dời TBA 250kVA trụ 65/9/9/2 qua vị trí mới, phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 65/1 đến trụ 65/9/2, từ trụ 65/9/5 đến trụ 65/9/5/10 tuyến 471PĐC và đóng điện nghiệm thu	Phát triển phụ tải Phát quang	20	Khu phố Suối Cao B Phường Gia Lộc	Cắt 3LBFCO trụ 65/1 Cty Nông Tín tuyến 471PĐC; Cắt 3LBFCO trụ 65/9/1 Suối Cao 4 tuyến 471PĐC	166	1,3945	0,0027	0,0005	0,0000	0,396	3.370	
217	28-03-26	06h00	28-03-26	06h30	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 90B Lý Thường Kiệt tuyến 476TN đến trụ 5 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	LBS trụ 28/5 Long Thành Bắc tuyến 471LH và Rec trụ 90B Cửa Số 2 tuyến 476TN	Chuyển điện khép vòng tuyến 471LH cấp điện cho tuyến 476TN đến trụ 90B Cửa Số 2	Theo thỏa thuận của ĐTN	56	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 28/5 Long Thành Bắc tuyến 476TN - Cắt Rec trụ 90B, 3LTD Cửa Số 2 tuyến 476TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
218	28-03-26	17h00	28-03-26	17h30	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 90B Lý Thường Kiệt tuyến 476TN đến trụ 5 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN	LBS trụ 28/5 Long Thành Bắc tuyến 471LH và Rec trụ 90B Cửa Số 2 tuyến 476TN	Chuyển điện khép vòng tuyến 476TN cấp điện cho tuyến 471LH đến trụ 28/5 Long Thành Bắc	Theo thỏa thuận của ĐTN	56	Không mất điện	- Đóng 3LTD, Rec trụ 90B Cửa Số 2 tuyến 476TN - Cắt LBS trụ 28/5 Long Thành Bắc tuyến 476TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
219	28-03-26	06h30	28-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 67B/1 đến trụ 17 An Dương Vương tuyến 474TN	DS trụ 67B/2 An Dương Vương tuyến 474TN	Cô lập DS trụ 67B/2 An Dương Vương tuyến 474TN	Theo thỏa thuận của ĐL Tân Ninh	0	Không mất điện	Cắt DS trụ 67B/2 Cửa Số 10 tuyến 474TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
220	28-03-26	08h00	28-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 9/2 đến trụ 9/9 Ngô Quyền tuyến 474TN	Từ trụ 9/2 đến trụ 9/9 Ngô Quyền tuyến 474TN	Phát quang, căng dây chùng, sửa trụ nghiêng, xử lý mối nối phi kỹ thuật từ trụ 9/2 đến trụ 9/9 Ngô Quyền tuyến 474TN	Xử lý khiếm khuyết mùa khô 2026	6	Khu phố Long Hải phường Long Hoa	Cắt CB trạm 3x75kVA Long Hải V trụ 9 Ngô Quyền tuyến 474TN	183	1,5666	0,0033	0,0815	0,0002	0,105	838	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
221	28-03-26	08h00	28-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 13/4/1/1 đến trụ 13/4/1/7 Ngõ Quyền tuyến 474TN	Từ trụ 13/4/1/1 đến trụ 13/4/1/7 Ngõ Quyền tuyến 474TN	Phát quang, căng dây chùng, sửa trụ nghiêng từ trụ 13/4/1/1 đến trụ 13/4/1/7 Ngõ Quyền tuyến 474TN	Xử lý khiếm khuyết mùa khô 2026	6	Khu phố Long Hải phường Long Hoa	Cắt CB trạm 75kVA CNĐ Hòa Thành trụ 13/4/1 Ngõ Quyền tuyến 474TN	52	0,4451	0,0009	0,0232	0,0000	0,105	838	
222	28-03-26	06h30	28-03-26	07h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Phân đoạn 22kV trụ 231B/97 Cầu Máng tuyến 477CM Phân đoạn 22kV trụ 48 và trụ 47B Thị trấn tuyến 474TBI	Phân đoạn 22kV trụ 231B/97 Cầu Máng tuyến 477CM Phân đoạn 22kV trụ 48 và trụ 47B Thị trấn tuyến 474TBI	Chuyển điện tuyến 477CM cấp điện tuyến 474TBI đến trụ 48 Thị trấn	Chuyển điện	130	Không mất điện	Đóng DS và REC trụ 231B/97 Cầu Máng tuyến 477CM Cắt REC trụ 48 và DS trụ 47B Thị trấn tuyến 474TBI	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
223	28-03-26	17h00	28-03-26	17h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Phân đoạn 22kV trụ 231B/97 Cầu Máng tuyến 477CM Phân đoạn 22kV trụ 48 và trụ 47B Thị trấn tuyến 474TBI	Phân đoạn 22kV trụ 231B/97 Cầu Máng tuyến 477CM Phân đoạn 22kV trụ 48 và trụ 47B Thị trấn tuyến 474TBI	Chuyển điện về vị trí giao lưới ban đầu	Chuyển điện	130	Không mất điện	Đóng DS trụ 47B và REC trụ 48 Thị trấn tuyến 474TBI Cắt REC trụ 231B/97 Cầu Máng tuyến 477CM	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
224	28-03-26	06h30	28-03-26	07h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Phân đoạn 22kV trụ 104/106/60 Trảng Dâu tuyến 475SD Phân đoạn 22kV trụ 104/106/1 Hòa Lợi tuyến 475TBI	Trụ 104/106/60 Trảng Dâu tuyến 475SD Trụ 104/106/1 Hòa Lợi tuyến 475TBI	Chuyển điện tuyến 475SD cấp điện tuyến 475TBI đến trụ 104/106/1B Hòa Lợi	Chuyển điện	20	Không mất điện	Đóng LBS trụ 104/106/60 Trảng Dâu tuyến 475SD Cắt REC trụ 104/106/1 và DS trụ 104/106/1B Hòa Lợi tuyến 475TBI	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
225	28-03-26	17h00	28-03-26	17h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Phân đoạn 22kV trụ 104/106/60 Trảng Dâu tuyến 475SD Phân đoạn 22kV trụ 104/106/1 Hòa Lợi tuyến 475TBI	Trụ 104/106/60 Trảng Dâu tuyến 475SD Trụ 104/106/1 Hòa Lợi tuyến 475TBI	Chuyển điện về vị trí giao lưới ban đầu	Chuyển điện	20	Không mất điện	Đóng DS trụ 104/106/1B và REC trụ 104/106/1 Hòa Lợi tuyến 475TBI Cắt LBS trụ 104/106/60 Trảng Dâu tuyến 475SD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
226	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Trạm 110kV Tân Biên tuyến 477TBI	Trụ 4CT tuyến 477TBI	Xử lý thay ống nhựa đầu cáp ngầm trụ 4CT tuyến 477TBI	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Cắt MC 477TBI và đóng DTĐ 477-76TBI Cắt DS trụ 4CT tuyến 477TBI	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Sau khi công tác xong tái lập điện tuyến 477TBI

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
227	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Phân đoạn 22kV trụ 18B Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TBI Trạm 110kV tuyến 474TBI, 475TBI, 477TBI Phân đoạn 22kV trụ 43 Chợ Mới tuyến 479TBI	Từ trụ 36 đến trụ 42 tuyến 474TBI, 477TBI, 475TBI; Trụ 4CT tuyến 477TBI; Trụ 42 tuyến 474TBI; Trụ 104/101B Hòa Đông A tuyến 475TBI; Trụ 104/64, trụ 104/81 tuyến 475TBI	Thay dây trung áp từ trụ 36 đến trụ 42 tuyến 474TBI, 477TBI, 475TBI; Xử lý phát nhiệt đầu cáp ngầm trụ 4CT tuyến 477TBI; Thay MBA cấp nguồn LBS trụ 42 tuyến 474TBI; Thu hồi LBS trụ 104/101B Hòa Đông A tuyến 475TBI; Trụ 104/64, trụ 104/81 tuyến 475TBI; xử lý khiếm khuyết lưới điện	Đầu tư xây dựng; sửa chữa thường xuyên	610	Áp 3, 4, 5, 6, 7, Thanh Nam, Thanh Sơn xã Tân Biên; áp Cầu xã Thanh Bình; áp Hòa Đông B, Hòa Đông A, Hòa Bình, Hòa Lợi xã Phước Vinh	Cắt LBS trụ 18B và DS trụ 19 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TBI Cắt MC 474TBI và đóng DTĐ 474-76TBI Cắt MC 475TBI và đóng DTĐ 475-76TBI Cắt 3LTD trụ 43 Chợ Mới tuyến 479TBI	7418	96,1111	0,1780	3,7161	0,0069	8,558	77.023	
228	28-03-26	08h00	28-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐLTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
229	28-03-26	08h00	28-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ đường Trưng Nữ Vương tuyến 471TN	Từ trụ 97/12/23 đến trụ 97/12/40 và các nhánh rẽ đường Trưng Nữ Vương tuyến 471TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 97/12/23 đến trụ 97/12/40 và các nhánh rẽ đường Trưng Nữ Vương tuyến 471TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
230	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty TNHH DV KT Ngân Anh	Đường dây 22kV tuyến 476TN trạm 110kV Tây Ninh	- Từ trụ 48 đến trụ 51 đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN - LBS trụ 77A Hiệp Ninh tuyến 476TN	- Bàn giao đơn vị ngoài thi công trồng trụ xen lưới, sang lưới thu hồi vật tư công trình mở rộng đường Trường Chinh từ trụ 48 đến trụ 51, ĐL Tân Ninh kết hợp xử lý khiếm khuyết lưới điện từ trụ 10 đến trụ 79 đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN - ĐL Tân Ninh đóng nghiệm thu LBS trụ 77A Hiệp Ninh tuyến 476TN	Công trình mở rộng đường Trường Chinh	120	Khu phố Hiệp Nghĩa, Hiệp Thạnh, khu phố Hiệp Lễ phường Tân Ninh; khu phố Ninh Hòa, Ninh Đức, Ninh Phước phường Ninh Thạnh.	- Cắt MC 476TN và đóng DTĐ 476-76TN - Cắt DS trụ 62 tuyến 474TN - Cắt 3LTD trụ 90B Lý Thường Kiệt tuyến 476TN (ĐL Hòa Thành đăng ký)	3143	29,5409	0,0518	1,6620	0,0029	4,115	39.096	
231	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty TNHH DV KT Ngân Anh	Nhánh rẽ 22kV trụ 50B đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN	Từ trụ 50B/1 đến trụ 50B/10 đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN, từ trụ 86/21/1/4P đến trụ 86/21/1/6P đường Nguyễn Trọng Cát tuyến 482TN	Bàn giao đơn vị ngoài di dời đường dây trung hạ áp, sang lưới nhỏ trụ thu hồi vật tư từ trụ 50B/1 đến trụ 50B/10 đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN, từ trụ 86/21/1/4P đến trụ 86/21/1/6P đường Nguyễn Trọng Cát tuyến 482TN	Công trình mở rộng đường Trường Chinh	6	Khu phố Hiệp Thạnh phường Tân Ninh	- Cắt CB trạm 250kVA trụ 86T/21 Nguyễn Trọng Cát - E tuyến 482TN	144	1,3535	0,0024	0,0761	0,0001	0,206	1.955	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
232	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty TNHH DV KT Ngân Anh	Đường dây 22kV Điện Biên Phủ tuyến 474TN	- Từ trụ 45 đến trụ 47 đường Điện Biên phủ tuyến 474TN - Từ trụ 8B đến trụ 9B đường Bờ Lồi tuyến 474TN	- Bàn giao đơn vị ngoài trông trú xen lưới, sang lưới thu hồi vật tư trụ 45 đến trụ 47, ĐL Tân Ninh kết hợp xử lý khiếm khuyết lưới điện từ trụ 16 đến trụ 75 đường Điện Biên phủ tuyến 474TN - ĐL Tân Ninh lắp MBA cấp nguồn từ trụ 8B đến trụ 9B đường Bờ Lồi tuyến 474TN	Công trình mở rộng đường Trường Chinh	90	Khu phố Ninh Phúc, Ninh Hòa, Ninh Đức, Ninh Lợi, Ninh Phước phường Ninh Thạnh.	- Cắt MC 474TN và đóng DTĐ 474-76TN - Cắt LBS và DS trụ 9B Ninh Sơn tuyến 474TN, 478TN - Cắt DS trụ 77A tuyến 476TN - Cắt 3LTD trụ 81 Điện Biên Phủ tuyến 474TN - Cắt LTD trụ 76 Bàu Năng tuyến 474TN (ĐL DMC đăng ký) - Cắt DS trụ 67B/2 Cửa số 10 tuyến 474TN (ĐL Hòa Thành đăng ký)	4050	38,0658	0,0668	2,1416	0,0038	3,087	29.322	
233	28-03-26	07h30	28-03-26	11h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV Điện Biên Phủ tuyến 478TN	- Từ trụ 8B đến trụ 9B đường Bờ Lồi tuyến 478TN	- ĐL Tân Ninh lắp MBA cấp nguồn từ trụ 8B đến trụ 9B đường Bờ Lồi tuyến 478TN	Công trình KFW	30	Khu phố Ninh Tân, Ninh Phú, Ninh Bình phường Bình Minh	- Cắt MC 478TN và đóng DTĐ 478-76TN - Cắt Recloser trụ 15/38 Ninh Nghĩa tuyến 478TN - Cắt DS trụ 15/38B Ninh Nghĩa tuyến 478TN - Cắt LBS và DS trụ 9B Ninh Sơn tuyến 474TN, 478TN	1134	4,4878	0,0187	0,2525	0,0011	1,029	4.115	
234	28-03-26	08h00	28-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Nhánh rẽ 22kV trụ 84/1 phường 2 (Paster) tuyến 481TN	Từ trụ 84/2 đến trụ 84/14 đường Paster tuyến 481TN	Thay MBA bị hỏng trạm 3x25kVA trụ 84/14 UB tình, kết hợp phát quang hành lang an toàn lưới điện từ trụ 84/2 đến trụ 84/14 đường Paster tuyến 481TN	Sửa chữa thường xuyên (TTr 34/2025)	6	Khu phố 15 phường Tân Ninh	Cắt LBFCO nhánh rẽ 22kV trụ 84/1 phường 2 (Paster) tuyến 481TN	384	3,4192	0,0063	0,1924	0,0004	0,206	1.852	
235	28-03-26	08h00	28-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 5 đến trụ 69 tuyến 476SD	Từ trụ 5 đến trụ 69 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 5 đến trụ 69 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
236	28-03-26	08h00	28-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 8 đến trụ 8/11 tuyến 476SD	Từ trụ 8 đến trụ 8/11 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 8 đến trụ 8/11 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
237	28-03-26	08h00	28-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 69/1 đến trụ 69/11/18 tuyến 476SD	Từ trụ 69/1 đến trụ 69/11/18 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 69/1 đến trụ 69/11/18 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
238	29-03-26	07h30	29-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV trụ 22/3A Công ty TNHH MTV Dệt may Việt Nam tuyến 471KCNTB	Trụ 22/3A/1 Công ty TNHH MTV Dệt may Việt Nam tuyến 471KCNTB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay VT, công tơ)	Thay định kỳ	12	Công ty TNHH MTV Dệt may Việt Nam	Cắt 3LBFCO trụ 22/3A Công ty TNHH MTV Dệt may Việt Nam tuyến 471KCNTB	1	0,0095	0,0000	0,0005	0,0000	0,434	4.127	
239	29-03-26	08h00	29-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV trụ 22/11/2 Công ty TNHH PLV tuyến 471KCNTB	Trụ 22/11/2 Công ty TNHH PLV tuyến 471KCNTB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay định kỳ	7	Công ty TNHH PLV	Cắt 3LBFCO trụ 22/11 Công ty TNHH PLV tuyến 471KCNTB	1	0,0090	0,0000	0,0005	0,0000	0,253	2.281	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
240	29-03-26	08h00	29-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 3x25kVA trụ 8/9B Công ty CP Phát triển hạ tầng KCN Tây Ninh tuyến 473KCNTB	Trạm 3x25kVA trụ 8/9B Công ty CP Phát triển hạ tầng KCN Tây Ninh tuyến 473KCNTB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay định kỳ	2	Công ty CP Phát triển hạ tầng KCN Tây Ninh	Cắt CB và 3FCO trạm 3x25kVA trụ 8/9B Công ty CP Phát triển hạ tầng KCN Tây Ninh tuyến 473KCNTB	1	0,0090	0,0000	0,0005	0,0000	0,072	652	

**C. HOTLINE**

**CƠ SỞ 1**

1	23-03-26	09h00	23-03-26	12h00	ĐL Cần Giuộc	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Đường số 5 KCN Long Hậu Mở Rộng.	Tại trụ số 2A (nhánh rẽ Đường số 5 KCN Long Hậu Mở Rộng), đường số 5 KCN Long Hậu Mở Rộng, ấp Long Hậu 3, xã Cần Giuộc, tỉnh Tây Ninh.	Tháo kẹp hotline, thay 03 LBFCO và đấu lại kẹp hotline nhánh rẽ trạm bù 900kVAr T62/12P/4/1 KCN Long Hậu Mở Rộng (đang đấu mạch trên).	Sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung áp.	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: MC 480 Long Hậu - đường dây 22kV tuyến 480 Long Hậu và MC 478 Long Hậu - đường dây 22kV tuyến 478 Long Hậu. 2/ Kiểm tra 03 LBFCO nhánh rẽ trạm bù 900kVAr T62/12P/4/1 KCN Long Hậu Mở Rộng đang cắt tại trụ số 2A.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	23-03-26	13h30	23-03-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Đường số 1 KCN Long Hậu.	Tại trụ TĐ1.2 ĐD 478LH (nhánh rẽ Đường số 1 KCN Long Hậu), đường số 1 KCN Long Hậu, ấp Long Hậu 3, xã Cần Giuộc, tỉnh Tây Ninh.	Cắt cô lập cò lèo pha giữa, pha bia ngoài mạch trên. Thay 03 LBFCO, thay cò lèo ngàm trên LBFCO pha giữa, pha bia ngoài và đấu lại cò lèo nhánh rẽ trạm bù 900kVAr T1.2/1 KCN Long Hậu.	Sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung áp.	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: MC 480 Long Hậu - đường dây 22kV tuyến 480 Long Hậu và MC 478 Long Hậu - đường dây 22kV tuyến 478 Long Hậu. 2/ Kiểm tra 03 LBFCO nhánh rẽ trạm bù 900kVAr T1.2/1 KCN Long Hậu đang cắt tại trụ TĐ1.2.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	24-03-26	08h30	24-03-26	11h30	ĐL Cần Giuộc	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Long Hậu - Hiệp Phước.	Tại trụ số 08B (nhánh rẽ Long Hậu - Hiệp Phước), đường Long Hậu - Hiệp Phước, ấp Long Hậu 3, xã Cần Giuộc, tỉnh Tây Ninh.	Thay cò lèo ngàm dưới FCO pha bia trong, pha giữa của TBA 160kVA T8B Long Hậu - Hiệp Phước (dk).	Sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung áp.	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: MC 478 Long Hậu - đường dây 22kV tuyến 478 Long Hậu. 2/ Kiểm tra 03 FCO đang cắt tại trụ số 08B.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	24-03-26	13h30	24-03-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Đường số 1 KCN Long Hậu.	Tại trụ số 1.7 ĐD 480LH (nhánh rẽ Đường số 1 KCN Long Hậu), đường số 1 KCN Long Hậu, ấp Long Hậu 3, xã Cần Giuộc, tỉnh Tây Ninh.	Đấu lại cò lèo ngàm dưới LBFCO pha bia trong nhánh rẽ trạm bù 900kVAr T1.7/1 KCN Long Hậu.	Sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung áp.	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: MC 480 Long Hậu - đường dây 22kV tuyến 480 Long Hậu. 2/ Cắt 03 LBFCO nhánh rẽ trạm bù 900kVAr T1.7/1 KCN Long Hậu tại trụ số 1.7.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
5	25-03-26	08h30	25-03-26	11h30	ĐL Cần Giuộc	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Đường số 1 KCN Long Hậu.	Tại trụ số 1.17 ĐD 480LH (nhánh rẽ Đường số 1 KCN Long Hậu), đường số 1 KCN Long Hậu, ấp Long Hậu 3, xã Cần Giuộc, tỉnh Tây Ninh.	Thay 03 LBFCO nhánh rẽ trạm bù 600kVAr T1.17/1 KCN Long Hậu.	Sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung áp.	0	Không mất điện	1/ hóa chế độ tự đóng lại: MC 480 Long Hậu - đường dây 22kV tuyến 480 Long Hậu. 2/ Kiểm tra 01 LBFCO đang cắt. Cát 02 LBFCO nhánh rẽ trạm bù 600kVAr T1.17/1 KCN Long Hậu tại trụ số 1.17. 3/ Tháo 03 kẹp hotline cô lèo ngầm trên LBFCO nhánh rẽ trạm bù 600kVAr T1.17/1 KCN Long Hậu tại trụ số 1.17.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
<b>CƠ SỐ 2</b>																					
	Không có																				

- Tổng công suất mất trong tuần do công tác của PCTN: 217,007 MW  
- Tổng SAIDI dự kiến trong tuần do công tác của PCTN: 60,4827 Phút

- Tổng sản lượng điện mất trong tuần do công tác của PCTN: 2.733.988 KWh  
- Tổng SAIFI dự kiến trong tuần do công tác của PCTN: 0,1339 Lần